



CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: 36 Tây Thạnh, P.Tây Thạnh, Q.Tân Phú, Tp.HCM

Số điện thoại: (84-8) 38 153962

Website: [www.thanhcong.com.vn](http://www.thanhcong.com.vn)



## THÔNG ĐIỆN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### Thư Quý Cổ đông!

Tiếp nối một năm 2014 khi nền kinh tế Việt Nam đang bắt đầu đi vào ổn định là một năm 2015 biến chuyển khởi sắc. Tăng trưởng GDP của Việt Nam đạt 6,68%, cao nhất trong 5 năm gần đây. Nền kinh tế thế giới đang trải qua những biến đổi rất lớn khi nền kinh tế đầu tàu Trung Quốc đang phát triển ngày càng chậm lại, biến động giá dầu thô khó lường do nguồn cung dư thừa lớn, và tình hình kinh doanh trên thế giới nói chung đang ngày càng biến động hơn.

Trong năm 2015, Việt Nam đón nhận được nhiều tin vui khi hội nhập kinh tế đang ngày càng sâu rộng với TPP, các hiệp định thương mại quốc tế là FTA EU-Việt Nam, FTA Hàn Quốc-Việt Nam sẽ thúc đẩy tăng trưởng kinh tế giữa các quốc gia, nhưng đi liền với đó là yếu tố cạnh tranh ngày càng gay gắt.

Ngành dệt may Việt Nam là một trong những ngành công nghiệp mũi nhọn của Việt Nam với kim ngạch xuất khẩu luôn ở mức cao, tăng trưởng của ngành dệt may trong những năm gần đây luôn ở mức 2 con số. Hơn thế nữa, ngành dệt may Việt Nam đang đứng trước ngưỡng vượt tầm thế giới. Dệt may Thành Công đã và đang chuẩn bị kỹ lưỡng để đón đầu làn sóng mới trong tương lai.



Đối mặt với nhiều khó khăn và biến động khó lường của nền kinh tế trong năm 2015, Toàn thể ban điều hành Công ty đã có những kế hoạch kịp thời và linh động để cải thiện tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty. Do vậy, trong năm 2015, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Thành Công vẫn được duy trì ổn định với doanh thu tăng trưởng 8,3% so với cùng kì, nhưng lợi nhuận sau thuế lại giảm 8,7%. Lợi nhuận sau thuế của Thành Công giảm so với năm trước là do biến động tỷ giá trong năm lớn, đồng thời nhà máy mới ở Vĩnh Long chưa đem lại kết quả kinh doanh cao do chi phí ban đầu còn lớn, cộng với sự biến động giá bông xơ trên thị trường khi giá dầu giảm cũng tạo thêm khó khăn cho kinh doanh sợi, vải của Công ty.

Năm 2016 được dự báo là một năm dù được hứa hẹn nhiều cơ hội nhưng cũng ẩn chứa không ít rủi ro cho Thành Công khi các nền kinh tế lớn trên thế giới như Mỹ, Trung Quốc sẽ tăng trưởng chậm lại, tỷ giá sẽ có xu hướng biến động lớn, cạnh tranh của các công ty dệt may ở thị trường nội địa và các doanh nghiệp FDI sẽ ngày càng gay gắt. Do vậy, tình hình kinh doanh của Công ty sẽ phải đối mặt với rất nhiều khó khăn phía trước. Hội đồng quản trị và Ban điều hành sẽ liên tục cập nhật, xây dựng và chỉ đạo phương thức kinh doanh phù hợp để nắm bắt những lợi thế của Công ty và ngành để đảm bảo mang lại lợi nhuận cao nhất cho Công ty, đồng thời đem lại lợi ích cao nhất cho Quý cổ đông và toàn thể cán bộ công nhân viên của Thành Công.

Cuối cùng, tôi xin được gửi lời cảm ơn sâu sắc và những lời chúc tốt đẹp nhất đến Quý cổ đông, các đối tác và Quý khách hàng của Công ty. Thành Công đã, đang và sẽ luôn luôn phấn đấu ngày càng lớn mạnh để đáp lại sự tin tưởng và ủng hộ của Quý vị dành cho chúng tôi.

**Trân trọng,**

**Chủ tịch Hội đồng quản trị**

TỔNG DOANH THU

**2.792**

TỶ ĐỒNG

LỢI NHUẬN  
SAU THUẾ

**154**

TỶ ĐỒNG

## TÂM NHÌN

### CHÚNG TÔI NHẬN THẤY

Bằng cách làm việc sáng tạo từng ngày, chúng tôi đóng góp cho xã hội đồng thời phát triển con người và kinh doanh dựa trên nền tảng tri thức và tính chính trực.

## SỨ MỆNH

### CHÚNG TÔI LÀM VIỆC CHO

#### 1. Khách hàng

Mang đến lợi ích cho khách hàng bằng sản phẩm và dịch vụ chất lượng cao.

#### 2. Nhà Đầu Tư

Mang đến lợi nhuận cho nhà đầu tư thông qua sự tin tưởng vào tri thức và tính chính trực của chúng tôi.

#### 3. Nhân Viên

Mang đến sự tự tin trong cuộc sống cho nhân viên thông qua sự đóng góp đầy ý nghĩa của họ.

#### 4. Nhà Cung Cấp

Mang đến sự hài lòng cho nhà cung cấp qua các giao dịch công bằng và minh bạch.

## GIÁ TRỊ CỐT LÕI

### LÝ DO CHÚNG TÔI LÀM VIỆC

#### 1. Lợi nhuận

Duy trì lợi nhuận bền vững cho nhà đầu tư cũng như nâng cao vị thế của Công ty.

#### 2. Chính trực

Trung thực trong môi trường kinh doanh.

#### 3. Học hỏi

Nơi làm việc cũng là trường học về tri thức và nhân cách.

#### 4. Phục vụ

Khách hàng là thượng đế, cộng đồng là gia đình.

## NỘI DUNG BÁO CÁO

1. THÔNG TIN CHUNG

**01**

2. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

**23**

3. BÁO CÁO CỦA BAN LÃNH ĐẠO

**39**

4. BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

**71**

5. QUẢN TRỊ CÔNG TY

**87**

6. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

**93**



## THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát.
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.
3. Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.
4. Định hướng phát triển.
5. Các yếu tố rủi ro.



## **CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG**

Giấy chứng nhận đăng ký : 0301446221 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp thay đổi lần thứ 15 ngày 17 tháng 11 năm 2015, cấp lần đầu số 4103004932 ngày 23 tháng 6 năm 2006.

Vốn điều lệ: : 491.999.510.000 đồng

Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 491.999.510.000 đồng

Địa chỉ : 36 Tây Thạnh, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, TP. HCM

Số điện thoại : (84-8) 38 153962

Số fax : (84-8) 38 152757

Website : [www.thanhcong.com.vn](http://www.thanhcong.com.vn)

Mã cổ phiếu : TCM

Sàn giao dịch : HOSE



## QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

### Tháng 05/2014

Công ty chính thức thành lập Công ty con – Công ty TNHH một thành viên Thành Công – Vĩnh Long để triển khai Dự án đầu tư tại Khu công nghiệp Hòa Phú – Vĩnh Long.

### Tháng 09/2014

Công ty chính thức được cấp phép đầu tư Dự án nhà máy sản xuất và kinh doanh sản phẩm hàng dệt may tại Khu công nghiệp Hòa Phú, tỉnh Vĩnh Long.

### Tháng 11/2014

Công ty được cấp giấy chứng nhận đầu tư Dự án TC Tower – dự án khu nhà ở chung cư cao tầng kết hợp thương mại dịch vụ do TCM và E-land Asia Holdings Pte.Ltd cùng góp vốn.

### Tháng 08/2011

Trong dịp Lễ kỷ niệm 35 năm thành lập Công ty (16/8/1976 – 16/8/2011) Công ty đã giới thiệu logo mới với 4 màu sắc thể hiện Tâm nhìn, Sứ mệnh và Giá trị của Công ty.

### Tháng 05/2008

Công ty đổi tên thành Công ty Cổ phần Dệt May Đầu tư Thương mại Thành Công.

### Tháng 07/2006

Công ty chuyển đổi hình thức hoạt động thành Công ty Cổ phần Dệt May Thành Công.

### Năm 1967

Công ty Cổ phần Dệt May – Đầu tư – Thương mại – Thành Công (TCG) tiền thân là Hãng Tái Thành Kỹ nghệ Dệt.

2014

2011

2008

2006

1967

**2015**

**Tháng 9/2015**

Dự án đầu tư nhà máy Thành Công - Vĩnh Long giai đoạn I (nhà máy may) đã chính thức khánh thành và đi vào hoạt động. Công suất của nhà máy giai đoạn 1 là 6 triệu sản phẩm/năm.

**2013**

**Tháng 03/2013**

Công ty đầu tư xây dựng Xưởng Đan Kim mới nhằm mở rộng quy mô sản xuất, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của Khách hàng. Xưởng có diện tích 3.486,5m<sup>2</sup>.

**Tháng 04/2013**

Công ty đã ký kết thỏa thuận hợp tác kỹ thuật với Công ty Hyosung (Hàn Quốc) nhằm nâng cao hoạt động nghiên cứu phát triển.

**Tháng 08/2013**

Công ty chính thức tăng vốn điều lệ từ 447.374.860.000 đồng lên 491.999.510.000 đồng.

**2009**

**Tháng 04/2009**

Với khoản đầu tư hơn 30% tổng số cổ phần và việc tham gia vào Hội đồng quản trị, Ban điều hành của nhà đầu tư chiến lược E-land Asia Holdings Pte., Ltd, Công ty đã bước sang một giai đoạn mới trong quá trình phát triển của mình.

**2007**

**Tháng 10/2007**

Công ty chính thức niêm yết tại Sở giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh.

**1976**

**Tháng 08/1976**

Công ty được chuyển thành Xí nghiệp quốc doanh với tên gọi Nhà máy Dệt Tái Thành, sau đó lần lượt được đổi tên thành Nhà máy Dệt Thành Công, Công ty Dệt Thành Công và đến năm 2000 là Công Ty Dệt May Thành Công.

## NHỮNG THÀNH TÍCH HOẠT ĐỘNG NỔI BẬT TRONG NĂM 2015



Trong thời gian qua, bên cạnh đa dạng hóa mẫu mã, nâng cao chất lượng sản phẩm, CTCP Dệt May Đầu Tư Thương Mại Thành Công đã không ngừng nỗ lực nhằm mang đến cho người tiêu dùng sản phẩm và dịch vụ tốt nhất. Nhờ đó, năm 2015, Công ty đã được nhận Chứng nhận Hàng Việt Nam Chất lượng cao do Người tiêu dùng bình chọn của Hội Doanh nghiệp Hàng Việt Nam chất lượng cao.



Chứng nhận Thẩm định Tín nhiệm Doanh nghiệp do Công ty TNHH Kiểm toán độc lập Quốc gia Việt Nam – Thành viên của Tập đoàn Kiểm toán Quốc tế EURA Audit International trao tặng.

02/2015

03/2015

06/2015

Top 10 Doanh nghiệp tín nhiệm nhất trong hệ thống ngành kinh tế Việt Nam do Trung tâm Khoa học Thẩm định Tín nhiệm Doanh nghiệp chứng nhận.

Giải thưởng Top 30 Báo cáo thường niên tốt nhất trên Thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2015.





Công ty vinh dự là một trong 6 đơn vị nhận bằng vàng của Hiệp hội các doanh nghiệp Khu công nghiệp TP. HCM về Danh hiệu Doanh nghiệp Xuất khẩu uy tín năm 2014.

Nhân ngày doanh nhân Việt Nam 13/10, Hiệp hội doanh nghiệp TP.HCM đã tổ chức trao giải "Doanh nghiệp tiêu biểu TP.HCM năm 2015" nhằm công nhận và tôn vinh các doanh nghiệp đã có những thành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh và có những đóng góp to lớn cho sự phát triển đất nước cũng như tích cực trong việc tham gia các hoạt động trách nhiệm xã hội và cộng đồng. Công ty vinh dự là một trong số 100 doanh nghiệp tiêu biểu của Thành Phố nhận giải thưởng này.

07/2015

08/2015

10/2015

12/2015

Công ty là đơn vị Dệt may duy nhất nằm trong danh sách "Top 50 công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam" năm 2015 do Tạp chí Forbes đánh giá và công bố.



Giải thưởng doanh nghiệp vì người lao động năm 2015 do Bộ Lao động Thương binh – Xã hội, Phòng Thương mại Công nghiệp VN, Tổng Liên đoàn Lao động VN và Đài truyền hình Việt Nam phối hợp tổ chức.



## NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

### Ngành nghề kinh doanh

- Sản xuất và mua bán các loại bông, xơ, sợi, vải, hàng may mặc, giày dép và máy móc, thiết bị, phụ tùng, nguyên phụ liệu, vật tư, hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh), thuốc nhuộm, bao bì ngành dệt may;
- Mua bán thiết bị lạnh, điều hòa không khí, máy thu thanh – thu hình, vật liệu xây dựng, phương tiện vận tải;
- Dịch vụ lắp đặt, sửa chữa máy móc, thiết bị;
- Kinh doanh vận tải hàng hóa, đường bộ;
- Kinh doanh địa ốc, trung tâm thương mại;
- Cho thuê văn phòng, nhà xưởng, kho bãi, máy móc – thiết bị;
- Môi giới thương mại;
- Đại lý mua bán, ký gửi hàng hóa;
- Đầu tư, xây dựng, kinh doanh, lắp đặt, sửa chữa, lập tổng dự toán các công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng khu công nghiệp, khu du lịch;
- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày;
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động;
- Bán lẻ đồ uống, thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu hoặc đi thuê;
- Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp.



## Địa bàn kinh doanh

Công ty chủ yếu xuất khẩu sang thị trường Mỹ, Nhật Bản, Châu Âu, Hàn Quốc và Trung Quốc.



# MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH, BỘ MÁY QUẢN LÝ

## Mô hình quản trị



Công ty hoạt động theo mô hình công ty cổ phần theo qui định của Luật Doanh nghiệp và các qui định pháp luật liên quan.

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty.

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

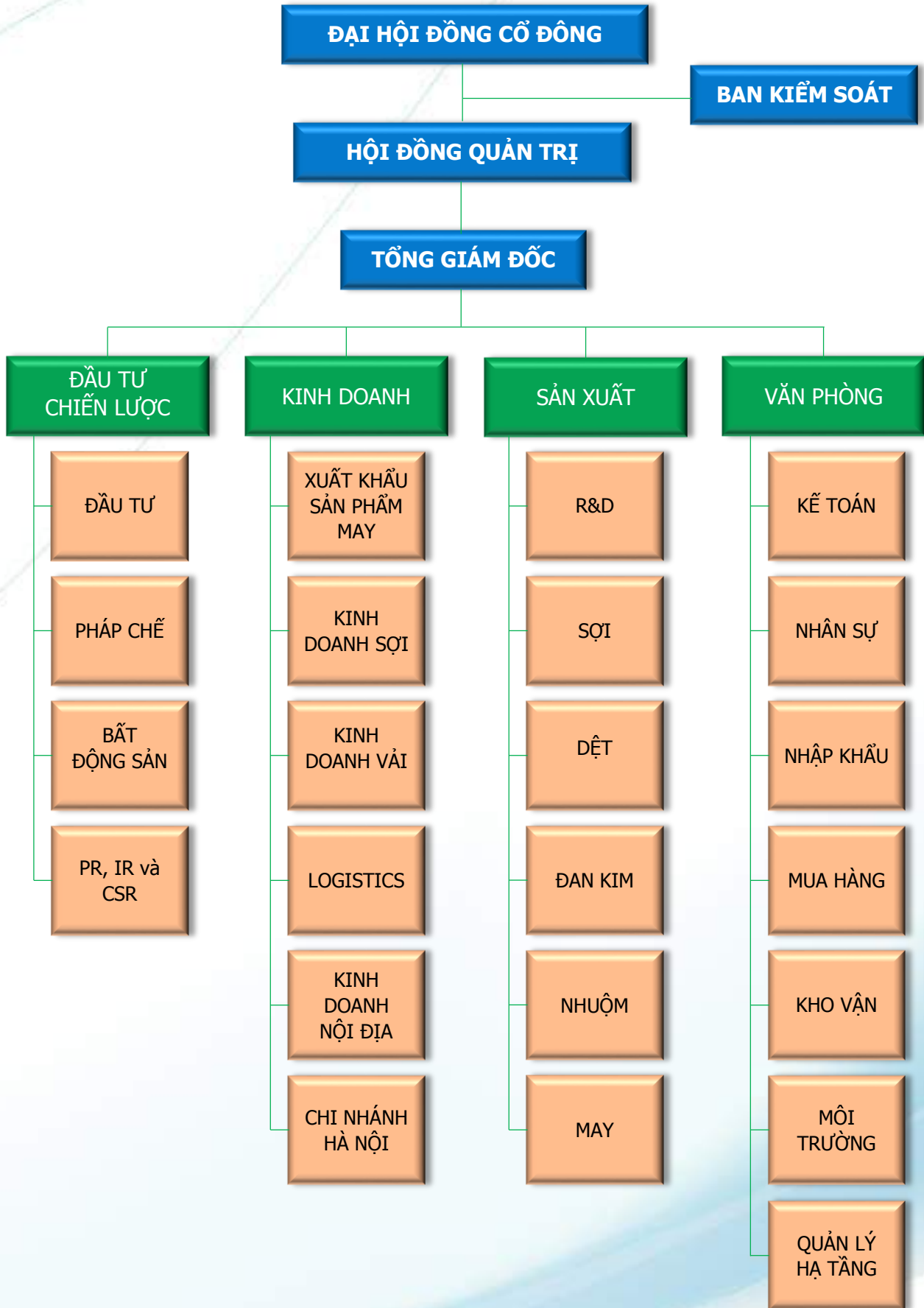
### BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Là cơ quan điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

### BAN KIỂM SOÁT

Thực hiện nhiệm vụ thay mặt cho cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, hoạt động quản trị và điều hành của công ty.

### Cơ cấu bộ máy quản lý





## Các công ty con, công ty liên kết

### Các công ty con

Công ty	Địa chỉ	Vốn điều lệ	Vốn TCM góp	Tỷ lệ sở hữu	Ngành nghề kinh doanh chính
CTCP Trung tâm Y Khoa Thành Công	36 Tây Thạnh, P. Tây Thạnh, Q. Tân Phú, TP.HCM	21.700	15.395	70,94%	Cung cấp dịch vụ y tế, mua bán dược phẩm và trang thiết bị y tế
Công ty Cổ phần Thành Quang	Ấp Đức Hạnh, Xã Đức Lập Hạ, Huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An	22.000	21.450	97,50%	Kinh doanh hạ tầng cơ sở, sản xuất và mua bán sợi
Công ty TNHH MTV Thành Công – Vĩnh Long	Lô II-4, Khu công nghiệp Hòa Phú (giai đoạn 2), ấp Phước Hòa, xã Hòa Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long	129.000	37.293 (1)	100%	Sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu bông, xơ, sợi, quần áo, hàng may mặc, giày dép và máy móc thiết bị, phụ tùng, nguyên phụ liệu, hóa chất (trừ hóa chất độc hại), thuốc nhuộm, bao bì ngành dệt may.
Công ty TNHH TC Tower	37 Tây Thạnh, P. Tây Thạnh, Q. Tân Phú, TP.HCM	159.150	(2)	85,53%	Hoạt động kinh doanh bất động sản
Công ty TNHH TC Eland	194 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	6.450	3.000	100%	Kinh doanh sản phẩm may mặc

#### **Ghi chú:**

Đơn vị tính vốn góp: Triệu đồng

- (1) Góp bằng tài sản, máy móc thiết bị
- (2) Chưa thực hiện góp vốn

## Các công ty liên kết

### CTCP CHỨNG KHOÁN THÀNH CÔNG

Địa chỉ: Lầu 5, Số 194 Nguyễn Công Trứ,  
P. Nguyễn Thái Bình, Q. 1, TP.HCM.

Điện thoại: (84.08) 38270527

Fax: (84.08) 38246295

Website: <http://www.tcsc.vn/>

Email: [info@tcsc.vn](mailto:info@tcsc.vn)

Vốn TCM góp: 89.117.000.000 đồng

Tỷ lệ vốn góp của TCM: 24,75%

Ngành nghề kinh doanh chính: Môi giới,  
tự doanh chứng khoán, bảo lãnh phát  
hành và tư vấn đầu tư chứng khoán



**43.890** Triệu đồng  
VỐN ĐIỀU LỆ THỰC GÓP

### CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH CHÍ

Địa chỉ: 37 Đường 3/2, Thành phố Vũng  
Tàu

Điện thoại: (84.64) 582575

Fax: (84.64) 582574

Website: <http://www.thanhchi.com.vn>

Email: [thanhchivt@thanhchi.com.vn](mailto:thanhchivt@thanhchi.com.vn)

Vốn TCM góp: 20.819.000.000 đồng

Tỷ lệ vốn góp của TCM: 47,43%

Ngành nghề kinh doanh chính: Mua bán  
và khai thác cát, đá



**360.000** Triệu đồng  
VỐN ĐIỀU LỆ

### CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG THÀNH PHÚC

Địa chỉ: 36 Tây Thạnh, Phường Tây  
Thạnh, Quận Tân Phú, TP.HCM

Vốn TCM góp: 1.665.000.000 đồng

Tỷ lệ vốn góp của TCM: 23,79%

Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng  
và quản lý dự án.



**7.000** Triệu đồng  
VỐN ĐIỀU LỆ

### CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH GOLF VŨNG TÀU

Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Du, Phường 1,  
Thành phố BRVT, Tỉnh Vũng Tàu

Vốn TCM góp: 8.700.000.000 đồng

Tỷ lệ vốn góp của TCM: 30%

Ngành nghề kinh doanh chính: Cung cấp  
dịch vụ du lịch và giải trí



**29.000** Triệu đồng  
VỐN ĐIỀU LỆ

## ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

### Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

Đến năm 2020, Thành Công sẽ trở thành công ty số một toàn cầu về sản phẩm dệt may thời trang, Công ty xác định định hướng hoạt động như sau:

- Tập trung phát triển ngành nghề cốt lõi dệt - may: nâng cao năng lực sản xuất; đa dạng hóa sản phẩm chính: sợi, vải, sản phẩm may; nâng cao chất lượng sản phẩm; cải tiến tốc độ giao hàng; quản lý chi phí sản xuất; đào tạo và phát triển lực lượng nhân sự kế thừa.
- Khai thác quỹ đất hiện có để phát triển dự án bất động sản nhằm tăng hiệu quả hoạt động của Công ty.

### Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Công ty đang tập trung thực hiện chiến lược tăng trưởng như sau:

- **Trong trung hạn:** Tối ưu hoá qui trình sản xuất khép kín hiện nay thông qua việc nâng cao năng lực sản xuất. Công ty sẽ tập trung vào năng lực sản xuất may và dệt. Đồng thời Công ty sẽ phát triển thêm sản phẩm sử dụng sợi nhân tạo bên cạnh sợi cotton truyền thống. Công ty sẽ tập trung chuẩn bị để nắm bắt cơ hội từ hiệp định TPP và VN-EU FTA một cách tốt nhất.
- **Về dài hạn:** Bằng việc phát huy lợi thế của hệ thống sản xuất khép kín, Công ty sẽ chuyển sang sản xuất các sản phẩm thời trang với kỳ vọng sẽ gia tăng giá trị cao hơn sản phẩm truyền thống. Cải tiến năng lực nghiên cứu và phát triển hiện nay để đáp ứng yêu cầu thiết kế và tự sản xuất sản phẩm cho người tiêu dùng.
- **Phát triển các dự án BĐS** ngay sau khi thị trường có dấu hiệu hồi phục.



## Các mục tiêu phát triển bền vững và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty.

- Tuân thủ đầy đủ và nghiêm túc các qui định pháp luật liên quan đến việc bảo vệ môi trường trong quá trình hoạt động của Công ty;
- Chia sẻ trách nhiệm vào việc chăm lo cho các hoàn cảnh khó khăn của cư dân địa phương nơi Công ty có cơ sở trú đóng bằng các đóng góp, tài trợ cho các hoạt động do chính quyền địa phương, cơ quan hữu quan phát động; cấp học bổng cho con em các gia đình khó khăn ở địa phương
- Chăm sóc đời sống tinh thần, thực hiện tốt các chế độ phúc lợi cho người lao động Công ty.
- Tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của các tổ chức đoàn thể, chính trị, xã hội tại Công ty như: Đảng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên.
- Các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng thực hiện trên nguyên tắc thường xuyên, lâu dài và trực tiếp.

## CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

### Rủi ro kinh tế

#### Tăng trưởng kinh tế

Ngành dệt may là một trong những ngành chịu ảnh hưởng khá lớn từ tăng trưởng của nền kinh tế bởi nhu cầu may mặc phụ thuộc khá lớn vào thu nhập của người tiêu dùng. Trong khi đó, tăng trưởng kinh tế toàn cầu đang có dấu hiệu chậm lại và nhu cầu của người tiêu dùng cũng vì vậy mà suy giảm theo.

Một yếu tố nổi bật đáng chú ý là giá cả hàng hóa cơ bản trên thế giới trong năm 2015 giảm khá mạnh. Trong đó, dầu mỏ giảm 41,7%, kim loại, khoáng sản giảm 15,8%, lương thực giảm 12%, hàng hóa phục vụ nông nghiệp giảm 11,2%. Việc giá cả hàng hóa giảm sẽ dẫn đến sự phân phối lại thu nhập giữa các nước phụ thuộc vào xuất khẩu hàng hóa và nhập khẩu hàng hóa. Với các quốc gia xuất khẩu, giảm giá hàng hóa sẽ tác động tiêu cực đến hoạt động kinh doanh đầu tư của các doanh nghiệp. Các quốc gia nhập khẩu sẽ được hưởng lợi khi tiêu dùng gia tăng, tạo điều kiện cho nền kinh tế phát triển.

#### Tăng trưởng GDP qua các năm



Thế nhưng, những biến động khó lường của nền kinh tế Việt Nam vẫn còn là rủi ro tác động không nhỏ đến tình hình hoạt động kinh doanh của TCM. Nhằm bắt được những khó khăn này, Công ty luôn liên tục theo dõi tình hình kinh tế, thị trường trên thế giới để đưa ra những kế hoạch hoạt động một cách hợp lý, kịp thời để hạn chế tác động tiêu cực do tình hình kinh tế gây ra.

## Lãi suất

Trong năm 2015, lãi suất cho vay ổn định và phổ biến ở mức 6%-9% với cho vay ngắn hạn, 9%-11% đối VND với vay dài hạn. Tính chung so với đầu năm, lãi suất cho vay trung và dài hạn giảm khoảng 0,3% và lãi suất cho vay ngắn hạn giảm khoảng 0,2%-0,3%.

Đối với lãi suất cho vay bằng USD, mức lãi suất phổ biến ở mức 3%-6,7%. Trong đó, mức lãi suất cho vay ngắn hạn khoảng 3%-5,5% và lãi suất cho vay trung và dài hạn khoảng 5,5%-6,7%.

### Lãi suất cho vay của TCTD trong tháng 12/2015

Đơn vị: %/năm

Nhóm NHTM	Đối tượng	Ngắn hạn	Tăng/Giảm tuyệt đối so tháng trước	Trung/Dài hạn	Tăng/Giảm tuyệt đối so tháng trước
Nhà nước <sup>(1)</sup>	VND				
	Sản xuất, kinh doanh	6,8 – 8,8 7,0 – 9,0	0	9,3 – 10,5 9,5 – 11,0	0
	05 lĩnh vực ưu tiên	6,0 – 7,0	0	9,0 – 10,0 9,0 – 10,0	0
	USD	3,0 – 4,5	0	5,5 – 6,5	0
	Cổ phần <sup>(2)</sup>	VND			
Sản xuất, kinh doanh	7,8 – 9,0 8,0 – 9,0	0	10,0 – 11,0 10,0 – 11,0	0	
05 lĩnh vực ưu tiên	7,0	0	10,0 – 10,5 10,0 – 11,0	0	
USD	4,5 – 5,3	0	6,0 – 6,5	0	

Nguồn: Ngân hàng nhà nước tháng 12/2015

(1) Bao gồm cả Ngân hàng thương mại cổ phần do Nhà nước giữ cổ phần chi phối

(2) Không bao gồm Ngân hàng thương mại cổ phần do Nhà nước giữ cổ phần chi phối

Lãi suất cho vay ổn định trong năm 2015 góp phần hỗ trợ tích cực cho tình hình kinh doanh của Công ty bởi Công ty có nguồn vay nợ bằng USD lớn.

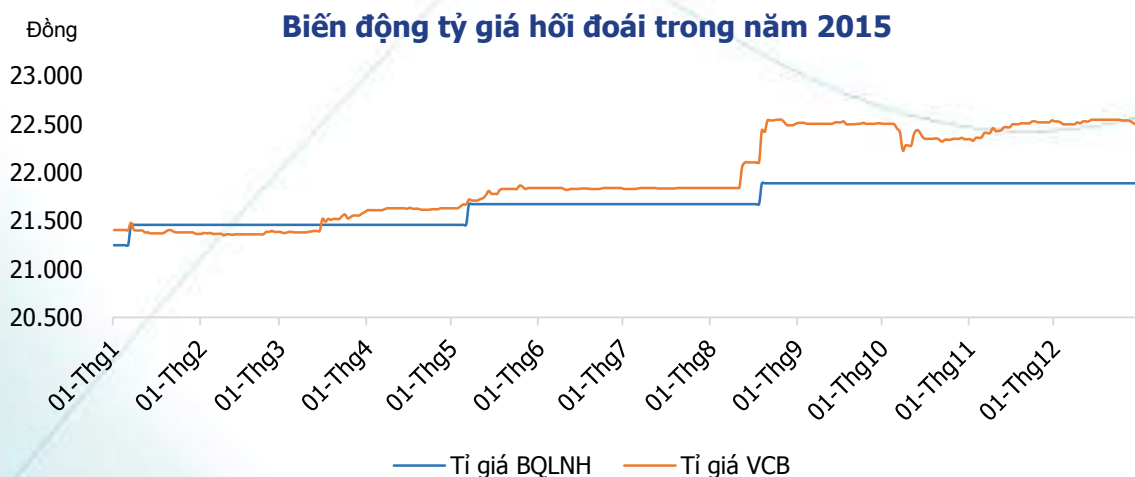


## CÁC NHÂN TỐ RỦI RO (tiếp theo)

### Rủi ro kinh tế

#### Tỷ giá hối đoái

Thị trường ngoại hối trong năm 2015 đã chứng kiến 2 đợt biến động mạnh vào tháng 8 và giữa tháng 11-12. Biến động trong thời gian này bị tác động chính bởi lộ trình điều chỉnh chính sách tiền tệ của FED và sự phá giá của đồng CNY. Diễn biến tỷ giá có xu hướng đón đầu trước các kì vọng chính sách của các nền kinh tế lớn. Do vậy, trong năm 2015, đồng VND đã phá giá gần 5%



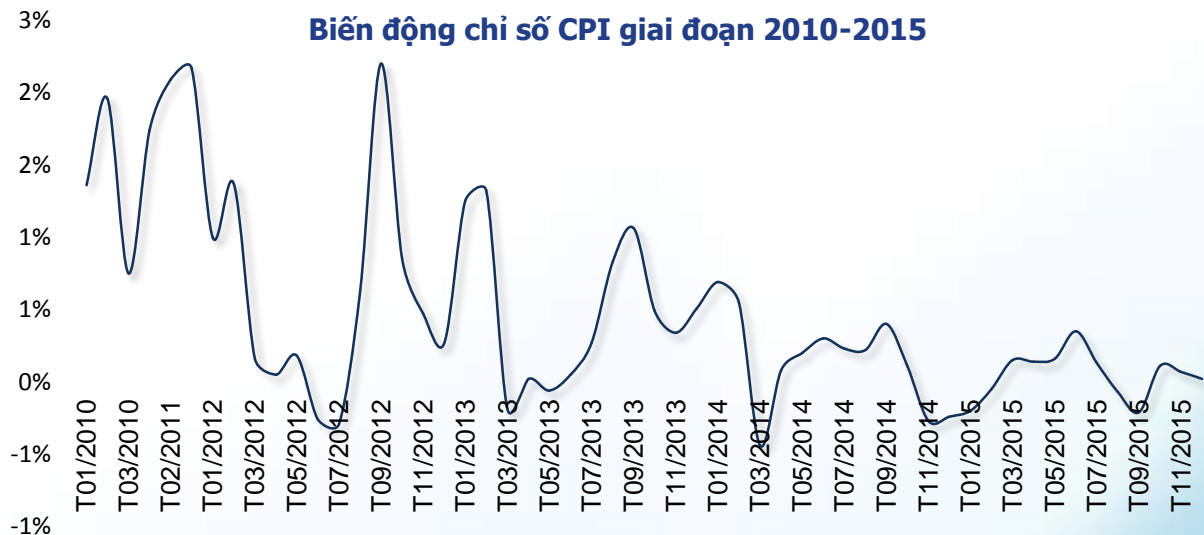
*Nguồn: Viện chiến lược ngân hàng*

Biến động tỷ giá khó lường trong năm 2016 sẽ gây ra những ảnh hưởng không nhỏ đến các doanh nghiệp dệt may nói chung và Thành Công nói riêng. Với một doanh nghiệp xuất khẩu là chủ yếu như Dệt may Thành Công thì sự ổn định của tỷ giá là một yếu tố tối quan trọng đối với kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty. Đồng thời, TCM cũng có dư nợ ngoại tệ khá lớn. Tính đến 31/12/2015, dư nợ gốc ngoại tệ là USD của TCM là 970 tỷ đồng.



## Lạm phát

Lạm phát trong năm 2015 được kiểm soát thấp hơn so với kế hoạch đề ra. Chỉ số giá tiêu dùng CPI chỉ tăng 0,6% (trong khi mức lạm phát mục tiêu trong năm 2015 là 5%) so với năm 2014, đây là mức lạm phát thấp nhất trong vòng 14 năm qua. Mức CPI thấp là do xu hướng giảm giá mạnh của nhóm giao thông vận tải do giá dầu giảm mạnh. Do vậy, việc giá hàng hóa dầu thô giảm mạnh đã làm cho lạm phát trong năm thấp.



Nguồn: GSO

Với việc duy trì mức lạm phát thấp, tình hình hoạt động kinh doanh của các công ty sẽ được cải thiện hơn và có nhiều điều kiện phát triển.



## CÁC NHÂN TỐ RỦI RO (tiếp theo)

### Rủi ro đặc thù ngành dệt may

#### Nguồn cung lao động

Đặc thù của mảng kinh doanh dệt may là cần nguồn lao động rất lớn, đặc biệt là khâu gia công hàng may mặc. Điều đó đặc biệt đúng với Thành Công khi sản phẩm của Công ty hướng đến phân khúc tầm trung-cao cấp nên nhân lực chất lượng cao lại càng có vai trò quan trọng. Để duy trì và giữ chân nguồn nhân công hiện tại TCM cũng thường xuyên đối mặt với không ít khó khăn khi nhân công có thể bị thu hút bởi các công ty đối thủ hoặc các doanh nghiệp dệt may FDI nước ngoài đang ồ ạt đầu tư vào thị trường Việt Nam. Các doanh nghiệp FDI có lợi thế hơn hẳn so với các doanh nghiệp nội địa do có nguồn vốn rất dồi dào và trình độ khoa học kỹ thuật cao.



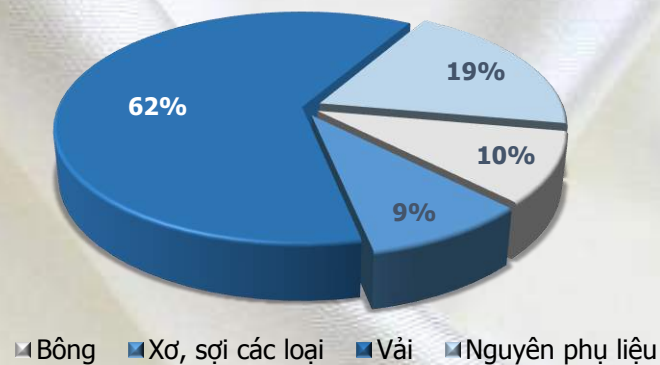
*Nguồn: TCM*

Để giữ chân người lao động tại Thành Công, Công ty đã nỗ lực nâng cao chính sách đãi ngộ, lương thưởng, phúc lợi, đồng thời được sự đồng hành, hỗ trợ rất tích cực của tổ chức Công đoàn các cấp cũng là một yếu tố góp phần ổn định nguồn lao động tại Công ty. Ngoài ra, đại bộ phận người lao động của Thành Công đều là những người làm việc lâu năm tại Công ty nên rủi ro biến động lao động là thấp. Đồng thời, để chuẩn bị cho đội ngũ nhân lực kế cận, Thành Công đã thực hiện chương trình quản trị viên tập sự (bắt đầu từ năm 2010) bằng cách tuyển dụng sinh viên năm cuối có thành tích học tập tốt từ các trường đại học, cao đẳng có chuyên ngành liên quan đến hoạt động của Công ty nhằm đào tạo và phát triển từ kinh nghiệm, kỹ năng đến tri thức, đây sẽ là nguồn nhân lực nền tảng cho sự phát triển dài hạn của Công ty.

## Nguyên vật liệu

Hầu hết nguồn nguyên liệu tại thị trường Việt Nam là nguyên liệu nhập khẩu do nguồn cung trong nước không đủ nguồn cung ứng và/hoặc không đáp ứng được chất lượng. Do vậy, bất kì biến động nào của giá nguyên liệu cũng tác động không nhỏ đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty. Thông thường, chi phí nguyên vật liệu chiếm khoảng 65%-70% trong cơ cấu chi phí của TCM, do vậy tác động rất rõ đến biên lợi nhuận gộp của Công ty.

**Cơ cấu nhập khẩu nguyên phụ liệu dệt may trong năm 2015**



*Nguồn: VITAS*

Trong những năm gần đây, do nền kinh tế Trung Quốc, quốc gia có sản lượng sản xuất và tiêu thụ bông lớn nhất trên thế giới đang có dấu hiệu tăng trưởng chậm lại, nguồn bông vẫn còn đang dư thừa nên giá bông vẫn chưa có dấu hiệu hồi phục trở lại. Đây là một yếu tố tiêu cực cho Thành Công vì giá bông có tác động trực tiếp đến giá bán sợi đầu ra của Công ty, làm ảnh hưởng đến doanh thu của Thành Công.



*Nguồn: Indexmundi*

## CÁC NHÂN TỐ RỦI RO (tiếp theo)

### Rủi ro luật pháp

#### Hệ thống pháp luật chung tại Việt Nam

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Dệt may Thành Công chịu sự điều chỉnh của hệ thống pháp luật Việt Nam như Luật doanh nghiệp, Luật đầu tư, các chính sách thuế, hải quan; bên cạnh đó, với tư cách là một doanh nghiệp niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán, Thành Công còn chịu tác động bởi hệ thống khung pháp lý của Thị trường chứng khoán Việt Nam. Hiện tại một số luật, chế tài, chính sách đang được đổi mới, do vậy Thành Công cần phải có sự chuẩn bị kỹ lưỡng hơn để đáp ứng những yêu cầu này.

#### Khung pháp lý riêng đối với ngành dệt may

Bên cạnh khung pháp lý chung, Dệt may Thành Công còn chịu sự chi phối của các chế tài, quy định đặc thù của Ngành Dệt may. Trong đó, một số khung pháp lý có tầm ảnh hưởng lớn như:

- Bên cạnh các chính sách ưu đãi, ngành dệt may chịu sự điều chỉnh nghiêm ngặt bởi các quy định về bảo vệ môi trường: các quy chuẩn về nước thải công nghiệp, nước thải dệt may, hay vấn đề sử dụng lao động... Đặc biệt, trong năm 2014, Chính phủ đã phê duyệt quy hoạch phát triển ngành công nghiệp Dệt may Việt Nam đến 2020, tầm nhìn đến 2030, theo đó, việc phát triển ngành Dệt may phải gắn liền với việc lựa chọn công nghệ phù hợp, đảm bảo nâng cao chất lượng sản phẩm đồng thời hạn chế tác động, gây ô nhiễm môi trường. Như vậy, xu hướng sự điều chỉnh, giám sát của hệ thống pháp lý Việt Nam đang dần trở nên khắt khe, chặt chẽ hơn. Do Thành Công kinh doanh đầy đủ các mảng trong chuỗi sản xuất của ngành dệt may bao gồm sợi, dệt, nhuộm, may mặc nên Công ty cũng phải chú ý hơn trong việc đáp ứng các đòi hỏi mà khung pháp lý đưa ra.
- Đối với quốc tế, khi nền kinh tế Việt Nam đã bắt đầu hội nhập sâu hơn vào nền kinh tế thế giới, tiêu biểu là việc Việt Nam đã kí kết hiệp định thương mại TPP và các FTA. Cơ hội đối với ngành dệt may cũng đi kèm với thách thức không hề nhỏ. Do vậy, để đảm bảo nắm bắt cơ hội trong thời gian tới, Thành Công cần có sự nghiên cứu và chuẩn bị thật kỹ lưỡng các vấn đề luật pháp để hoạt động kinh doanh của Công ty đạt được hiệu quả cao nhất.



### **Rủi ro khác**

Những rủi ro khác bao gồm các rủi ro không thể dự đoán được như thiên tai, chiến tranh, khủng bố... là những rủi ro có nguy cơ xảy ra rất thấp nhưng có tác động rất lớn đến tình hình kinh doanh của toàn Công ty.



**TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG**

**2015**





1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
2. Tổ chức và nhân sự
3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án
4. Tình hình tài chính
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu



## TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

### Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Tình hình sản xuất kinh doanh của TCM trong năm 2015 gặp không ít khó khăn khi cạnh tranh trong ngành diễn ra rất khốc liệt, đồng VND phá giá mạnh làm chi phí tài chính của TCM tăng cao, nhà máy mới đi vào hoạt động vẫn chưa thực sự hiệu quả. Thế nhưng kết quả trong năm 2015 của Công ty vẫn rất đáng được ghi nhận.

Kết thúc năm 2015, kết quả hoạt động kinh doanh của TCM như sau (ĐVT: Triệu đồng):

CHỈ TIÊU	2014	2015	2015/2014
<b>Doanh thu thuần</b>	<b>2.571.410</b>	<b>2.791.895</b>	<b>108,6%</b>
Giá vốn hàng bán	(2.195.153)	(2.365.472)	107,8%
<b>Lợi nhuận gộp</b>	<b>376.257</b>	<b>426.423</b>	<b>113,3%</b>
Doanh thu hoạt động tài chính	13.415	24.131	179,9%
Chi phí hoạt động tài chính	46.669	86.883	186,2%
Chi phí bán hàng	68.630	85.894	125,2%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	102.168	121.189	118,6%
Lãi (lỗ) từ công ty liên doanh	3.002	5.494	183,0%
<b>Lợi nhuận thuần từ HĐ SXKD</b>	<b>175.207</b>	<b>162.082</b>	<b>92,5%</b>
Lợi nhuận khác - Tổng	6.496	4.876	75,1%
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>181.703</b>	<b>166.958</b>	<b>91,9%</b>
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>168.361</b>	<b>153.739</b>	<b>91,3%</b>

Trong năm 2015, doanh thu thuần của Thành Công đạt 2.792 tỷ đồng, tăng trưởng 8,6% so với cùng kì năm 2014. Doanh thu trong năm tăng trưởng là do mở rộng thêm hoạt động từ nhà máy Vĩnh Long và các hoạt động ở các mảng khác vẫn ổn định.

Biên lợi nhuận gộp đã có sự cải thiện, tăng từ 14,6% ở năm 2014 lên 15,3% trong năm 2015, các chi phí bán hàng, chi phí tài chính và chi phí lãi vay có sự tăng nhẹ so với năm 2014.

Dù vậy, lợi nhuận sau thuế của Thành Công lại giảm 8,7% so với năm 2014. Nguyên nhân chính là do nhà máy tại Vĩnh Long vẫn chưa đem lại lợi nhuận cho Công ty, đồng thời vì tỷ giá USD/VND phá giá gần 5% so với đầu năm 2015 khiến cho Thành Công gánh chịu khoảng lỗ tỷ giá gần 38,5 tỷ đồng, kinh doanh sợi và vải gặp khó khăn do giá bông xơ biến động theo giá dầu giảm trên thị trường thế giới. Đây là yếu tố lớn nhất làm lợi nhuận của toàn Công ty sụt giảm đáng kể.

## Tình hình thực hiện chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra

Kết quả đạt được trong năm 2015 là sự nỗ lực của việc sử dụng nhiều biện pháp do ban điều hành đề ra để thúc đẩy tăng trưởng doanh thu, hạn chế tối đa chi phí, tăng năng suất lao động của công nhân trong toàn Công ty.

Một số chỉ tiêu kế hoạch của công ty:

Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2015	TH2015	TH2015/ KH2015
Tổng doanh thu	Triệu đồng	2.781.000	2.791.895	100,4%
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	170.000	153.739	90,4%



Trước tình hình giá bông vẫn duy trì mức giá thấp, Thành Công vẫn duy trì việc mua nguyên liệu theo phương thức giao ngay để hạn chế rủi ro từ việc giá nguyên liệu bông giảm, đồng thời kiểm soát chất lượng bông một cách kĩ càng để đáp ứng yêu cầu về sản phẩm của khách hàng và quản lý chi phí một cách hiệu quả nhất.

Thành quả hoạt động sản xuất kinh doanh đạt được không thể không kể đến sự đóng góp của đội ngũ người lao động ở từng đơn vị ngày càng chuyên nghiệp trong thực hiện và kiểm soát các đơn hàng thời trang giá trị cao, nhiều size, mẫu mã đa dạng, phức tạp, chất lượng cao... đáp ứng tốt nhất các nhu cầu khách hàng trên thị trường.



## TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

### Thành viên Ban Điều hành

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu/Vốn điều lệ
1	Ông Kim Dong Ju	Tổng giám đốc	1.627	0,00%
2	Ông Kim Soung Gyu	Phó Tổng giám đốc	-	-
3	Bà Nguyễn Minh Hào	Kế toán trưởng	-	-



**Ông Kim Dong Ju**

**Tổng Giám đốc**

Năm sinh: 1967

Quốc tịch: Hàn Quốc

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh – Đại học Yonsei
- Quá trình công tác:
  - Từ 4/2015 đến nay: Tổng Giám Đốc CTCP Dệt may - Đầu tư - Thương mại Thành Công
  - Từ 2012 - 3/2015: Phó Tổng Giám Đốc CTCP Dệt may - Đầu tư - Thương mại Thành Công
  - Từ 2011 - 2012: Giám đốc Kiểm toán nội bộ CTCP Dệt may - Đầu tư - Thương mại Thành Công
  - Từ 2007 - 3/2011: Giám đốc điều hành Công ty AMORE COUTURE, INC. LA, Hoa Kỳ
  - Từ 2005 - 2006: Giám đốc tài chính Công ty DAESUNG AMERICA, INC. Hoa Kỳ
  - Từ 1998 - 2005: Tổng giám đốc điều hành/ Giám đốc tài chính Công ty E.land Vietnam
  - Từ 1994 - 2008: Trưởng phòng kế toán Công ty E.land Korea Hàn Quốc
- Số lượng cổ phần sở hữu: 1.617 CP chiếm 0,003% VDL
- Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác:
  - Thành viên BKS CTCP HTKT XNK Savimex
  - Phó Chủ tịch HĐQT CTCP SY Vina



**Ông Kim Soung Gyu**  
**Phó Tổng Giám đốc**

Năm sinh: 1968  
Quốc tịch: Hàn Quốc

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật – Đại học Kookmin
- Quá trình công tác:
  - Từ 2009 đến nay: CTCP Dệt may – Đầu tư – Thương mại Thành Công, nắm giữ các chức vụ Giám đốc đầu tư chiến lược, Phó Tổng giám đốc
  - Từ 2001 – 2009: Công ty E-land World
- Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác:
  - Thành viên HĐQT Công ty CP HTKT XNK Savimex
  - Tổng giám đốc Công ty CP Trung tâm Y khoa Thành Công
  - Thành viên HĐQT Công ty CP SY Vina
  - Chủ tịch HĐQT Công ty CP Thành Quang



**Bà Nguyễn Minh Hào**  
**Kế toán trưởng**

Năm sinh: 1973  
Quốc tịch: Việt Nam

- Trình độ chuyên môn:
  - Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh chuyên ngành Tài chính - Đại học Columbia Southern - Hoa Kỳ (2009)
  - Cử nhân Anh văn - Đại học Quy Nhơn (2003)
  - Cử nhân Tín dụng và Kế toán - Đại học Ngân hàng T.P Hồ Chí Minh (1994)
- Quá trình công tác:
  - Từ 2010 đến nay: Kế toán trưởng, thành viên HĐQT CTCP Dệt may – Đầu tư – Thương mại Thành Công
  - Từ 6/2009 đến 12/2009: Trưởng phòng đầu tư CTCP Dệt may – Đầu tư – Thương mại Thành Công
  - Từ 9/1995 đến 5/2009 : Kế toán trưởng – Công ty TNHH trồng rừng Quy Nhơn
- Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác:
  - Trưởng BKS CTCP chứng khoán Thành Công
  - Trưởng BKS CTCP SY Vina
  - Trưởng BKS CTCP Thành Quang

## Những thay đổi trong ban điều hành

Từ ngày 09/03/2015, Ông Kim Dong Ju được bổ nhiệm vị trí Tổng Giám đốc công ty thay ông Lee Eun Hong mãn nhiệm kỳ theo Nghị quyết Hội đồng Quản trị số 03/2015/NQ-HĐQT.



## TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ (tiếp theo)

### Số lượng cán bộ, nhân viên

Tính đến 31/12/2015, tổng số lao động của Tổng Công ty là **4.920 người** với cơ cấu cụ thể như sau:

STT	Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
<b>I</b>	<b>Theo trình độ lao động</b>	<b>4.920</b>	<b>100,00%</b>
1	Đại học và trên Đại học	265	5,39%
2	Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp	321	6,52%
3	Sơ cấp, Công nhân kỹ thuật	4.132	83,98%
4	Lao động phổ thông	202	4,11%
<b>II</b>	<b>Theo đối tượng lao động</b>	<b>4.920</b>	<b>100,00%</b>
1	Lao động trực tiếp	4.119	83,72%
2	Lao động gián tiếp	801	16,28%
<b>III</b>	<b>Theo giới tính</b>	<b>4.920</b>	<b>100,00%</b>
1	Nam	2.167	44,04%
2	Nữ	2.753	55,96%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>4.920</b>	<b>100,00%</b>



### Một số chính sách đối với người lao động và những thay đổi trong năm 2015:

- Thực hiện các chính sách đối với người lao động theo Luật Lao động, Luật BHXH như: Ký HĐLĐ, thời giờ làm việc và nghỉ ngơi, nghỉ Lễ, phép, việc riêng; trả lương làm thêm giờ, phụ cấp ca đêm; các chế độ BHXH, BHYT; kỷ luật lao động, chính sách đối với lao động nữ; an toàn –BHLĐ.
- Ngoài ra, Công ty còn tạo điều kiện cho người lao động tham gia các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao và các hoạt động tinh thần khác do Công đoàn, Đoàn Thanh niên tổ chức nhân các ngày lễ, các dịp kỷ niệm trong năm như: Quốc tế Phụ nữ, Quốc tế thiếu nhi, Ngày thành lập Công ty 16/8, năm mới...
- Các chế độ phúc lợi khác
  - Thưởng các dịp Lễ, lương tháng 13, thưởng thành tích cuối năm
  - Tiền ăn giữa ca
  - Bồi dưỡng hiện vật tại chỗ
  - Khám sức khỏe định kỳ, bệnh nghề nghiệp hằng năm; khám phụ khoa
  - Đồng phục và BHLĐ
  - Các khoản trợ cấp khác: Trợ cấp khó khăn, trợ cấp tang chế, trợ cấp gửi con nhà trẻ; chế độ nghỉ mát hằng năm; chế độ công tác phí; xe đưa rước công nhân đi làm việc, trợ cấp tiền xăng.
- Cùng với đó, trong năm 2015, Công ty tăng cường đẩy mạnh các nội dung như:
  - Tập trung và tăng cường các chương trình đào tạo cho cán bộ quản lý cấp trung (đã thực hiện 3 chương trình đào tạo về kỹ năng làm việc, năng lực lãnh đạo cho quản lý cấp trung).
  - Xây dựng tiêu chuẩn năng lực cốt lõi của Công ty và triển khai thực hiện.
  - Mua bảo hiểm nhân thọ cho cán bộ quản lý từ cấp manager trở lên với mức bảo hiểm từ 300 đến 500 triệu đồng.



## TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

### Các khoản đầu tư lớn

Các dự án trong năm

Tên khoản mục đầu tư	Tình hình giải ngân
MMTB Ngành sợi	6.794.472.070
MMTB Ngành dệt	23.647.784.248
MMTB Ngành đan	22.797.686.720
MMTB Ngành nhuộm	37.883.405.628
MMTB Ngành may	29.308.744.635
Văn phòng Công ty	9.264.423.884
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>129.696.517.185</b>

### Các khoản đầu tư dài hạn

Tính đến 31/12/2015, Công ty vẫn duy trì danh mục đầu tư dài hạn từ các năm trước và không phát sinh giao dịch đầu tư mới:

	31/12/2014 (VNĐ)	31/12/2015 (VNĐ)
Công ty CP Dệt Việt Thắng	125.000.000	125.000.000
Công ty CP Dệt May Thăng Lợi	487.500.000	487.500.000
Công ty CP Dệt May Huế	318.000.000	318.000.000
Công ty CP SY Vina	883.450.000	883.450.000
Ngân hàng CP Ngoại Thương VN	1.038.249.300	1.428.813.300
<b>Cộng</b>	<b>2.852.199.300</b>	<b>3.242.763.300</b>

## TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN (tiếp theo)

### Các công ty con

CTCP Trung tâm Y khoa Thành Công

Chỉ tiêu	ĐVT	2014	2015
Doanh thu	Đồng	31.249.269.851	29.171.755.295
Lợi nhuận trước thuế	Đồng	4.814.794	883.373.237
Tổng tài sản	Đồng	22.310.103.791	22.338.779.187
Vốn điều lệ	Đồng	21.700.000.000	21.700.000.000

Công ty TNHH Một thành viên Thành Công – Vĩnh Long

Chỉ tiêu	ĐVT	2014	2015
Doanh thu	Đồng	0	9.756.254.227
Lợi nhuận trước thuế	Đồng	0	(37.245.181.635)
Tổng tài sản	Đồng	0	262.727.230.870
Vốn điều lệ	Đồng	0	37.293.406.255

Công ty TNHH MTV TC E.Land

Chỉ tiêu	ĐVT	2014	2015
Doanh thu	Đồng	0	1.058.876.737
Lợi nhuận trước thuế	Đồng	0	450.359.579
Tổng tài sản	Đồng	0	3.455.888.179
Vốn điều lệ	Đồng	0	3.000.000.000

Công ty TNHH TC Tower: Chưa đi vào hoạt động

## Công ty Liên kết

### Công ty cổ phần Thành Chí

Chỉ tiêu	ĐVT	2014	2015
Doanh thu	Đồng	66.078.008.732	89.320.318.654
Lợi nhuận trước thuế	Đồng	5.697.102.134	10.527.164.929
Tổng tài sản	Đồng	142.576.747.089	162.489.606.169
Vốn điều lệ	Đồng	43.890.000.000	43.890.000.000

### Công ty cổ phần Chứng khoán Thành Công

Chỉ tiêu	ĐVT	2014	2015
Doanh thu	Đồng	27.962.618.586	33.819.252.760
Lợi nhuận trước thuế	Đồng	5.873.602.510	10.758.744.208
Tổng tài sản	Đồng	339.659.609.274	361.485.146.049
Vốn điều lệ	Đồng	360.000.000.000	360.000.000.000

Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng Thành Phúc và Công ty Cổ phần Du lịch Golf Vũng Tàu chưa đi vào hoạt động.





## TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

### Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	2.060.118	2.509.258	21,8%
Doanh thu thuần	2.571.410	2.791.895	8,6%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	175.207	162.082	(7,5%)
Lợi nhuận khác	6.496	4.876	(24,9%)
Lợi nhuận trước thuế	181.703	166.958	(8,1%)
Lợi nhuận sau thuế	168.361	153.739	(8,7%)
Tỷ lệ cổ tức/VĐL	12%	10% (*)	(16,7%)

(\*) Công ty đã thực hiện tạm ứng cổ tức đợt 1 với tỷ lệ 5%

### Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

- **Về Khả năng thanh toán:** Hệ số thanh toán ngắn hạn và thanh toán nhanh đều giảm, trong đó hệ số thanh toán ngắn hạn giảm từ 1,01 lần xuống 0,95 lần; Hệ số thanh toán nhanh giảm từ 0,38 lần xuống còn 0,32 lần do vay và nợ thuế tài chính ngắn hạn tăng mạnh từ 646 tỷ đồng lên 817 tỷ đồng, trong khi tiền lại giảm từ 140 tỷ đồng xuống còn 88 tỷ đồng.
- **Về cơ cấu vốn:** Công ty chủ động vay nợ ngắn hạn nhiều hơn để tài trợ cho hoạt động kinh doanh do vậy làm cơ cấu nợ trên vốn và nợ trên tổng tài sản đều tăng nhưng mức biến động không đáng kể.
- **Về Khả năng sinh lời:** Do công ty gánh chịu khoản lỗ tỷ giá lớn trong năm 2015 và hoạt động của nhà máy tại Vĩnh Long chưa hiệu quả nên các chỉ tiêu ROE, ROA, biên lợi nhuận ròng và biên lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh đều giảm so với cùng kỳ.

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2014	Năm 2015
<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,01	0,95
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,38	0,32
<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	60,49	64,29
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	153,2	180,1
<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	3,55	3,37
Vòng quay tài sản	Vòng	1,27	1,22
<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	6,5	5,50
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	21,6	17,97
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	8,3	6,73
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	6,81	5,81

## CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

### Cổ phần

Số lượng cổ phần: 49.199.951 cổ phần

Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng

Số cổ phiếu ưu đãi: không có

Số cổ phiếu phổ thông: 49.199.951 cổ phần

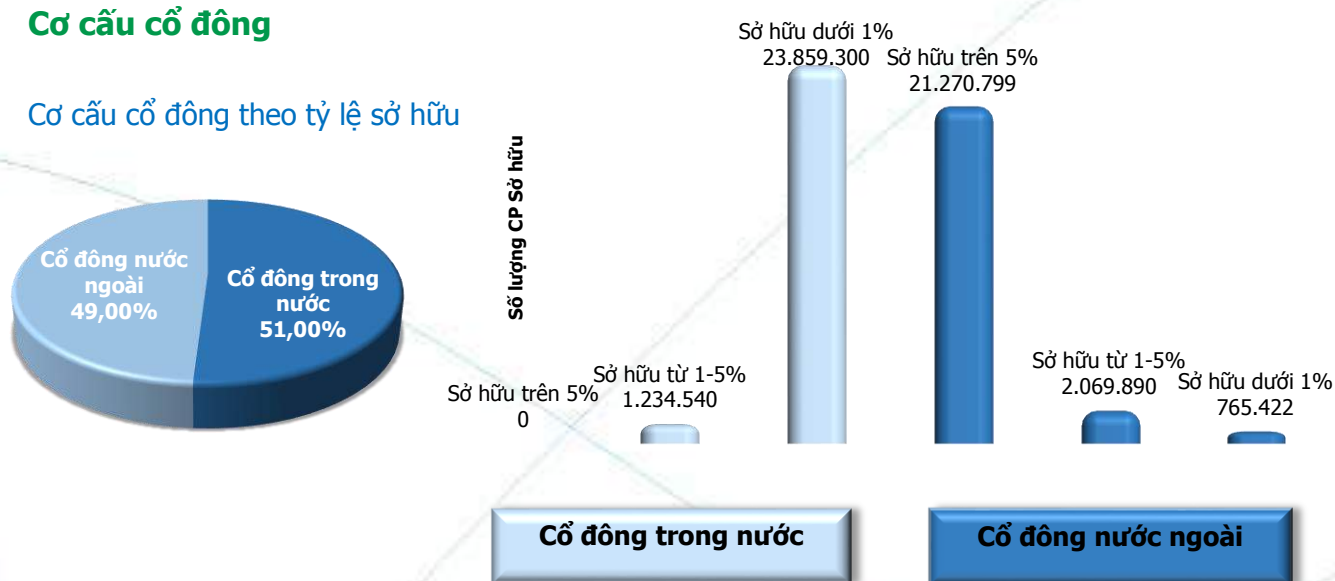
Số cổ phiếu đang lưu hành: 49.199.951 cổ phần

Số cổ phần chuyển nhượng tự do: 49.199.951 cổ phần

Số cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần.

### Cơ cấu cổ đông

Cơ cấu cổ đông theo tỷ lệ sở hữu



Cơ cấu cổ đông theo loại hình sở hữu

Đối tượng	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ/VĐL
<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>25.093.840</b>	<b>51,00%</b>
Cá nhân	21.695.130	44,10%
Tổ chức	3.398.710	6,91%
<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>24.106.111</b>	<b>49,00%</b>
Cá nhân	159.576	0,32%
Tổ chức	23.946.535	48,67%
<b>Tổng cộng</b>	<b>49.199.951</b>	<b>100%</b>

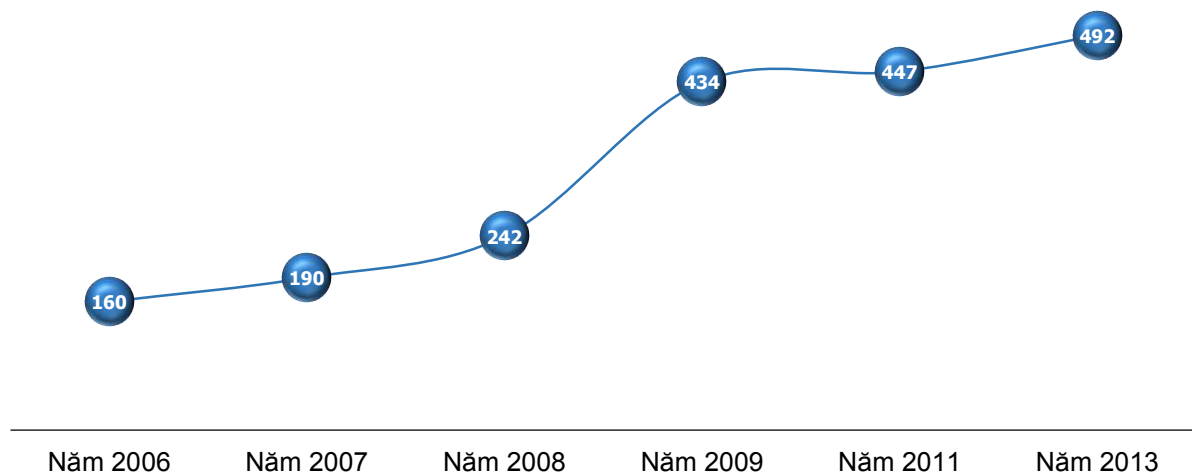
## Danh sách cổ đông lớn

Tên tổ chức/ Cá nhân	Số CMND/ Hộ chiếu/ ĐKKD	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ/VĐL
Eland Asia Holding Pte.ltd	200717117Z	3 Church Street #08-01, Samsung Hub, Singapore 049483	21.270.799	43,23%

## Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Từ khi hoạt động dưới hình thức là Công ty cổ phần đến nay, quá trình tăng vốn của TCM như sau:

### Vốn điều lệ của TCM qua các năm (Tỷ đồng)



Trong năm 2015, Công ty không tăng vốn.

## Giao dịch cổ phiếu quỹ

Tính đến 31/12/2015, số lượng cổ phiếu quỹ của Công ty là 100.450 cổ phần. Trong năm 2015, Công ty không thực hiện mua/bán cổ phiếu quỹ.

## Các chứng khoán khác

Không có.



**BÁO CÁO CỦA  
BAN LÃNH ĐẠO**





1. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc
2. Báo cáo của Hội đồng Quản trị
3. Báo cáo của Ban Kiểm soát



# BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

## MÔI TRƯỜNG KINH DOANH NĂM 2015

### ĐIỂM MẠNH

- Trong thời gian qua, Ban lãnh đạo Công ty đã kịp thời đưa ra những chính sách, phương hướng đúng đắn từ thực tế nắm bắt tình hình thị trường và tình hình nội tại của công ty. Tập thể CBCNV công ty luôn có sự đoàn kết trong việc nỗ lực thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch, bám sát Nghị quyết mà ĐHĐCĐ đã thông qua từ đầu năm.
- Thành Công có quy trình sản xuất khép kín nên có khả năng chủ động kiểm soát chi phí và chất lượng sản phẩm đầu ra.
- Công ty đã chú trọng cải tạo đồng bộ cơ sở vật chất kỹ thuật, bảo dưỡng và sửa chữa máy móc kịp thời, không để xảy ra sự cố làm gián đoạn quá trình sản xuất. Bên cạnh đó, bộ máy tổ chức đang dần được cải thiện theo hướng ngày càng tinh gọn nhưng vẫn phát huy hiệu quả.
- Công tác sản xuất và bán hàng được đẩy mạnh, chất lượng sản phẩm được đầu tư đáp ứng nhu cầu xuất khẩu ngày một cao. Thương hiệu và uy tín của Dệt may Thành Công ngày một được củng cố và nâng cao, không chỉ trong nước mà còn ở thị trường quốc tế.
- Trước rủi ro đặc thù ngành là thâm dụng lao động, rủi ro người lao động bị hấp dẫn bởi các đối thủ cạnh tranh luôn ở mức cao, tuy nhiên, ở Thành Công, văn hóa gắn bó lâu dài, môi trường lao động đoàn kết,... luôn là ưu thế của Thành Công.
- Có sự hỗ trợ sâu sát của Cổ đông lớn là tổ chức có nhiều kinh nghiệm trong cùng lĩnh vực dệt may của Hàn Quốc, tận dụng lợi thế thông qua việc trao đổi kiến thức, kinh nghiệm và sử dụng công cụ quản trị, hệ thống quản lý tiên tiến từ Hàn Quốc.

- Thời kỳ hội nhập đòi hỏi nguồn nhân lực vừa phải có trình độ chuyên môn cao vừa có khả năng ngoại ngữ tốt. Công ty đã có chính sách tuyển dụng chọn lọc và đào tạo nâng cao trình độ hàng năm, tuy nhiên đây vẫn là vấn đề mà công ty cần ưu tiên đầu tư trong bối cảnh yêu cầu của khách hàng về chất lượng sản phẩm ngày một cao và cơ hội đối với thị trường xuất khẩu đang mở rộng.
- Thành Công vẫn còn lệ thuộc và chịu rủi ro nguồn cung và giá cả nguyên liệu đầu vào là giá bông nguyên liệu, vốn chịu biến động bởi cung cầu trên thế giới.
- Chưa xây dựng được thương hiệu ở trong nước đặc biệt đối với các sản phẩm may mặc.
  - Hoạt động marketing mở rộng thị trường chưa được quan tâm thỏa đáng.

### ĐIỂM YẾU

## CƠ HỘI

- Nền kinh tế Việt Nam tăng trưởng là bước đệm hỗ trợ cho các công ty dệt may trong việc cung cấp nguồn vốn kinh doanh đồng thời mang lại nhiều cơ hội nâng cao sản lượng cũng như doanh thu.
- Việt Nam đang ngày một hội nhập sâu rộng hơn với bạn bè quốc tế. Doanh nghiệp trong nước đang đứng trước cơ hội lớn để thu hút vốn đầu tư nước ngoài, mở rộng và phát triển thị phần đến nhiều khu vực và trên thế giới, đặc biệt là các nước trong khu vực ASEAN khi AEC đã hình thành.
- Môi trường kinh doanh đang ngày một trở nên bình đẳng nhờ những cải tiến trong những chủ trương của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Những doanh nghiệp có thương hiệu như Dệt may Thành Công sẽ có điều kiện nâng cao uy tín, mở rộng mạng lưới khách hàng, nâng cao năng lực sản xuất và kinh doanh cho công ty.
- Ngành Dệt May Việt Nam năm 2015 đã đạt kim ngạch xuất khẩu 27 tỷ USD, tăng trên 10,2% so với năm 2014. Tăng trưởng xuất khẩu của ngành dệt may Việt Nam vẫn tiếp tục duy trì ở mức 2 con số, đây là động lực rất lớn cho các Công ty dệt may tiếp tục đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tăng trưởng của nền kinh tế thế giới bắt đầu có dấu hiệu chậm lại. Yếu tố này sẽ tác động rất lớn đến tình hình hoạt động của các công ty trong tương lai.
- Đồng tiền Việt Nam tiếp tục bị phá giá mạnh gần 5% so với đồng USD khiến cho chi phí tài chính của các công ty vay nợ bằng USD nói chung tăng mạnh, tác động đến kết quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.
- Các quy định pháp luật liên quan sẽ ít nhiều có những chỉnh sửa trong thời gian tới. Đây lại là một trong những nhân tố có tác động trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Dệt may Thành Công. Do vậy, công ty cần nắm bắt rõ những thay đổi này cũng như các hiệp định thương mại mà Việt Nam tham gia, từ đó có những điều chỉnh phù hợp trong chiến lược đầu tư và sản xuất kinh doanh nhằm mang lại hiệu quả cao nhất, hướng tới mục tiêu tối ưu hóa giá trị cho Cổ đông Công ty.
- Cạnh tranh trong mảng dệt may diễn ra ngày càng gay gắt trong bối cảnh TPP đã có nhiều thành công trong năm 2015 cùng với việc Việt Nam gia nhập AEC và các FTA. Trong nước, các doanh nghiệp dệt may ngày càng đẩy mạnh hoạt động và mở rộng quy mô. Các doanh nghiệp nước ngoài có nhiều thuận lợi khi tham gia vào thị trường Việt Nam khi các rào cản đang dần được gỡ bỏ. Trong khi đó, năng lực cạnh tranh hiện tại của Dệt may Thành Công vẫn chưa được cải thiện nhiều.

## THÁCH THỨC

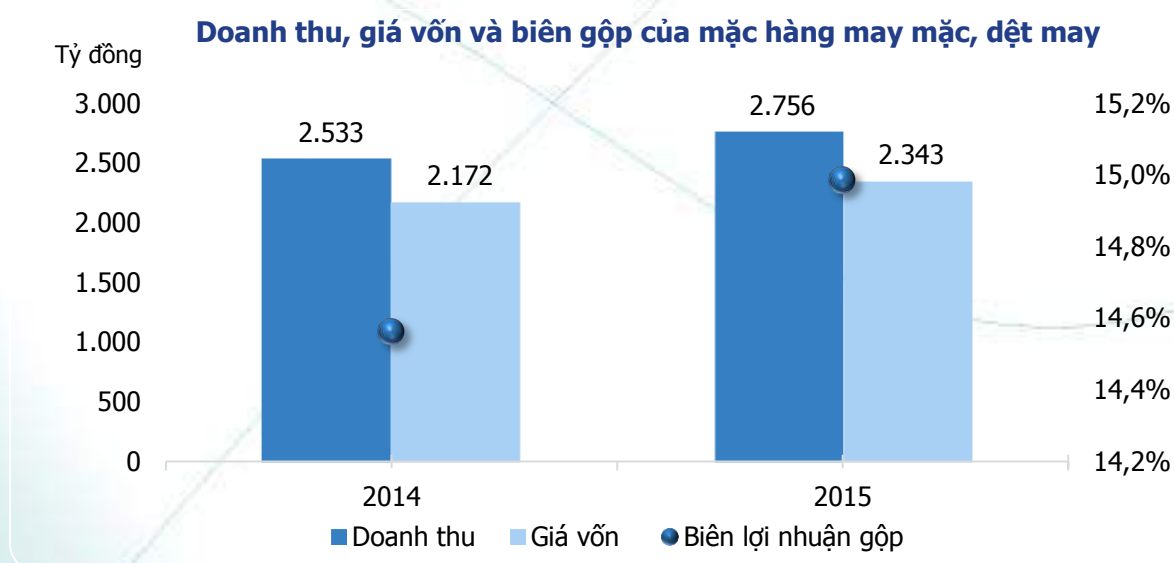


## KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH TRONG NĂM 2015

### Các chỉ tiêu hợp nhất

Chỉ tiêu	ĐVT	2014	2015	2015/ 2014
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	2.571	2.791	8,6%
Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	181,7	166,9	(8,2%)
Tổng lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	168,4	153,7	(8,7%)
EPS	Đồng	2.572	2.189	(14,9%)
Cổ tức chi trả/vốn điều lệ	%	12%	10%	(16,7%)
Số lượng lao động	Người	4.514	4.920	9%
Thu nhập bình quân đầu người	VND/người/tháng	7.070.400	7.859.000	11,2%

### Về Doanh thu và Lợi nhuận gộp

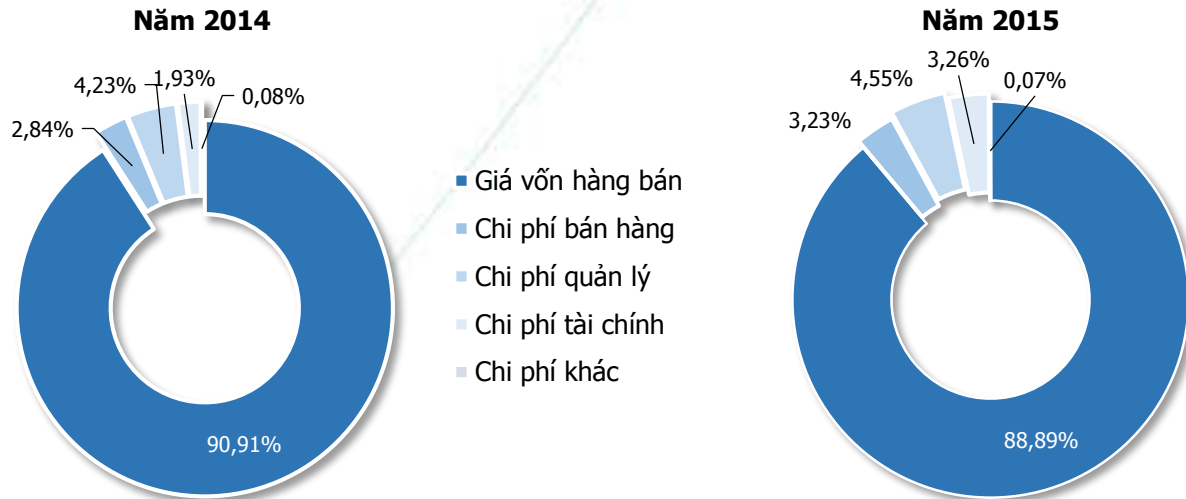


Doanh thu của nhóm hàng may mặc trong năm 2015 đạt 2.756 tỷ đồng, cao hơn 8,8% so với cùng kỳ năm trước. Tăng trưởng doanh thu trong năm 2015 tăng do Công ty đã bắt đầu đưa vào hoạt động nhà máy Vĩnh Long giai đoạn 1 với công suất ban đầu khoảng 50%. Mảng may mặc, dệt may vẫn là mảng đem lại doanh thu chủ yếu cho Thành Công khi đóng góp 99% doanh thu của toàn công ty.

Về lợi nhuận gộp, năm 2015 Thành Công ghi nhận lợi nhuận gộp từ mảng may mặc, dệt may là 413 tỷ đồng, cao hơn 14,4 % so với năm 2014. Đồng thời biên lợi nhuận của Công ty cũng được cải thiện. Mức biên lợi nhuận gộp của mảng may mặc, dệt may trong năm 2015 là 15%, cao hơn 0,7% so với năm 2014.

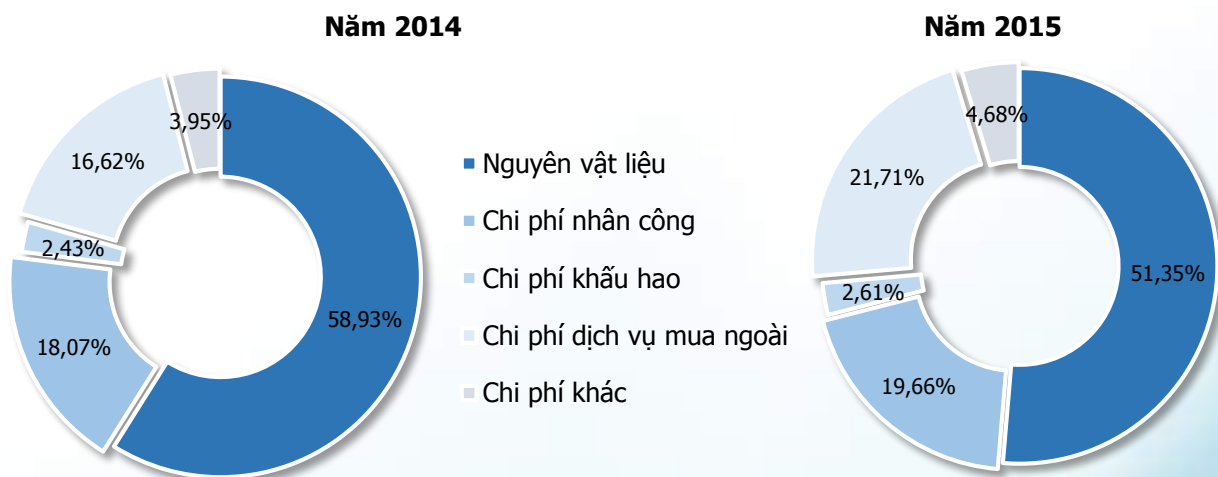
## Về cơ cấu chi phí hoạt động

### Cơ cấu chi phí hoạt động của TCM



Giá vốn hàng bán vẫn là khoản mục chiếm tỷ trọng cao nhất trong cơ cấu chi phí hoạt động của TCM. Chi phí giá vốn hàng bán trong năm 2015 chiếm 89% tổng chi phí, giảm nhẹ 2% so với năm 2014. Chi phí bán hàng vẫn duy trì khoảng 3% ở năm 2015, trong khi chi phí quản lý doanh nghiệp và chi phí tài chính đều tăng nhẹ so với năm 2014. Các chi phí này tăng do Thành Công tiếp tục mở rộng hoạt động kinh doanh và khoản lỗ tỷ giá của năm 2015 lớn hơn năm 2014.

### Cơ cấu sản xuất kinh doanh theo yếu tố của TCM

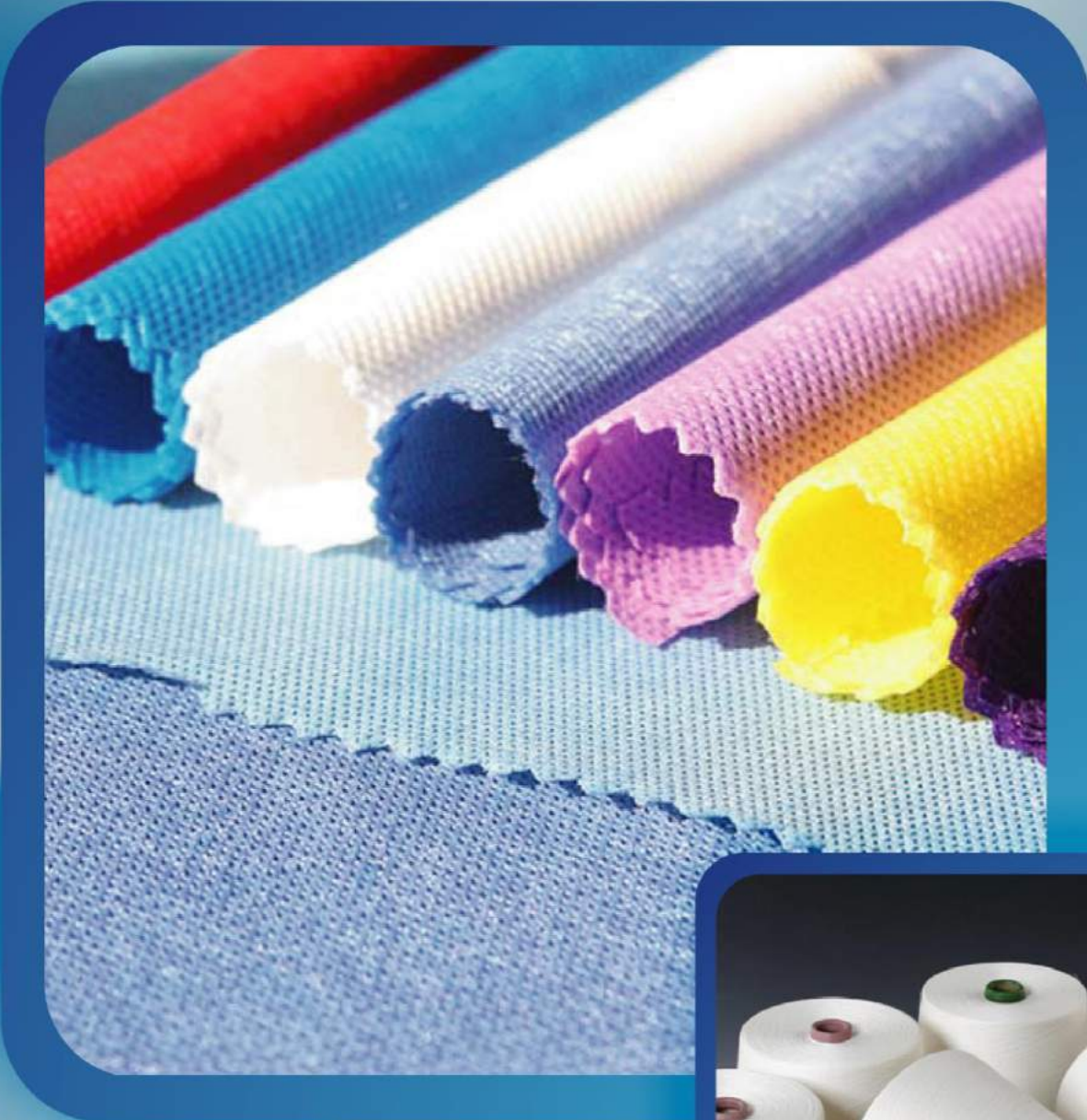


Xét chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố của toàn Công ty, chi phí nguyên liệu tiếp tục có sự sụt giảm, chiếm 51,4% trong năm 2015, giảm 7,7% so với năm 2014. Trong khi đó, chi phí nhân công và chi phí dịch vụ mua ngoài lại tăng khá mạnh, tăng từ 18% lên 19,7% đối với chi phí nhân công và từ 16,6% lên 21,7% đối với chi phí dịch vụ mua ngoài. Chi phí khấu hao và chi phí khác có mức biến động không lớn so với các chi phí khác.



### **Những tiến bộ công ty đạt được trong năm**

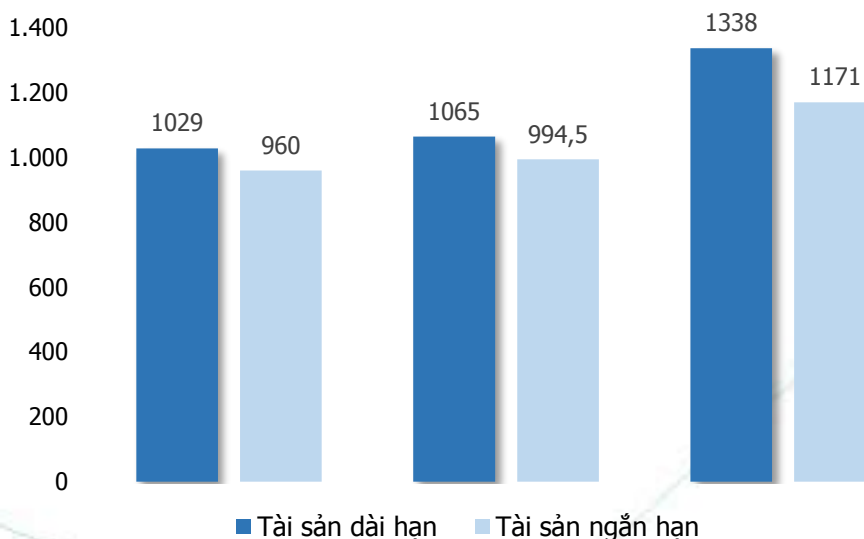
- Nhìn chung, mảng kinh doanh sản phẩm may có tiến bộ tích cực trong năm 2015 so với kết quả thực hiện năm 2014. Đơn hàng từ Tập đoàn Eland, Cổ đông lớn nhất của TCM tăng đáng kể và góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.
- Các đơn hàng sản phẩm may sử dụng sợi nhân tạo bước đầu giao hàng thành công và không có vấn đề chất lượng phát sinh.
- Thành Công tiếp tục thực hiện đầu tư máy móc thiết bị mới để thay thế máy móc thiết bị cũ, không hiệu quả và đã thực hiện đầu tư kịp thời.



# TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

## Tình hình tài sản

**Cơ cấu tài sản của TCM qua các năm (Tỷ đồng)**

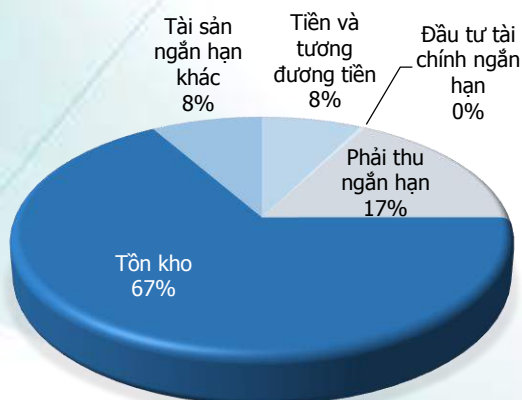


Tính đến 31/12/2015, giá trị tổng tài sản đạt 2.509 tỷ đồng, cao hơn 21,8% so với năm 2014. Tỷ trọng tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản chiếm 46,67%, tài sản ngắn hạn năm 2015 tăng 17,81% so với năm 2014.

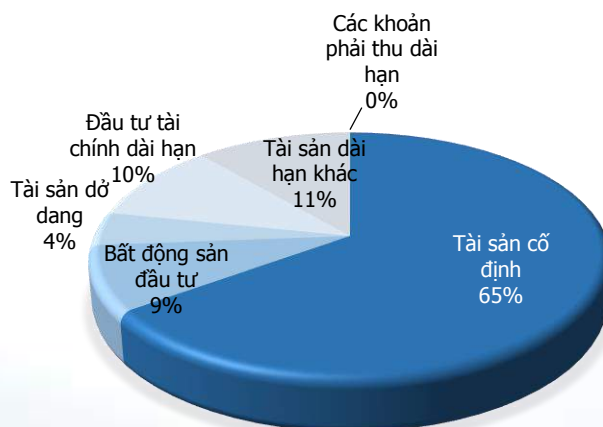
Trong cơ cấu tài sản ngắn hạn, hàng tồn kho của Công ty chiếm tỷ trọng lớn nhất, đạt 67%, tiếp đến là các khoản phải thu ngắn hạn, tiền và tài sản ngắn hạn khác, các khoản mục này lần lượt chiếm 17%, 8% và 8%.

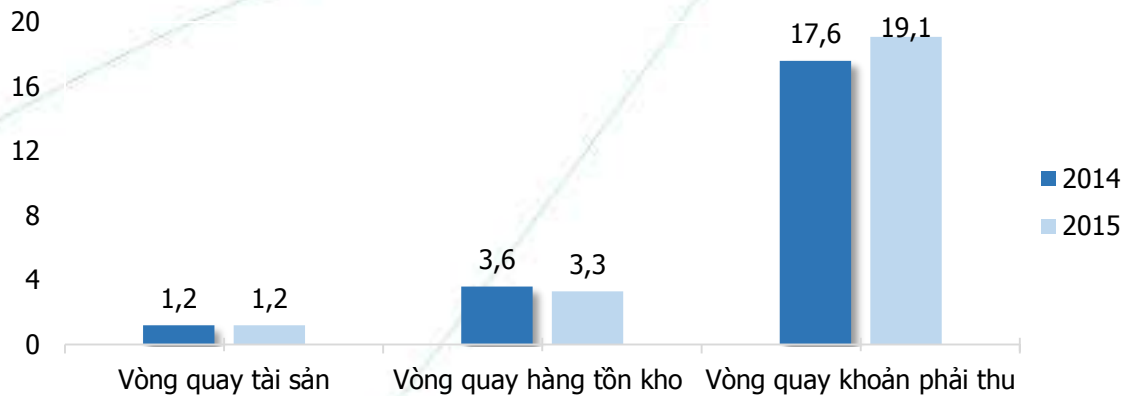
Đối với tài sản dài hạn, tài sản cố định là khoản mục chiếm tỷ trọng cao nhất, đạt 65%. Ngoài ra các khoản mục khoản phải thu dài hạn, bất động sản đầu tư và tài sản dở dang cũng chiếm tỷ trọng đáng kể trong cơ cấu tài sản dài hạn.

**CƠ CẤU TÀI SẢN NGẮN HẠN 2015**



**CƠ CẤU TÀI SẢN DÀI HẠN 2015**



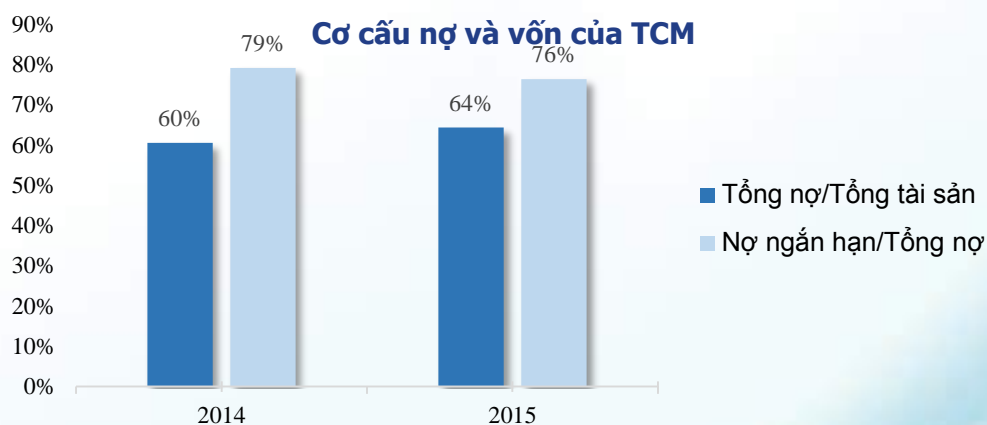


Các chỉ tiêu về năng lực hoạt động của TCM trong năm 2015 không có nhiều biến động so với năm 2014, trong đó:

- Vòng quay tổng tài sản vẫn duy trì ở mức 1,2 vòng.
- Vòng quay khoản phải thu tăng nhẹ từ 17,6 vòng lên 19,1 vòng, tương ứng với 19 ngày khoản phải thu. Đối với tình hình kinh doanh ngày càng cạnh tranh của ngành dệt may, TCM đang quản lý rất tốt khoản phải thu. Rủi ro tín dụng của Công ty vì vậy rất thấp.
- Vòng quay hàng tồn kho của Thành Công trong năm 2015 đạt 3,3 vòng, giảm 0,3 vòng so với năm 2014.

### Tình hình nợ phải trả

Tại thời điểm 31/12/2015, giá trị nợ của Công ty đạt 1.613 tỷ đồng, chiếm 64,29% cơ cấu tài sản của TCM. So với năm 2014, cơ cấu nợ của Công ty tăng cao hơn 4%. Nhìn chung, đây là mức tương đối cao so với các doanh nghiệp dệt may. Trong đó, nợ vay ngắn hạn chiếm tỷ trọng chủ yếu là 50,69% trong tổng nợ, đạt 817,8 tỷ đồng, tăng 171 tỷ đồng so với năm 2014. Nợ dài hạn đạt 340 tỷ đồng, tăng 119 tỷ đồng so với năm 2014. Nợ của Thành Công chủ yếu được vay bằng đồng USD. Tính đến 31/12/2015, tổng vay nợ bằng USD của Công ty đạt 970 tỷ đồng.



Giá trị khoản phải trả người bán ngắn hạn của TCM tính đến cuối 31/12/2015 đạt 211,7 tỷ đồng, cao hơn 83 tỷ đồng so với năm 2014. Điều này làm vòng quay khoản phải trả của TCM giảm từ 16,7 vòng xuống còn 13,9 vòng trong năm 2015.

## TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH (tiếp theo)

### Thuyết minh công cụ tài chính

ĐVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Tuổi nợ dưới 1 năm			Tuổi nợ trên 1 năm		
	2014	2015	+/-	2014	2015	+/-
Các khoản nợ thuê tài chính	18,8	29,9	59%	29,2	24,6	(15,8)
Các khoản vay	628,2	788	25,4%	192,6	315,6	63,9%
Phải trả người bán và phải trả khác	160,8	221	37,4%	-	-	-
Chi phí phải trả	10,7	32	199%	-	-	-
<b>Tổng cộng</b>	<b>818,5</b>	<b>1.070,9</b>	<b>30,8</b>	<b>221,8</b>	<b>340,2</b>	<b>53,4%</b>

Trên thực tế, Công ty luôn coi trọng công tác quản trị rủi ro nói chung và đặc biệt là rủi ro thanh khoản nói riêng. Ban điều hành luôn giám sát hoạt động quản lý rủi ro thông qua việc thường xuyên theo dõi yêu cầu về thanh toán hiện tại và dự kiến trong tương lai nhằm duy trì một lượng tiền cũng như các khoản vay ở mức phù hợp, giám sát các luồng tiền phát sinh thực tế với dự kiến nhằm giảm thiểu ảnh hưởng do biến động dòng tiền của Công ty.

### Về ảnh hưởng của chênh lệch lãi vay

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	2014	2015
Vay ngắn hạn	Tỷ đồng	646,9	817,9
Vay dài hạn	Tỷ đồng	221,9	340,2
Chi phí lãi vay	Tỷ đồng	26,9	27,4
Chi phí lãi vay/ Doanh thu thuần	%	1%	1%

Năm 2015, lãi vay tổng ty phải trả là 27,4 tỷ đồng, tương đương mức lãi vay trong năm 2014. Tỷ lệ chi phí lãi vay trên doanh thu thuần đạt 1,0%. Đây là mức thấp và thể hiện công ty không chịu nhiều rủi ro về biến động lãi suất.

Độ nhạy của các khoản vay đối với sự thay đổi lãi suất có thể xảy ra ở mức độ hợp lý trong lãi suất. Với giả định là các biến số khác không thay đổi, nếu lãi suất của các khoản vay với lãi suất thả nổi tăng/giảm 2% thì lợi nhuận trước thuế của Công ty trong kỳ sẽ giảm/tăng 22.070.975.322 đồng.

### Về ảnh hưởng của chênh lệch tỷ giá

Công ty thực hiện một số các giao dịch có gốc ngoại tệ, theo đó, công ty sẽ chịu rủi ro khi có biến động về tỷ giá.

Trong năm 2015, Tài sản/(Nợ phải trả) thuần có gốc ngoại tệ của Dệt may Thành Công như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Ngoại tệ	2014	2015
Công nợ	Tỷ đồng	USD	902,9	1.032
		EUR	0,2	3,5
		JPY	-	11,6
		KRW	-	0,28
Tài sản	Tỷ đồng	USD	217,6	180,3
		EUR	0,006	0,005
		JPY	0,017	0,018

Công ty chủ yếu chịu ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá của đồng USD. Bảng sau đây thể hiện phân tích độ nhạy đối với ngoại tệ của công ty trong trường hợp tỷ giá đồng Việt Nam tăng/giảm 5% so với các đồng tiền trên. Phân tích độ nhạy với ngoại tệ chỉ áp dụng cho các số dư của các khoản mục tiền tệ bằng ngoại tệ tại thời điểm cuối kỳ và điều chỉnh việc đánh giá lại các khoản mục này khi có 5% thay đổi của tỷ giá. Nếu tỷ giá các đồng ngoại tệ dưới đây so với Đồng Việt Nam tăng/giảm 5% thì lợi nhuận trước thuế trong năm của công ty sẽ giảm/tăng các khoản tương ứng như sau:

Ngoại tệ	Đơn vị tính	2014	2015
USD	Tỷ đồng	34,2	42,5
EUR	Tỷ đồng	0,011	0,17
<b>Tổng cộng</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>34,2</b>	<b>42,7</b>



## NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ

- **Về cơ cấu tổ chức:** Thành Công tập trung vào việc nâng cao hiệu quả của các cấp quản lý, điều hành.
- **Về Chính sách:** Tiếp tục theo đuổi chiến lược của Công ty với mục tiêu “Nhanh hơn – Tốt hơn – Rẻ hơn” (Faster, Better, Cheaper).
- **Về công tác điều hành, quản lý:** Mảng kinh doanh vải đang trong quá trình thay đổi qui trình công nghệ so với phương thức sản xuất hiện tại.



## KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI

### Điểm nhấn kinh tế thế giới năm 2016

- Giá dầu được dự báo vẫn duy trì ở mức giá thấp, giá hàng hóa vẫn duy trì ở mức thấp do các nền kinh tế lớn phát triển chậm lại khiến các nền kinh tế mới nổi khó khăn.
- Đồng USD có khả năng tăng giá so với đồng VND, gây tác động tiêu cực với các Công ty vay nợ USD lớn.
- Hệ thống ngân hàng tái cơ cấu chậm khiến cho các doanh nghiệp vẫn khó khăn trong việc tiếp cận nguồn vốn chi phí rẻ.

### Điểm nhấn kinh tế trong nước năm 2016

- Các thủ tục, qui trình giải quyết cho đầu tư, kinh doanh vẫn còn kéo dài, nhiều tầng nấc tham mưu... gây khó khăn cho các doanh nghiệp, đặc biệt là việc cấp phép cho đầu tư xây dựng dự án mới.
- Xu hướng dòng vốn đầu tư FDI ồ ạt đổ vào Việt Nam cạnh tranh trực tiếp với các doanh nghiệp dệt may ở thị trường nội địa.
- Các doanh nghiệp dệt may khác của Ấn Độ, Bangladesh, Pakistan cũng đẩy mạnh xuất khẩu hàng dệt may vào Mỹ, EU... vốn là các thị trường xuất khẩu chính của Việt Nam khiến áp lực cạnh tranh ngày càng gay gắt.

### Mục tiêu – Chiến lược SXKD của TCM năm 2016:

- ✓ **Kế hoạch mở rộng hoạt động và đầu tư** năm 2016 và trong tương lai: TCM tập trung vào thị trường sản phẩm thể thao của Mỹ sản xuất từ sợi tổng hợp có độ co giãn.
- ✓ **Mục tiêu và kế hoạch hành động cho phương thức ODM** trong năm 2016: TCM đã bắt đầu áp dụng phương thức này cho một phần đơn hàng Tập đoàn Eland bằng việc hợp tác với các hãng tư vấn thiết kế có khả năng cạnh tranh.
- ✓ **Mục tiêu dài hạn** để tận dụng ưu thế từ TPP và FTA: cần tăng năng lực sản xuất vải và sản phẩm may.

### Chỉ tiêu kế hoạch của TCM trong năm 2016

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2016 (Tỷ đồng)
Tổng doanh thu	3.264
Tổng lợi nhuận sau thuế	160
Cổ tức	10%

## GIẢI TRÌNH CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI Ý KIẾN KIỂM TOÁN

Không có.

# BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

## ĐÁNH GIÁ VỀ TÌNH HÌNH KINH TẾ VÀ NGÀNH DỆT MAY 2015

### Tình hình thế giới vẫn diễn biến phức tạp

- Tình hình chính trị thế giới diễn biến khó lường, xung đột xảy ra nhiều nơi và có chiều hướng gia tăng, tranh chấp lãnh thổ ở các quốc gia vẫn tiếp tục và ngày càng phức tạp.
- Kinh tế thế giới sau khủng hoảng dự báo phục hồi chậm và tiềm ẩn nhiều rủi ro.
- Thị trường thế giới về bông, xơ liên tục biến động bất thường, khó dự báo, ảnh hưởng lớn đến hầu hết các Doanh nghiệp kéo sợi trong ngành dệt may. Điều này cũng đã ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh sợi của công ty trong năm 2015.

### Tăng trưởng trong nước chưa thực sự mạnh mẽ vì gặp phải nhiều khó khăn

- Các doanh nghiệp trong nước vẫn phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức như năng lực cạnh tranh thấp, môi trường kinh doanh cải thiện chậm so với các nước trong khu vực, chi phí đầu vào cho sản xuất tăng nhanh liên tục như điện, nước, nhân công, chi phí cảng biển.
- Nguyên phụ liệu cho dệt may trong nước vẫn chưa được phát triển cân xứng so với yêu cầu của ngành, đặc biệt là nguyên phụ liệu chất lượng cao cho ngành may.
- Nhiều Hiệp định thương mại tự do đã được ký kết hoặc kết thúc đàm phán trong năm 2015 đã thúc đẩy thu hút đầu tư nước ngoài phát triển ngành dệt, nhuộm, may tại Việt Nam, điều này đang gây áp lực mạnh đến hoạch định phát triển của ngành dệt may trong nước, đồng thời cũng tạo ra sự cạnh tranh ngày càng gay gắt cho các doanh nghiệp Việt Nam.

### Những thuận lợi hiếm hoi cho doanh nghiệp

- Mặc dù kinh tế thế giới có khó khăn nhưng nhu cầu tiêu dùng hàng may mặc của thế giới vẫn tiếp tục tăng qua từng năm, đã tạo điều kiện cho các nước xuất khẩu mở rộng sản xuất xuất khẩu, trong đó có Việt Nam (từ năm 2010 nhu cầu nhập khẩu may mặc thế giới 344,4 tỷ USD đến nay đã tăng lên 428.6 tỷ USD - tăng 24,4%, trong đó Mỹ tăng từ 75,6 tỷ USD lên 85,7 tỷ USD, Đức từ 31 tỷ USD lên 36 tỷ USD, Nhật bản từ 25,3 tỷ USD lên 29,3 tỷ USD – Nguồn VITAS).
- Kinh tế vĩ mô trong nước đã có sự chuyển biến tốt hơn, các cân đối lớn trong nền kinh tế cơ bản được kiểm soát và điều tiết từ chính phủ để bảo đảm nền kinh tế được ổn định, an sinh xã hội được đảm bảo... nổi bật nhất trong thời gian qua giá xăng dầu được điều chỉnh giảm nhiều lần, ổn định và hỗ trợ mạnh mẽ cho các doanh nghiệp sản xuất, cải thiện đời sống người dân.

## ĐÁNH GIÁ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY



### Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2015

Kết quả hoạt động SXKD Hợp nhất năm 2015 của TCM như sau:

Chỉ tiêu kế hoạch	Kế hoạch 2015 (Tỷ đồng)	Thực hiện 2015 (Tỷ đồng)	Thực hiện/ Kế hoạch (%)
Doanh thu thuần	2.780	2.792	100,4%
Tổng lợi nhuận sau thuế	170	153,7	90,4%

Kết quả thực hiện năm 2015 cho thấy Công ty đã hoàn thành chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận đạt 90,4% so với kế hoạch đã đề ra.

## ĐÁNH GIÁ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY (tiếp theo)

- Doanh thu 2015 đạt gần như 100% kế hoạch năm và tăng trưởng gần 9% so với thực hiện năm 2014. Trong năm 2015, Công ty hoạt động có hiệu quả, có lợi nhuận, tuy nhiên, lợi nhuận ròng chưa đạt được như kế hoạch kỳ vọng đặt ra và đạt ở mức 90,4% so với kế hoạch. Nguyên nhân lợi nhuận ròng chưa đạt: chủ yếu do biến động tỷ giá trong năm lớn; nhà máy Thành Công – Vĩnh Long mới đi vào hoạt động (từ tháng 7 năm 2015), lực lượng quản lý, công nhân may hầu như tuyển mới và mới qua đào tạo, nên năng suất lao động còn thấp, chưa bù đắp được chi phí sản xuất của nhà máy trong giai đoạn đầu hoạt động; kinh doanh sợi gặp khó khăn chung do giá bông xơ, sợi trên thị trường liên tục biến động khó lường vì xơ sợi có mối liên hệ chặt chẽ với giá dầu (giá dầu giảm thì giá xơ sợi cũng biến động theo); kinh doanh vải chưa kiểm soát và dự báo tốt nhu cầu khách hàng và sự thay đổi của thị trường, nên kết quả kinh doanh vải đạt cũng khá thấp so với kế hoạch.

- Các ngành sản xuất đã ngày càng chủ động theo sát mục tiêu đề ra, liên tục tìm kiếm các giải pháp thực hiện tốt nhất nhiệm vụ được giao, tập trung khắc phục những yếu kém, nâng cao năng suất chất lượng. Trong năm qua, các đơn vị ngành dệt và đan đã thực hiện việc sắp xếp, tổ chức lại mặt bằng sản xuất nhằm tối ưu hóa qui trình sản xuất, tiết kiệm mặt bằng cho đầu tư mới máy móc thiết bị để nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm; phân tích sâu những nguyên nhân gây ra dạng lỗi gãy mặt, sai ánh màu, không đều màu... chiếm tỷ lệ cao trên vải dệt xuất khẩu tại ngành nhuộm, đã tìm ra những giải pháp hạn chế các dạng lỗi này; tổ chức tốt khâu chuẩn bị nguyên phụ liệu, theo dõi chặt chẽ tiến độ và sản lượng đơn hàng may xuất khẩu và tìm giải pháp cải tiến các khâu sản xuất... không ngừng nâng cao năng suất lao động tại ngành may, nghiên cứu thực hiện dự án đơn hàng 5 ngày sản xuất theo yêu cầu khách hàng về sản phẩm thời trang...

Kết quả trong năm qua, các đơn hàng xuất khẩu thực hiện khá tốt và đem lại lợi nhuận cao cho công ty bằng sự phối hợp tốt giữa các đơn vị từ khâu đầu triển khai đơn hàng đến khâu cuối trong quá trình thực hiện các đơn hàng FOB may xuất khẩu, đơn hàng vải xuất khẩu cho các khách hàng thị trường Nhật...

- Tổ chức và triển khai bộ phận kế hoạch sản xuất PPC với mục tiêu theo sát từng đơn hàng tại các ngành sản xuất, cân đối và điều chỉnh kịp thời từng công đoạn, bảo đảm đơn hàng được thực hiện thông suốt, góp phần tăng năng suất lao động, giao hàng đúng hạn, hạn chế sản lượng dư thừa lưu kho, nâng cao hiệu quả sản xuất đơn hàng may xuất khẩu.
- Tiếp tục duy trì và cải tiến các cuộc họp phân tích, thảo luận chuyên sâu về những tồn tại và có giải pháp khắc phục nhanh, thỏa mãn tốt các yêu cầu khách hàng.
- Đội ngũ quản lý và công nhân viên tại các đơn vị ngày càng chủ động hơn trong nhiệm vụ được giao, luôn cải tiến đổi mới trong công việc... góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, thực hiện tốt nhất các chỉ tiêu được giao.

## Hoạt động đầu tư dự án

Đầu tư trong năm 2015, công ty chủ yếu tập trung vào tăng năng lực sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm chi phí sản xuất, thỏa mãn tốt nhất yêu cầu khách hàng tại các ngành sản xuất... như đầu tư thiết bị nâng cao chất lượng sợi, thiết bị thử nghiệm phục vụ kiểm tra chất lượng sợi trong sản xuất; thay thế từng bước các máy dệt cũ bằng hệ thống các máy dệt khí thể hệ mới cho đơn hàng vải dệt xuất khẩu; đầu tư mở rộng xưởng đan nâng cao sản lượng và chất lượng vải dệt xuất khẩu; đầu tư thiết bị hoàn tất, mài, cào lông ... để nâng cao chất lượng vải nhuộm; thiết bị kiểm tra chất lượng sản phẩm may, tăng sản lượng may ...

Song song đầu tư cho hoạt động sản xuất hiện tại, công ty vẫn đang tiếp tục hoàn thiện và chuẩn bị cho các bước đầu tư tiếp theo của nhà máy mới Vĩnh Long.

Tổng trị giá đầu tư cho các ngành sản xuất sợi, dệt, đan, nhuộm, may và các khâu phục vụ sản xuất khác trong năm 2015 lên đến **gần 130 tỷ đồng**.

Máy móc thiết bị đầu tư năm 2015 đã đi vào hoạt động có hiệu quả và đáp ứng tốt các yêu cầu khách hàng.

## Công tác R&D

Công tác nghiên cứu phát triển luôn được lãnh đạo quan tâm suy nghĩ tìm hướng đi phù hợp, thiết thực, đem lại hiệu quả cao cho hoạt động công ty, vì nó là khâu quan trọng tạo ra mặt hàng mới nhằm tạo nên nhu cầu mới cho người tiêu dùng, từ đó phát triển lên các đơn hàng mới, khách hàng mới... góp phần mở rộng sản xuất Công ty.

Trong năm, Công ty đã cải tiến công tác R&D bằng việc làm cho công tác nghiên cứu phát triển gắn chặt với thị trường, phục vụ thiết thực cho hoạt động kinh doanh; phối hợp với Viện nghiên cứu dệt Hàn quốc KOTITI (Korea Textile Inspection & Testing Institute) tổ chức lại phòng R&D thành trung tâm nghiên cứu phát triển với các bộ phận chuyên sâu, nghiên cứu thử nghiệm các loại sợi đặc biệt, phát triển các loại vải có những tính năng mới như sinh nhiệt giữ ấm, hấp thụ nước thông minh (rút mồ hôi), vải có cấu trúc thoát khí... tạo cảm giác dễ chịu, an toàn cho người mặc; nghiên cứu xu hướng thị trường, phân tích thị trường, tiếp thị, thiết lập bộ mẫu mã chào hàng và thương mại hóa các sản phẩm mới đã thử nghiệm ra...

Công tác R&D hiện nay đã đáp ứng được nhanh các yêu cầu phát triển mẫu mã mới cho yêu cầu khách hàng hiện tại, tuy nhiên công ty còn phải tiếp tục cải tiến hơn nữa trong thời gian tới để có nhiều sản phẩm mới đặc biệt, đủ khả năng thu hút thị trường, vươn tới trình độ quốc tế chuyên nghiệp, phục vụ hiệu quả hơn việc kinh doanh Công ty.

## ĐÁNH GIÁ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY (tiếp theo)

### Công tác quản lý chất lượng sản phẩm

- Hệ thống QA đã được bổ sung nhân sự chuyên nghiệp và tổ chức lại, đáp ứng tốt hơn công tác kiểm soát chất lượng, đảm bảo chất lượng hàng xuất xưởng cho khách hàng, trình độ của đội ngũ QA được nâng cao, đủ khả năng kiểm tra và đảm bảo chất lượng như một công ty kiểm soát chất lượng độc lập "KUWAHARA" cho hàng hóa xuất xưởng, được khách hàng tin tưởng và chấp nhận hệ thống kiểm soát của Thành Công, đáp ứng tốt và nhanh việc giao hàng cho khách.
- Triển khai và tổ chức tốt hệ thống đảm bảo chất lượng tại nhà máy may mới Vĩnh Long, thực hiện và đảm bảo ổn định chất lượng cho các đơn hàng xuất khẩu tại các chuyền may mới, đáp ứng tốt chất lượng hàng xuất xưởng.

### Các công tác khác

- Công tác kiểm soát chi phí và tiết kiệm chi phí luôn được các đơn vị nghiệp vụ kế toán, giao nhận, mua hàng, các ngành sản xuất ... quan tâm và theo sát tình hình chi phí trong hoạt động thông qua phân tích ngay những nguyên nhân làm chi phí tăng cao và giải pháp khắc phục tương ứng; chọn lựa ngân hàng vay vốn với chi phí thấp nhất; chọn lựa nhà cung cấp và quản lý chặt chẽ mua hàng; kiểm soát tốt công việc giao nhận, xuất nhập hàng hóa; theo sát tiến độ hoàn thuế và có biện pháp thực hiện hoàn thuế nhanh, đặc biệt là việc hoàn thuế xuất nhập khẩu, thuế VAT luôn đúng thời hạn... góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng đồng vốn trong sản xuất kinh doanh.
- Trong hoạt động, yếu tố con người, nguồn nhân lực luôn là ưu tiên hàng đầu và gắn liền với chiến lược phát triển bền vững của Công ty, cụ thể Công ty đã duy trì và cải tiến các chính sách chăm lo đời sống, khuyến khích, động viên người lao động thông qua áp dụng các chế độ chính sách phúc lợi cho công nhân viên, các hình thức động viên khen thưởng, nâng bậc cho đội ngũ CNV giỏi, người lao động có thành tích cao trong sản xuất kinh doanh, tổ chức các lớp huấn luyện và đào tạo, cập nhật kiến thức cho đội ngũ lao động các cấp hàng năm; thực hiện mỗi năm chương trình tìm kiếm và đào tạo nguồn lực mới bổ sung cho hoạt động và phát triển công ty thông qua tuyển chọn và đào tạo đội ngũ sinh viên giỏi từ các trường đại học lớn uy tín... nhằm khai thác tốt các nguồn lực đóng góp vào sản xuất kinh doanh Công ty.
- Trong quản lý, Công ty luôn phát triển, khai thác và ứng dụng phần mềm ERP/công cụ quản lý sản xuất kinh doanh, phân tích hiệu quả hoạt động và có các giải pháp phù hợp nâng cao hiệu quả hoạt động.
- Thực hiện đầy đủ các chế độ kế toán, chính sách do Nhà nước ban hành, tuân thủ các yêu cầu về chuẩn mực kế toán do nhà nước quy định, lưu trữ, sắp xếp tốt các chứng từ, hồ sơ kế toán đáp ứng nhanh các yêu cầu kiểm tra, kiểm toán của cơ quan Nhà nước.

## Trách nhiệm với môi trường, xã hội, cộng đồng:

Công ty đã kiểm soát và tuân thủ việc bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất theo quy định Cơ quan Nhà nước.

Trong suốt quá trình phát triển, bên cạnh nỗ lực để phát triển lớn mạnh, Công ty luôn gìn giữ và phát huy truyền thống tương thân tương ái với triết lý kinh doanh “tạo ra lợi nhuận để chia sẻ” hướng tới cộng đồng và được Ban lãnh đạo cụ thể hóa qua các hoạt động từ thiện – trách nhiệm xã hội (CSR- Corporate Social Responsibility) như: hỗ trợ giải quyết khó khăn cho CBCNV, xây dựng nhà tình thương, trao học bổng cho học sinh sinh viên nghèo hiếu học, chăm lo các mái ấm mồ côi, khuyết tật, chăm lo cho người nghèo tại địa phương, tổ chức các hoạt động chăm sóc y tế, tài trợ các phong trào văn hóa, văn nghệ.... Công việc này được lãnh đạo xác định vừa là mục tiêu vừa là định hướng cho việc phát triển bền vững của Công ty.

Trong năm 2015, tổng kinh phí Công ty đã thực hiện công tác CSR là 4.544.742.445 đồng, được đóng góp từ các quỹ phúc lợi công ty, thù lao của HĐQT, quỹ quyền góp từ CBCNV công ty, chương trình quyền góp “10,000 Mẫu nhiệm” cộng với khoản trích tương đương từ Quỹ từ thiện E-Land, lợi nhuận đóng góp của nhà đầu tư chiến lược E-Land (cho đến nay cổ đông E-Land Asia Holding đã đóng góp 5.177.500.000 đồng để hỗ trợ các hoạt động CSR).





## ĐÁNH GIÁ VỀ BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY

### Những mặt làm được

- Thành viên trong Ban Tổng giám đốc có trình độ và kiến thức về quản trị doanh nghiệp cũng như kinh nghiệm lâu năm trong các lĩnh vực dệt may, có tầm nhìn chiến lược trong hoạch định và điều hành hoạt động công ty, dẫn dắt hoạt động công ty theo đúng mục tiêu đã xác định.
- Trong chỉ đạo, điều hành Ban Tổng giám đốc luôn lấy hiệu quả kinh tế và lợi nhuận làm mục tiêu hành động, luôn sâu sát với công việc, có trách nhiệm cao trong thực hiện nhiệm vụ được giao, đem lại hiệu quả cao nhất cho công ty.
- Đội ngũ lãnh đạo có tư duy tổng hợp, phân tích tìm ra những nguyên nhân yếu kém và các giải pháp cải tiến, khắc phục kịp thời những hạn chế trong điều hành, ngăn chặn thất thoát thiệt hại cho công ty.
- Lãnh đạo có tư duy sáng tạo, luôn cải tiến đổi mới trong quản trị điều hành và ứng dụng các công cụ quản trị vào điều hành Công ty, thông qua khai thác hiệu quả phần mềm quản lý ERP trong sản xuất, phân tích hiệu quả sản xuất kinh doanh (Project Tree, Profit Map...); công cụ đánh giá nhân viên KPI... nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của toàn bộ hệ thống công ty, đáp ứng tốt nhất các yêu cầu mới của thị trường
- Có quan điểm đúng đắn về nguồn nhân lực, luôn quan tâm xây dựng phát triển nguồn nhân lực đủ mạnh bảo đảm cho sự phát triển Công ty thông qua tìm kiếm và đào tạo tài năng trẻ vào đội ngũ kế thừa; giao việc và luân chuyển cán bộ để phát triển con người; khuyến khích động viên đội ngũ lao động kịp thời bằng hệ thống đánh giá nhân viên và chính sách khen thưởng, thăng cấp định kỳ... nhằm khai thác tốt nguồn nhân lực, đóng góp có hiệu quả cho hoạt động và phát triển Công ty.
- Gương mẫu, chấp hành đầy đủ và nghiêm túc các nhiệm vụ và quyền hạn được qui định trong Điều lệ Công ty, thực hiện đầy đủ trách nhiệm và nghĩa vụ theo qui định pháp luật.

## Kết quả đạt được

Mặc dù trong năm 2015 công ty đã gặp phải rất nhiều khó khăn về thị trường xơ sợi do thị trường chung biến động, Ban Tổng giám đốc đã lãnh đạo Công ty thực hiện khá tốt nhiệm vụ kinh doanh, Công ty có lợi nhuận đạt 90% chỉ tiêu đề ra (mặc dù Công ty mẹ phải chia sẻ, chịu một phần chi phí cho hoạt động của nhà máy Vĩnh Long mới đi vào hoạt động từ tháng 7/2015 chưa có lợi nhuận).

TCM đã vinh dự nhận được các giải thưởng, danh hiệu lớn trong năm 2015 trong các mặt hoạt động như sau:

- Danh danh hiệu hàng Việt Nam chất lượng cao năm 2015.
- Giải "Doanh nghiệp Xuất khẩu uy tín năm 2014" theo quyết định của Bộ công thương trao tặng trong năm 2015.
- Giải thưởng: "Doanh nghiệp vì người lao động năm 2015" của Tổng Liên đoàn Lao động VN, Bộ Lao động Thương binh – Xã hội và Phòng Thương mại Công nghiệp Việt Nam phối hợp trao giải.
- Giải "Top 50 công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam năm 2015" do tạp chí Forbes Vietnam bình chọn.
- Giải top 30 doanh nghiệp được bình chọn báo cáo thường niên tốt nhất trên Thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2015.

## Các mặt tồn tại cần Ban Tổng giám đốc tập trung cải tiến trong thời gian tới

- Tiếp tục nâng cao trình độ năng lực toàn diện cho đội ngũ kinh doanh tiếp thị, phát triển thêm nhiều đơn hàng mới, thị trường mới, bảo đảm nguồn hàng dồi dào cho sản xuất tại công ty và nhà máy mới Vĩnh Long cũng như phòng tránh rủi ro khi các thị trường hiện tại gặp biến động, khó khăn (như khách giảm đặt hàng với Công ty). Lực lượng kinh doanh tiếp thị sẽ là những con người nòng cốt, tiên phong đủ khả năng dẫn dắt, quyết định và thúc đẩy các lĩnh vực sản xuất kinh doanh Công ty.
- Suy nghĩ tìm hướng đi mới phù hợp và hiệu quả cho lĩnh vực kinh doanh sợi và vải dệt trong thời gian tới.
- Tiếp tục nâng cao chất lượng nhuộm (con người, máy móc thiết bị...), đảm bảo cho hoạt động sản xuất thông suốt, góp phần tăng năng suất may và tăng sản lượng hàng xuất khẩu, tạo bước nhảy vọt về doanh thu.
- Tập trung tổ chức và hoàn thiện bộ phận quyết toán đơn hàng với mục tiêu nâng cao hiệu quả thực hiện các đơn hàng, giảm hàng hóa tồn kho các loại trong năm 2016.

## CÁC KẾ HOẠCH VÀ ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### Triển vọng kinh tế năm 2016

- Dự báo thương mại dệt may toàn cầu tiếp tục tăng trưởng ước năm 2015 từ 850 tỷ USD lên 1.700 tỷ USD năm 2025, tăng trưởng bình quân khoảng 6,5%/năm. Cùng với tỷ trọng thương mại dệt may của Trung Quốc từ 40% giảm về 35% năm 2025 và sự chuyển dịch sản xuất, đơn hàng ra khỏi Trung Quốc do chi phí sản xuất tăng cao, ô nhiễm môi trường... sẽ tạo cơ hội cho các quốc gia khác như Bangladesh, Myanmar, Việt Nam... mở rộng phát triển xuất khẩu, tạo công ăn việc làm, thu hút đầu tư vào ngành dệt nhuộm, nâng cao giá trị sản phẩm, tạo cơ hội cho Ngành tham gia vào chuỗi giá trị dệt may toàn cầu... (Nguồn VITAS)
- Nhiều Hiệp định thương mại tự do như TPP, FTA giữa Việt Nam – EU, Việt Nam – Hàn quốc, Việt Nam – Liên minh kinh tế Á Âu... đi vào hiệu lực, sẽ tạo cho ngành Dệt May nhiều cơ hội lớn, đặc biệt là mở rộng thị trường với nhiều dòng thuế giảm về 0%
- Các khó khăn và thách thức cho ngành dệt may tiếp tục diễn ra trong thời gian tới như cạnh tranh về lao động, vốn, trình độ và tay nghề ngày càng quyết liệt hơn; các chi phí tiếp tục tăng lên như nhân công, điện nước, chi phí cảng biển.
- Thị trường nguyên liệu bông xơ luôn khó dự báo, khó khăn cho việc hoạch định kinh doanh của doanh nghiệp.
- Thị trường xuất khẩu của Thành Công tại một số nước như Nhật bản, Hoa kỳ, Hàn quốc... tiềm ẩn những biến động và khó khăn bất ngờ, khó dự báo trước trong năm 2016 (nhu cầu thị trường tăng giảm bất ngờ, không ổn định)

## Định hướng đối nội

- Chỉ đạo và giám sát Công ty thực hiện tốt các chỉ tiêu Đại hội cổ đông đề ra chỉ tiêu hoạt động cho năm 2016 như sau:

Chỉ tiêu kinh doanh công ty mẹ:

- ✓ Doanh thu: 3.263.721.500.000 đồng.
- ✓ Lợi nhuận sau thuế: 212.441.500.000 đồng.

Chỉ tiêu kinh doanh hợp nhất:

- ✓ Doanh thu: 3.263.721.500.000 đồng.
- ✓ Lợi nhuận sau thuế: 160.209.400.000 đồng.

- Chuẩn bị các nguồn lực cho hoạt động Công ty, đẩy mạnh các hoạt động đầu tư mở rộng năng lực sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng doanh thu công ty theo dự kiến lộ trình 5 năm tới (từ 2016 đến năm 2020) như sau:

(Đơn vị tính: Nghìn USD)

Doanh thu	2015	2016	2017	2018	2019	2020
Sản phẩm may	78.000	100.000	120.000	150.000	180.000	220.000
Sợi	37.278	38.000	39.000	44.000	45.000	45.000
Vải	8.693	11.000	15.000	20.000	27.000	35.000
Khác	2.750	3.000	3.000	3.000	3.000	3.000
<b>Cộng</b>	<b>126.721</b>	<b>152.000</b>	<b>177.000</b>	<b>217.000</b>	<b>255.000</b>	<b>303.000</b>

- Tiếp tục cải tiến, tìm giải pháp khắc phục các tồn tại trong hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao hiệu quả hoạt động công ty, làm cơ sở cho sự phát triển công ty trong các năm kế tiếp 2016 – 2020.
- Tăng cường việc quản lý, theo dõi hoạt động Công ty thông qua chế độ cung cấp thông tin của ban điều hành để có các giải pháp hỗ trợ kịp thời.
- Thường xuyên soát xét Quy chế quản trị nội bộ và nâng cao hiệu quả thực hiện quản trị công ty theo qui định pháp luật hiện hành.



## CÁC KẾ HOẠCH VÀ ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT (tiếp theo)

### Định hướng đối ngoại

- Tìm kiếm đối tác hợp tác đầu tư, phát triển năng lực sản xuất công ty bảo đảm thực hiện tốt các nhu cầu mới của thị trường; phối hợp với các công ty tư vấn, viện nghiên cứu... trong phát triển sản phẩm mới có tính năng đặc biệt... thu hút, định hướng phát triển thị trường bằng những chủng loại sản phẩm mới.
- Mở rộng quan hệ đối ngoại tìm kiếm các giải pháp, các chương trình hợp tác, học hỏi các mô hình sản xuất kinh doanh tiên tiến... để nâng cao hiệu quả hoạt động công ty.



Với kết quả đã đạt được trong năm qua, những kinh nghiệm thu nhận được qua một năm hoạt động, và với sự năng nổ, sáng tạo của Ban lãnh đạo công ty cùng đội ngũ tập thể CNV luôn cố gắng học hỏi, không ngại khó khăn... đã đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu mới của thị trường, cùng với những dự báo về một số thuận lợi của nền kinh tế thế giới và Việt Nam, Hội đồng quản trị cam kết nỗ lực cùng đội ngũ công nhân viên Công ty hoàn thành tốt nhất các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2016.

# BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

## THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU CỦA BAN KIỂM SOÁT

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ
1	Nguyễn Tự Lực	Trưởng BKS	110	0,00%
2	Nguyễn Hữu Tuấn	Thành viên BKS	3.818	0,01%
3	Đinh Thị Thu Hằng	Thành viên BKS	56.581	0,12%

## TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trong năm 2015, Ban kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp với nội dung cụ thể như sau:

STT	Ngày họp	Nội dung	Kết quả
Lần 1	08/05/2015	<ul style="list-style-type: none"><li>Xây dựng kế hoạch hoạt động của BKS-TCG năm thứ năm của nhiệm kỳ 2011~2016 và phân công công việc đảm trách của từng thành viên BKS.</li><li>Thảo luận về số lần họp của BKS trong năm.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>Thông nhất ý kiến về phân công phụ trách thành 3 mảng: (1) Kế toán quản trị, tài chính và đầu tư do Ông Nguyễn Tự Lực đảm nhiệm; (2) Sản xuất kinh doanh do ông Nguyễn Hữu Tuấn phụ trách và (3) Quan hệ nhà đầu tư, chính sách đối với người lao động trong Công ty do bà Đinh Thị Thu Hằng phụ trách</li><li>Thông nhất ý kiến về việc tổ chức 3 lần họp BKS trong năm.</li></ul>
Lần 2	28/07/2015	<ul style="list-style-type: none"><li>Đánh giá tình hình hoạt động 6 tháng đầu năm 2015</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>Thông nhất về tình hình hoạt động 6 tháng đầu năm 2015.</li></ul>
Lần 3	24/12/2015	<ul style="list-style-type: none"><li>Kết quả hoạt động Quý 3 và 9 tháng 2015, kế hoạch kinh doanh năm 2016</li><li>Các nội dung trong cuộc họp HĐQT ngày 23/12/2015 liên quan đến nhân sự HĐQT, BKS trong nhiệm kỳ mới được bầu lại trong ĐHCĐ năm 2016, ngày dự kiến tổ chức ĐHCĐ là 08/4/2016.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>Thông nhất về tình hình hoạt động 9 tháng đầu, ước thực hiện cả năm 2015, về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016.</li><li>Sau cuộc họp, BKS cũng đồng thuận với HĐQT về việc liên quan đến nhân sự HĐQT, BKS trong nhiệm kỳ mới được bầu lại trong ĐHCĐ năm 2016, ngày dự kiến tổ chức ĐHCĐ là 08/4/2016.</li></ul>

**Công tác đã thực hiện**

Chương trình hoạt động của BKS trong năm 2015 là tiến hành họp để xây dựng kế hoạch hoạt động của BKS trong năm, trong đó có phân công công việc đảm trách của từng thành viên BKS, trong năm phải họp tối thiểu 3 lần theo đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động của TCG, cụ thể như sau:

- Giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty
- Tình hình thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ
- Giám sát hoạt động của HĐQT, ban TGD và bộ máy quản lý điều hành Công ty
- Đánh giá về sự phối hợp của HĐQT với Ban Điều Hành
- Từ đó đưa ra kiến nghị đối với HĐQT trong các năm tiếp theo.

**Công tác chưa thực hiện**

Nhìn chung, trong năm 2015, Ban kiểm soát đã hoạt động theo đúng chức năng nhiệm vụ được quy định; cơ bản hoàn thành nhiệm vụ, các thành viên đã thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.



## ĐÁNH GIÁ CỦA BAN KIỂM SOÁT VỀ TÌNH HÌNH CÔNG TY

### Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

CHỈ TIÊU	Kế hoạch năm 2015	Thực hiện năm 2015	Kết quả Thực hiện/ Kế hoạch
Doanh thu thuần bán hàng	2.780	2.792	100,4%
Lợi nhuận sau thuế	170	153,7	90,4%

Những kết quả chính:

- Doanh thu thuần đạt 2.792 tỷ đồng so với kế hoạch tỷ lệ hoàn thành đạt 100,40% do tình hình kinh tế trong và ngoài nước không khả quan làm thị trường sức mua giảm đi, giá bán giảm, tính cạnh tranh ngày càng gay gắt phần nào đã ảnh hưởng đến việc bán hàng của Thành Công. Nhưng khi so sánh về tốc độ tăng trưởng về doanh thu so với năm 2014 thì nhiều hơn 220 tỷ đồng và có tỷ lệ tăng trưởng 8,57% cho năm 2015 so với năm 2014.
- Lợi nhuận sau thuế năm 2015 đạt 153,7 tỷ đồng đạt 90,4% so với kế hoạch năm. So với lợi nhuận năm 2014, kết quả đạt được trong năm 2015 ít hơn: 14 tỷ đồng.

### Tình hình tài chính (Theo số liệu Kiểm toán)

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2015
1	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	46,67%
2	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	53,32%
3	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	64,29%
4	Nguồn vốn Chủ sở hữu trong Tổng nguồn vốn	35,71%
5	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	0,95 lần
6	Khả năng thanh toán nhanh	0,32 lần
7	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên Doanh thu thuần	5,98%
8	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế trên Doanh thu thuần	5,50%
9	Tỷ suất Lợi nhuận trước thuế trên Tổng tài sản	7,3%
10	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế trên Tổng tài sản	6,12%
11	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế trên Vốn chủ sở hữu	17,17%

- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn là 0,95 lần, gần bằng 1, phản ánh tình hình tài chính công ty bình thường.
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu là: 17,97% phản ánh tình hình hoạt động kinh doanh có hiệu quả.
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) năm 2015 là: 2.189 đồng/cổ phiếu. So với cùng kỳ năm 2014 (EPS) là: 2.572 đồng/cổ phiếu, giảm 383 đồng/cổ phiếu.

### Tình hình sản xuất

Số TT	Chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2014	Thực hiện năm 2015	%2015/2014
1	Sản phẩm chủ yếu				
	- Sợi toàn bộ	Tấn	18.540	16.358	(11,77%)
	- Vải dệt thoi	1.000m	5.972	4.138	(30,71%)
	- Vải dệt kim	Tấn	4.213	6.236	48,02%
	- SP may	1.000SP	14.596	18.432	26,28%
2	Doanh số	1.000 Tỷ đồng	2.57	2.79	8,56%
	Trong đó: Doanh số XK	1.000USD	108.037	114.754	6,22%

### Lao động và tiền lương

Số TT	Chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2014	Thực hiện năm 2015	%2015/2014
1	Lao động bình quân	người	4.514	4.920	8,99%
2	Quỹ lương tính vào chi phí	triệu đồng	382.989	458.224	19,64%
3	Tiền lương bình quân	1.000đ/người/tháng	5.500	6.210	12,91%
4	Thu nhập bình quân	1.000đ/người/tháng	7.070	7.859	11,16%

**ĐÁNH GIÁ VỀ  
TÌNH HÌNH THỰC  
HIỆN NGHỊ  
QUYẾT ĐHCĐ  
NĂM 2015**

Trên cơ sở nội dung các Nghị quyết ĐHCĐ, Hội đồng quản trị Công ty đã cho tổ chức triển khai thực hiện trong toàn công ty. Khi có những vấn đề quan trọng của công ty ngoài thẩm quyền của HĐQT, HĐQT đã cho tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản của tất cả cổ đông có sự giám sát của Ban kiểm soát bảo đảm tuân thủ đúng thể thức quy định.

Các phiên họp hội đồng quản trị có mời trưởng ban Ban kiểm soát tham dự đầy đủ.

Nhìn chung, Hội đồng công ty đã thực hiện đầy đủ, nghiêm chỉnh các nhiệm vụ và quyền hạn của hội đồng quản trị theo điều lệ công ty, đảm bảo việc chỉ đạo, quản trị Công ty theo đúng pháp luật.

**KẾT QUẢ GIÁM  
SÁT ĐỐI VỚI  
HĐQT, BAN TGD  
VÀ CÁC CÁN BỘ  
QUẢN LÝ**

- BKS đã tham gia các phiên họp của HĐQT với vai trò quan sát viên để nắm tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình đầu tư và tham gia đóng góp ý kiến tại cuộc họp trong trách nhiệm và quyền hạn của mình.
- Theo dõi, kiểm tra tình hình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của công ty và kiểm tra tình hình thực hiện của Đại hội cổ đông và quyết định của HĐQT đảm bảo công khai, minh bạch....
- BKS đã định kỳ hoặc đột xuất kiểm tra tính tuân thủ các Quy chế, Điều lệ, tính hợp lý trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất của Công ty.
- Trong năm 2015, BKS tiếp tục duy trì việc chú trọng vào kiểm soát rủi ro, thông qua việc rà soát lại quy trình, quy chế hiện có phù hợp với Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, các quy định hiện hành, tiến tới đề nghị đề nghị bổ sung các quy trình, quy chế còn thiếu đảm bảo, để TCM hoạt động an toàn và phòng ngừa các rủi ro tiềm ẩn.

## **ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BKS, HĐQT VÀ BTGD**

### **Sự am hiểu kinh doanh, tầm nhìn chiến lược của HĐQT**

Hầu hết các thành viên trong Hội đồng quản trị có hiểu biết và kinh nghiệm trong ngành dệt may, bên cạnh đó có trình độ về quản trị doanh nghiệp vì đã được đào tạo và kinh qua nắm giữ các trọng trách lãnh đạo các doanh nghiệp, trên cơ sở đó cho thấy Hội đồng quản trị có đầy đủ có tầm nhìn chiến lược để lãnh đạo Công ty.

Về tầm nhìn chiến lược phát triển công ty trong thời gian tới, HĐQT đã có định hướng đầu tư được cụ thể hóa thông qua các giải pháp nhằm khai thác cơ hội do TPP mang lại và tận dụng lợi thế của mảng kinh doanh sản phẩm dệt may.

Trên cơ sở nội dung các Nghị quyết ĐHCĐ, Hội đồng quản trị Công ty đã cho tổ chức triển khai thực hiện trong toàn công ty. Khi có những vấn đề quan trọng của công ty ngoài thẩm quyền của HĐQT, HĐQT đã cho tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản của tất cả cổ đông có sự giám sát của Ban kiểm soát bảo đảm tuân thủ đúng thể thức quy định.

Các phiên họp hội đồng quản trị có mời Trưởng ban Ban kiểm soát tham dự đầy đủ.

Nhìn chung, Hội đồng Công ty đã thực hiện đầy đủ, nghiêm chỉnh các nhiệm vụ và quyền hạn của hội đồng quản trị theo điều lệ công ty, đảm bảo việc chỉ đạo, quản trị Công ty theo đúng pháp luật

### **Công tác quản lý, điều hành của Tổng giám đốc**

Tổng giám đốc đã triển khai thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các nghị quyết của Hội đồng quản trị, chấp hành nghiêm chỉnh chính sách, quy định của nhà nước trong điều hành sản xuất.

Tổng giám đốc có đầy đủ kinh nghiệm trong việc quản lý và điều hành Công ty, tuy nhiên có các tác động khách quan như: về thay đổi chính sách kinh tế vĩ mô, lãi suất, lạm phát, giá cả tăng v.v... làm ảnh hưởng tạo nên các thách thức cho việc quản lý, điều hành của Tổng giám đốc.

### **Hoạt động của BKS**

Ban kiểm soát có 3 người đều tốt nghiệp đại học, có kinh nghiệm vì đã trải qua quá trình làm việc trong nhiều năm tại các doanh nghiệp nên có đủ năng lực và làm việc hiệu quả vì có phân công hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm trong quá trình kiểm tra giám sát tại Công ty.

Ban kiểm soát xây dựng kế hoạch hoạt động năm 5 nhiệm kỳ năm 2011~2016, từ tháng 5/2015 đến Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 đã được báo cáo thông qua Hội đồng quản trị, trong đó có lập kế hoạch họp của BKS là 3 lần trong năm và có phân công cụ thể cho từng thành viên đảm trách các công việc có trách nhiệm trong báo cáo chung của Ban kiểm soát thông qua HĐQT và báo cáo trước ĐHCĐ thường niên, cụ thể được thống kê các buổi họp.

Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc tạo điều kiện khi Ban Kiểm soát có lịch kiểm tra với các phòng ban công ty. Trên cơ sở đó các đơn vị phòng ban cung cấp đầy đủ các tài liệu theo yêu cầu. Đây là thuận lợi rất lớn trong quá trình làm việc của Ban Kiểm soát.

## **MỘT SỐ KIẾN NGHỊ VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2016**

### **Kế hoạch hoạt động năm 2016 của Ban Kiểm soát**

Sau Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 sẽ bầu Ban Kiểm soát mới, khi đó Ban Kiểm soát mới đề ra phương hướng hoạt động cho nhiệm kỳ mới 2016-2020.

### **Kiến nghị**

BKS nhận thấy TCM đang được điều hành phù hợp theo các quy định hiện hành, chưa có các phát sinh bất cập trong quá trình giám sát của mình.



## **BÁO CÁO**

### **PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

1. Trách nhiệm đối với người lao động
2. Trách nhiệm đối với môi trường
3. Trách nhiệm đối với cộng đồng xã hội



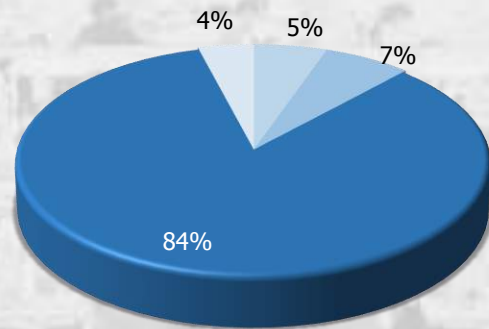
# TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

## Tình hình nhân sự

Hiện nay, Công ty có tổng cộng 4.920 người lao động với thu nhập bình quân đạt 7.859.000 đồng/người/tháng.

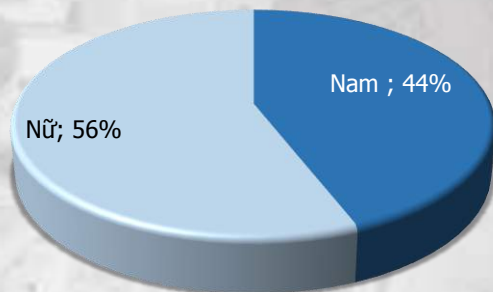
Trong những năm qua, Dệt may Thành Công đã góp phần giải quyết công ăn việc làm cho hàng ngàn người lao động với chế độ đãi ngộ thỏa đáng. Cùng với những chính sách lương, thưởng, phúc lợi hợp lý, Công ty thường xuyên tổ chức các hoạt động nhằm hỗ trợ tốt nhất cho Cán bộ công nhân viên, góp phần giúp họ ổn định cuộc sống, nâng cao tinh thần làm việc, hăng say lao động, từ đó tiếp tục gắn bó với Công ty.

### Cơ cấu nhân sự Theo trình độ lao động

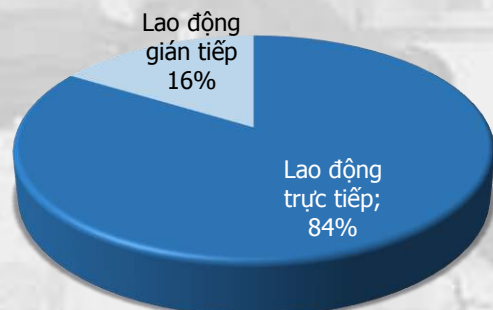


- Đại học và trên Đại học
- Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp
- Sơ cấp, Công nhân kỹ thuật
- Lao động phổ thông

### Cơ cấu nhân sự Theo giới tính



### Cơ cấu nhân sự Theo đối tượng lao động



## TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG (tiếp theo)

### Chính sách nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

- Công ty tiến hành đánh giá mỗi nguy, rủi ro tại từng vị trí công việc cụ thể. Từ đó có các biện pháp tương ứng, cung cấp bảo hộ lao động để giảm thiểu rủi ro, phòng tránh tai nạn lao động và giảm nguy cơ bệnh nghề nghiệp.
- Các bộ phận nguy hiểm của máy móc thiết bị đều có trang thiết bị bao che phù hợp.
- Thực hiện bảo trì bảo dưỡng định kỳ các trang thiết bị, máy móc để đảm bảo vận hành tốt và an toàn.
- Kiểm tra định kỳ hàng tháng các vấn đề liên quan đến an toàn lao động để phát hiện và khắc phục kịp thời.
- Kiểm định định kỳ đối với các loại máy móc thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.
- Tổ chức cho người lao động tham gia các khóa huấn luyện về PCCC, ATLĐ... theo đúng yêu cầu của pháp luật.
- Đào tạo nội bộ cho công nhân tân tuyển và đào tạo lặp lại định kỳ hàng năm để nâng cao nhận thức của công nhân về an toàn lao động, các tiêu chuẩn & nội quy công ty.
- Cung cấp bữa ăn giữa ca đảm bảo vệ sinh, đủ dinh dưỡng đảm bảo sức khỏe cho người lao động.
- Cung cấp nước uống sạch, đảm bảo vệ sinh, được kiểm nghiệm đầy đủ cho người lao động.
- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV nhằm theo dõi sức khỏe của người lao động, phát hiện và điều trị bệnh kịp thời.
- Mua Bảo hiểm tai nạn cho tất cả người lao động với mức bồi thường tối đa 20.000.000 đồng.
- Người lao động bị ốm đau, tai nạn phải nghỉ việc để điều trị từ 7 ngày trở lên được trợ cấp từ 300.000 đồng đến 600.000 đồng.
- Người lao động bị tai nạn, khó khăn đột xuất: nhà cửa bị hoả hoạn, do tai nạn lao động hoặc bệnh nan y... được trợ cấp 500.000 đồng đến 2.000.000 đồng.





- Trợ cấp từ 3.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng/trường hợp cho người lao động có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.
- Trợ cấp tang chế 6.000.000 đồng cho người lao động, kể cả người lao động đã nghỉ hưu.
- Trợ cấp 500.000 đồng/người cho người lao động có thân nhân (tứ thân phụ mẫu, vợ, chồng, con ruột) qua đời.
- Chi tiền mừng cưới 500.000 đồng cho người lao động làm việc trên 1 năm kết hôn.
- Lao động nữ có con thứ nhất và thứ hai trong độ tuổi gửi nhà trẻ, mẫu giáo được trợ cấp 80.000 đồng/tháng/cháu.
- Chế độ tặng quà cho con Người lao động vào dịp Lễ Quốc tế thiếu nhi: 60.000 đồng/cháu.
- Tặng quà cho Lao động nữ nhân ngày 8/3 hoặc 20/10: ít nhất 100.000 đồng/người.
- Mừng sinh nhật cá nhân CBCNV 50.000 đồng/người/năm (trừ các CBQL đã có chế độ riêng).
- Trợ cấp tiền xăng cho tất cả CBCNV 5,000 đồng/người/ngày làm việc.
- Tiền thưởng Lễ 30/4: ít nhất 200.000 đồng/người/năm.
- Tiền mở máy đầu năm: ít nhất 200.000 đồng/người/năm.
- Tiền mua quà tết nhân dịp Tết nguyên đán: ít nhất 100.000 đồng/người/năm.
- Cấp kinh phí ít nhất 50,000 đồng/người để tổ chức bữa ăn tươi cuối năm cho CBCNV.
- Tổ chức cho CBCNV đi nghỉ mát tập thể hàng năm với chi phí ít nhất 800.000 đồng/người/năm.
- Tiền thưởng cuối năm: bao gồm tiền lương tháng 13 và tiền thưởng thành tích. Tiền thưởng thành tích căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh hằng năm của Công ty và mức độ hoàn thành công việc của NLD.



## Chính sách đối với người lao động (tiếp theo)

Hàng năm Công ty trích Quỹ phúc lợi từ 10% đến 15% lợi nhuận giữ lại để duy trì chi phí thực hiện các chính sách phúc lợi cho cán bộ nhân viên Công ty. Riêng đối với thù lao HĐQT, hàng năm các thành viên HĐQT tự nguyện trích lại 10% để bổ sung nguồn quỹ thực hiện các hoạt động CSR của Công ty.

Ngoài ra, đối với các hoàn cảnh khó khăn đột xuất (tai nạn, bệnh tật), bên cạnh nguồn quỹ vận động cán bộ nhân viên quyên góp, Công ty cũng hỗ trợ chi phí giải quyết, chữa trị kịp thời. Trong năm 2015, Công ty đã hỗ trợ 4 trường hợp với số tiền **213.720.000 đồng**.

Nhằm tạo điều kiện để công nhân khó khăn Công ty có cuộc sống tốt hơn, Thành Công đã phối hợp với các đơn vị tài trợ để sửa chữa và trao tặng các "Ngôi nhà hạnh phúc", thực hiện hỗ trợ chi phí sửa chữa, chống dột cho cán bộ nhân viên có hoàn cảnh khó khăn. Năm 2015 Công ty đã tặng 2 căn nhà tình thương với tổng kinh phí **88.483.000 đồng**.

Từ tháng 6/2015, Công ty triển khai chương trình vận động quyên góp "10.000 Mẫu nhiệm" với mục đích tăng cường nguồn quỹ để hỗ trợ các trường hợp khó khăn. Chương trình hoạt động theo phương thức 1 + 1 từ số tiền quyên góp của cán bộ nhân viên Công ty cộng với khoản trích tương đương từ Quỹ từ thiện E-Land, toàn bộ số tiền thu được sẽ dùng để hỗ trợ cho cán bộ nhân viên Công ty gặp khó khăn. Trong năm 2015, Công ty đã hỗ trợ 4 trường hợp với kinh phí 307.829.000 đồng.



## Hoạt động đào tạo người lao động

STT	CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO	ĐỐI TƯỢNG	SỐ LƯỢNG	THỜI LƯỢNG
1	Luật lao động & bảo hiểm	TPNS & trưởng nhóm tiền lương	2	3 ngày
2	Đào tạo TSI 6	TSI 6	31	60 ngày
3	Đào tạo cho cán bộ nhân viên được thăng cấp	Cán bộ & nhân viên được thăng cấp 01/2015	108	2 ngày
4	OJM TSI	Tất cả TSI 1 - TSI 6	85	2 ngày
5	Đào tạo cho cán bộ nhân viên của Thành Công Vĩnh Long	Các chuyên trưởng, tổ trưởng của Thành Công Vĩnh Long	27	56 ngày
6	Leader Mindset	Cấp phó phòng trở lên	110	2 ngày
7	Đào tạo kỹ năng giao tiếp & giải quyết vấn đề	Các nhân viên thăng cấp từ Nhân viên lên Chuyên viên	86	2 ngày
8	Định hướng TSI 7	TSI 7	16	5 ngày
9	OJM TSI	Tất cả TSI 1 - TSI 6	50	2 ngày
10	An toàn vận hành thiết bị cắt vải	Công nhân cắt vải	111	3 ngày
11	An toàn vận hành thiết bị nâng	Công nhân vận hành thiết bị nâng	152	3 ngày
12	An toàn vận chuyển và sử dụng hóa chất	Công nhân nhuộm, kho hóa chất	187	3 ngày
13	Sơ cấp cứu	Công nhân	90	2 ngày
14	PCCC cấp giấy chứng nhận	Lực lượng PCCC	68	2 ngày
15	PCCC tại công ty	Công nhân	2630	1 ngày
16	Đào tạo Nội quy công ty, trách nhiệm xã hội, WRAP, môi trường, an ninh, PCCC, ATLĐ, phòng chống quấy rối tình dục	Công nhân mới tuyển & Định kỳ hàng năm cho Toàn bộ công nhân	Định Kỳ hàng năm #3318	Công nhân mới: 3 ngày Định kỳ hàng năm: 1.5 ngày

## TRÁCH NHIỆM VỚI MÔI TRƯỜNG

Công Ty Cổ Phần Dệt May Đầu Tư Thương Mại Thành Công luôn ý thức được tầm quan trọng của môi trường đối với sự sống và tương lai của nhân loại. Các hoạt động, sản phẩm hoặc dịch vụ của Công ty không chỉ bảo đảm chất lượng tốt mà còn đảm bảo vệ sinh môi trường. Hướng tới hình ảnh của một công ty thân thiện với môi trường, Thành Công luôn tôn trọng, thực hiện và cam kết kiểm soát nghiêm ngặt quy trình sản xuất để không vi phạm các tiêu chuẩn, cụ thể:

- Công ty áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 và hệ thống quản lý trách nhiệm xã hội theo tiêu chuẩn SA 8000: 2008, đảm bảo chất lượng sản phẩm đáp ứng yêu cầu khách hàng.
- Hệ thống chất lượng ISO 9001:2008, Hệ thống quản lý TNXH SA 8000: 2008 của Công ty được huấn luyện, cập nhật, thể hiện trong trách nhiệm trong công việc của mỗi thành viên.
- Chất lượng sản phẩm không ngừng được nâng cao, đảm bảo độ đồng đều và ổn định.
- Tất cả sản phẩm do Công ty sản xuất trong môi trường làm việc phù hợp với các yêu cầu về trách nhiệm xã hội và điều kiện lao động của pháp luật nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam và các Công Ước Quốc tế.



Bên cạnh đó, Công ty không tham gia hay ủng hộ hành vi trái với các chuẩn mực về đạo đức kinh doanh, gây thiệt hại đối với môi trường. Cùng với quá trình phát triển sản xuất, Công ty thực hiện các biện pháp giảm thiểu tối đa những ảnh hưởng tác động xấu đến môi trường. Về lâu dài, TCM có kế hoạch di dời một số nhà máy đến các khu công nghiệp được quy hoạch cho ngành công nghiệp nhuộm, không ảnh hưởng đến khu vực dân cư xung quanh. Trước mắt, Công ty liên tục đầu tư và ứng dụng các chương trình nâng cấp hệ thống xử lý nước thải và khói thải để đạt được sự ổn định và kết quả tốt hơn.

- Công ty tuân thủ các yêu cầu luật định và các yêu cầu khác liên quan đến các tác động môi trường.
- TCM đã đầu tư dự án hệ thống xử lý nước thải với sự phê duyệt của Bộ Công nghiệp, giá trị tổng mức đầu tư lên đến 30 tỷ đồng, do Công ty Seen thiết kế và lắp đặt. Chất lượng nước thải đầu ra đạt TCVN: 5945-1995 và TCVN 5984 - 2001. Ngoài ra, tất cả các lò đốt phục vụ các công đoạn sản xuất Dệt – Nhuộm – May khép kín đều được trang bị hệ thống thiết bị xử lý khói, bụi.
- Công tác kiểm soát, quản lý các vấn đề liên quan đến môi trường được nhằm ngăn ngừa ô nhiễm, giảm thiểu tác động đáng kể đến môi trường bằng các biện pháp:
  1. Quá trình sản xuất luôn đảm bảo tối ưu hóa việc sử dụng năng lượng và nước sinh hoạt, tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên.
  2. Công ty tích cực triển khai các hoạt động nhằm nâng cao nhận thức cho toàn thể nhân viên thông qua đào tạo kiến thức về công tác bảo vệ môi trường, phát huy tinh thần sử dụng các sản phẩm thân thiện môi trường, khuyến khích toàn thể nhân viên tái sử dụng trong quá trình sản xuất.
  3. Chính sách bảo vệ môi trường của công ty được phổ biến rộng rãi đến toàn thể CBCNV Công ty để mọi người thấu hiểu và đều có trách nhiệm bảo vệ môi trường.

Với những nỗ lực trong suốt thời gian qua, Công ty Cổ phần Dệt May Đầu tư Thương mại Thành Công chưa vi phạm bất kỳ quy định nào liên quan đến vấn đề bảo vệ môi trường. Công ty cam kết sẽ đem lại lợi ích cho cộng đồng, các cổ đông và cán bộ công nhân viên của Công ty, đồng thời cũng cam kết cung cấp sản phẩm, dịch vụ thỏa mãn yêu cầu, mong đợi về chất lượng và tạo giá trị cuộc sống tốt đẹp hơn cho mọi người.

## TRÁCH NHIỆM VỚI CỘNG ĐỒNG XÃ HỘI

Bên cạnh nỗ lực không ngừng để ngày càng nâng cao doanh thu, tăng trưởng lợi nhuận, Công ty tiếp tục đầu tư và ngày càng đa dạng hóa các chương trình trách nhiệm xã hội (CSR)- đây là hoạt động cần thiết và tiên quyết đối với sự phát triển bền vững của Công ty, cũng như xu thế phát triển của các công ty toàn cầu.

Tiếp nối những hoạt động thiết thực đã được triển khai trong những năm trước, trong năm 2015 Công ty tiếp tục triển khai và nhân rộng các công tác sau:



### Phục vụ Bếp ăn từ thiện Phường Bình Hưng Hòa, Quận Tân Phú

Bếp ăn yêu thương là nơi hơi ấm tình thương được truyền đi và lan tỏa từ những suất cơm trao tay còn đang nóng hổi để phục vụ nhiều cảnh đời cơ cực, cần lắm sự giúp đỡ, đùm bọc của cộng đồng. Đó là những bệnh nhân, người chăm bệnh, trẻ mồ côi, người già cơ nhỡ, người tàn tật... Đây là hoạt động thường xuyên có ý nghĩa thiết thực của Công ty, các tình nguyện viên đóng góp công sức và thời gian để phục vụ cho bà con nghèo, với mong muốn làm ấm hơn nụ cười và chia sẻ một phần khó khăn của bà con.

Bắt đầu từ tháng 12/2013, được sự giới thiệu của Tổ chức Dail, Công ty bắt đầu phục vụ miễn phí cơm chiều với số lượng 120 suất/tháng cho bà con nghèo tại phường Bình Hưng Hòa, quận Tân Phú. Đến nay, bên cạnh việc cung cấp suất ăn, Công ty thông qua CTCP Trung tâm Y khoa Thành Công còn thực hiện khám bệnh, phát thuốc miễn phí cho gần 50 lượt bệnh nhân/tháng nhằm kết nối những trái tim nhân ái trong cộng đồng, phần nào giúp bà con vượt qua bệnh tật. Trong năm 2015, Công ty đã phục vụ khoảng 1.500 suất cơm và tổ chức khám, phát thuốc miễn phí cho 800 người nghèo tại đây. Ngoài ra, trong các dịp đặc biệt như Lễ, Tết hoặc kỷ niệm thành lập Công ty, Công ty còn trao tặng quà là nhu yếu phẩm, lương thực như một nghĩa cử đồng hành cùng các hoàn cảnh khó khăn.

2



### Bảo trợ Mái ấm Thiên Ân, Sơn Kỳ, Huỳnh Đệ Như Nghĩa trên địa bàn quận Tân Phú

Trẻ em là hạnh phúc của gia đình, là tương lai của đất nước. Trong những năm qua, Công ty luôn dành sự quan tâm đặc biệt đối với trẻ em, nhất là trẻ em nghèo, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn để các em được sống, được hòa nhập và phát triển.

Mái ấm Thiên Ân, Huỳnh Đệ Như Nghĩa bao gồm các trẻ em khiếm thị và Mái ấm Sơn Kỳ là nơi nuôi dạy trẻ em nam, ba mái ấm đều tọa lạc trên địa bàn quận Tân Phú. Hoạt động bảo trợ của Công ty bắt đầu từ năm 2010 với việc cung cấp nhu yếu phẩm hàng tháng, tài trợ đồng phục, sách giáo khoa, cang về sau các hoạt động ngày càng đa dạng với các hoạt động chăm sóc cả về tinh thần và vật chất như: dọn dẹp vệ sinh cho mái ấm, tổ chức hoạt động sinh hoạt tập thể, thi hùng biện tiếng Anh, tổ chức đá bóng giao hữu, tổ chức nấu ăn phục vụ tại chỗ cho các mái ấm, tặng thiệp và quà Trung thu, Giáng sinh, quà Tết... Trong năm 2015, ngoài việc tiếp tục duy trì hoạt động bảo trợ định kỳ hàng tháng cho các Mái ấm này, công ty còn tổ chức thêm các hoạt động mang nhiều ý nghĩa thiết thực: khám sức khỏe tổng quát, khám chữa bệnh, tặng thư viện sách mini và các hoạt động tập thể khác.

## TRÁCH NHIỆM VỚI CỘNG ĐỒNG XÃ HỘI (tiếp theo)

3



### Trao học bổng cho học sinh, sinh viên

Tài trợ học bổng là một trong những hoạt động trách nhiệm xã hội mà CTCP Dệt may Thành Công luôn quan tâm. Hoạt động này được thực hiện hàng năm để hỗ trợ con cán bộ công nhân Công ty và con các gia đình địa phương có hoàn cảnh khó khăn, nhằm động viên và giúp các em có điều kiện tiếp tục đến trường. Trong năm 2015, Công ty đã trao 64 suất học bổng với tổng giá trị 113,8 triệu đồng.

Bên cạnh đó, hàng năm, Công ty cũng chung tay cùng Ban tổ chức và các đơn vị tài trợ trao học bổng cho học sinh giỏi dân tộc thiểu số nhằm tuyên dương và động viên để các em tiếp tục phấn đấu học tập, góp phần xây dựng quê hương, đất nước. Ngày 7/11/2015, Công ty đã tham gia "Lễ tuyên dương học sinh giỏi dân tộc thiểu số năm học 2015" do Ủy ban Dân tộc, Bộ Giáo dục và Đào tạo cùng một số đơn vị phối hợp tổ chức tại Hà Nội. Đây là lần thứ 2 Dệt may Thành Công đồng hành cùng chương trình này với số tiền ủng hộ là 100 triệu đồng.

Đồng thời với phần đóng góp từ lợi nhuận của nhà đầu tư chiến lược E-Land (cho đến nay cổ đông E-Land Asia Holding đã đóng góp 5,177,500,000 đồng để hỗ trợ các hoạt động CSR), Công ty còn hỗ trợ thêm "Học bổng tâm nhìn E-Land" để giúp đỡ các hoàn cảnh đặc biệt khó khăn bằng học bổng hàng tháng, các sinh viên các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, học sinh – sinh viên là con cán bộ nhân viên các công ty con. Đến thời điểm này, Học bổng tâm nhìn E-Land đã hỗ trợ 278 suất với tổng giá trị 485,2 triệu đồng.

# 4



## Hiến máu nhân đạo

Nối tiếp thành công của những ngày hội hiến máu nhân đạo, cùng với việc phát huy tinh thần tình nguyện, chia sẻ cùng cộng đồng trong hoạt động hiến máu cứu người, sáng ngày 31/07/2015, Công ty phối hợp cùng Trung Tâm Hiến Máu Nhân Đạo Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức "Ngày Hồng Hạnh Phúc". Hoạt động đã thu hút nhiều CBCNV tham gia và thu được 320 đơn vị máu trong buổi sáng. Hiến máu là hoạt động luôn nhận được sự quan tâm sâu sắc của Công ty trong những năm vừa qua, vừa tôn vinh truyền thống yêu thương, đùm bọc lẫn nhau vừa thể hiện sự nhiệt huyết, sẵn lòng sẻ chia đối với cộng đồng. 320 đơn vị máu thu được không những là con số biết nói mà còn là tấm lòng của tất cả các CBCNV Công ty dành cho những bệnh nhân kém may mắn đang cần sự giúp đỡ.

# 5

## Hỗ trợ các tổ chức phi chính phủ (NGO)

Đây là các hoạt động mới triển khai gần đây, chủ yếu là cung cấp quần áo do Công ty sản xuất và thực hiện các chăm sóc về mặt y tế. Trong năm 2015, Công ty đã tặng hơn 20.017 áo và chăm sóc về mặt y tế cho hơn 1.709 lượt người, tương ứng khoản đóng góp **1.194.010.543 đồng**.



# 6

## Hoạt động hỗ trợ cộng đồng

Bên cạnh nỗ lực không ngừng để phát triển lớn mạnh, Công ty cũng luôn gìn giữ và phát huy truyền thống tương thân tương ái của dân tộc Việt Nam. Đồng thời, triết lý kinh doanh “tạo ra lợi nhuận để chia sẻ”, tinh thần hướng tới cộng đồng luôn được ban lãnh đạo Công ty đề cao và cụ thể hóa bằng nhiều hoạt động từ thiện – trách nhiệm xã hội. Đây vừa là mục tiêu vừa là định hướng cho việc phát triển bền vững của Công ty.

Là một doanh nghiệp sản xuất và hoạt động tại nhiều địa điểm khác nhau, do vậy các hoạt động CSR cũng triển khai tại nhiều địa điểm.

Với địa bàn quận Tân Phú - là nơi đặt trụ sở Dệt may Thành Công - Công ty kết hợp với chính quyền địa phương, cơ quan Mặt trận Tổ quốc để thực hiện chương trình tặng phương tiện đi học, học bổng cho học sinh nghèo với giá trị trung bình 100 triệu đồng/năm, đồng thời tổ chức các hoạt động hỗ trợ cho những gia đình khó khăn do phùng, quận giới thiệu, kết hợp tặng quà nhân các dịp lễ, tết và các hoạt động từ thiện khác.

Tại Tây Ninh, Vĩnh Long, Công ty cũng tiến hành các hoạt động chăm lo, hỗ trợ hoàn cảnh khó khăn và thực hiện các chương trình chăm sóc y tế cho bà con thuộc diện khó khăn tại địa phương.

Trong năm qua, hoạt động cộng đồng tiếp tục được công ty thực hiện một cách thường xuyên và có hiệu quả với sự tham gia của đông đảo CBCNV. Năm nay, công tác này còn được kết hợp với việc thực hành tinh thần tiết kiệm. Một số hoạt động tiêu biểu trong năm bao gồm:

- Ngày 30/1/2015, Công ty đã đến thăm và tặng quà cho 7 hộ gia đình nghèo của ấp Phước Hòa, xã Hòa Phú, Huyện Long Hồ, Tỉnh Vĩnh Long và tặng 200 áo thun Thành Công cho bà con nghèo của Tỉnh.
- Ngày 24/2/2015, Công ty tổ chức họp mặt ban lãnh đạo nhân dịp đầu năm mới, đồng thời tổ chức buổi đấu giá từ thiện nhằm gây Quỹ phục vụ hoạt động từ thiện của Công ty. Đây là hoạt động thường niên và được xem là một trong những nét văn hóa của Công ty.
- Nhân dịp lễ Giáng sinh và năm mới, đại diện lãnh đạo và tình nguyện viên Công ty đã quyên góp những sản phẩm tồn kho của Dệt may Thành Công, các Công ty thành viên thuộc Tập đoàn E.land tại Việt Nam và các Công ty Hàn Quốc tại Việt Nam để tổ chức bán hàng tại hội chợ Phú Mỹ Hưng, Quận 7, TP.HCM gây quỹ từ thiện. Tổng số tiền thu được từ việc bán hàng là 133 triệu đồng, trong đó 100 triệu đồng được dùng để hỗ trợ cho người nghèo, số tiền còn lại được dùng để hỗ trợ cho các hoạt động từ thiện khác tại Công ty.
- Ngày 18/09/2015, nhân dịp lễ khánh thành Công ty TNHH MTV Thành Công – Vĩnh Long, Công ty đã phối hợp cùng công ty N.T.S.C - đơn vị thi công nhà máy Thành Công Vĩnh Long trao tặng “Ngôi nhà hạnh phúc” và phần quà cho gia đình khó khăn của huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long. Ngôi nhà được xây dựng bằng việc sử dụng vật liệu còn lại sau khi xây dựng nhà máy. Với việc tặng ngôi nhà này, Công ty mong muốn mang đến niềm hạnh phúc và chia sẻ những khó khăn nhằm giúp gia đình có thêm nghị lực vươn lên trong cuộc sống.

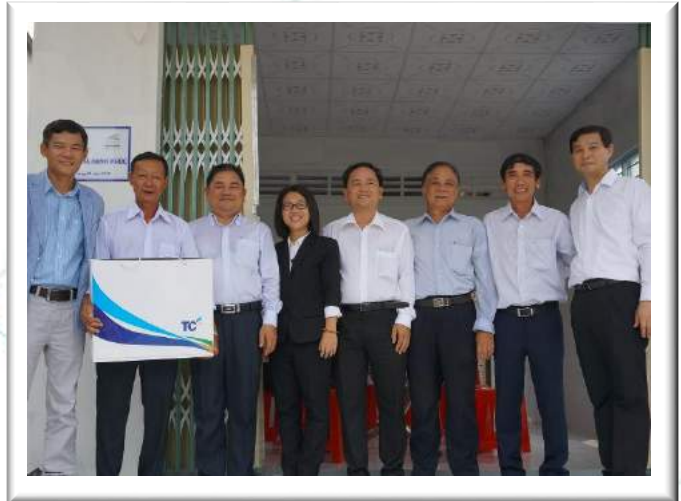


## Hoạt động chăm sóc sức khỏe, y tế

Công ty có một đơn vị chuyên ngành y tế- Công ty Cổ phần Trung tâm Y khoa Thành Công- với đội ngũ bác sĩ giàu kinh nghiệm và trang thiết bị y tế hiện đại, đơn vị này chịu trách nhiệm chính trong việc khám sức khỏe, thực hiện các biện pháp chăm sóc y tế cho cán bộ nhân viên Công ty, đồng thời thực hiện các hoạt động khám bệnh, phát thuốc miễn phí cho cộng đồng dân cư lân cận và các địa điểm từ thiện do Công ty bảo trợ.

Trong năm 2015, Công ty đã thực hiện chăm sóc y tế cho 3,212 lượt người, tương ứng khoản kinh phí 1.842.047.818 đồng. Hoạt động này được tiến hành ở nhiều địa phương, với nhiều hình thức đa dạng, tiêu biểu như:

- Ngày 5/02/2015, Công ty đã tổ chức tặng 161 thẻ bảo hiểm và quà tết 350 áo thun Thành Công cho bà con nghèo xã Phước Vĩnh An, huyện Củ Chi nhân dịp năm mới.
- Ngày 17/04/2015, Công ty phối hợp cùng Công ty Cổ Phần Trung Tâm Y Khoa Thành Công đến thăm và khám sức khỏe tổng quát cho 315 học sinh tiểu học và giáo viên Trường Khánh Hòa – Jeju, thuộc huyện Cam Lâm tỉnh Khánh Hòa. Chuyển khám và phát thuốc miễn phí giúp điều trị bệnh, cập nhật kịp thời các kiến thức phòng tránh một số bệnh phổ biến, từ đó nâng cao ý thức giữ gìn sức khỏe cho các em học sinh và giáo viên tại đây. Trước đó, ngày 16/03/2015, Đoàn công tác cũng đã tổ chức khám chữa bệnh miễn phí cho 23 người dân có hoàn cảnh khó khăn của tỉnh Khánh Hòa với mong muốn tạo điều kiện để bà con có thể chăm sóc sức khỏe tốt hơn.
- Ngày 12/06/2015, Công ty phối hợp cùng Công ty Cổ Phần Trung Tâm Y Khoa Thành Công đã đến xã Hòa Phú, thuộc huyện Long Hồ tỉnh Vĩnh Long để tổ chức khám bệnh, phát thuốc miễn phí và tặng quà cho bà con nằm trong diện hộ nghèo của xã. Ngay từ sáng sớm, tại địa điểm khám chữa bệnh từ thiện của Công ty đã có hàng trăm người dân đứng chờ đến lượt mình. Trong cái nắng nóng của mùa hè, các y, bác sĩ và thành viên trong đoàn đã làm việc không mệt mỏi, khám và cấp thuốc miễn phí cho 339 người. Với bà con nghèo xã Hòa Phú, chuyến đi này Đoàn công tác từ thiện đã để lại rất nhiều ấn tượng, đặc biệt là sự cảm mến và những lời cảm ơn chân thành của bà con.
- Ngày 11/09/2015, Công ty phối hợp cùng Công ty Cổ Phần Trung Tâm Y Khoa Thành Công, hợp tác với UBND và y tế địa phương tổ chức khám bệnh và phát thuốc miễn phí cho 540 bà con nghèo tỉnh Phú Yên nhằm giúp những họ có sức khỏe tốt hơn và mang đến niềm hạnh phúc trong cuộc sống.
- Ngày 09/10/2015, Công ty kết hợp Hội Chữ Thập Đỏ Thành Phố cùng Phòng khám đa khoa Thành Công tổ chức khám bệnh, cấp thuốc cho 200 người, tặng 200 suất quà nhu yếu phẩm, mỗi suất trị giá 200.000 đồng, tặng tủ thuốc gia đình cho 143 hộ giữ rừng trị giá 250.000 đồng/suất. Tổng kinh phí thực hiện chương trình này là trên 250.000.000 đồng. Mục đích của chương trình nhằm góp phần cùng địa phương trong việc chăm sóc sức khỏe, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần đối với các hộ dân giữ rừng và cộng đồng dân cư thuộc Huyện Cần Giờ TP. Hồ Chí Minh.



## GHI NHẬN TỪ CÁC CẤP CHÍNH QUYỀN VÀ CỘNG ĐỒNG XÃ HỘI

Hoạt động trách nhiệm xã hội (CSR) luôn được xem là hoạt động gắn liền với sự phát triển bền vững của Công ty. Trong suốt quá trình hình thành và phát triển, Ban lãnh đạo và tập thể cán bộ công nhân viên Công ty đã tích cực trong việc tham gia và đóng góp cho các hoạt động trách nhiệm xã hội đầy ý nghĩa này. Với nhiều hình thức đa dạng và ngày một được nhân rộng thêm, những đóng góp của Công ty với cộng đồng xã hội đã thực sự trở thành một nét đẹp văn hóa của Dệt may Thành Công, mang lại những chuyển biến tích cực về ý thức trách nhiệm cho mỗi thành viên tham gia. Đặc biệt, những đóng góp của Công ty trong thời gian qua đã được các cấp chính quyền và cộng đồng xã hội ghi nhận:

- Tháng 02/2015, nhân dịp Tết đến xuân về, lãnh đạo và các em mái ấm Sơn Kỳ đã viết thư cảm ơn ban lãnh đạo Công ty đã quan tâm và hỗ trợ các em trong suốt thời gian qua cũng như tạo điều kiện để các em đón một mùa xuân thật vui tươi, ấm áp. Cũng trong tháng 02/2015, UBND Phường Tây Thạnh – Quận Tân Phú đã trao tặng Giấy khen cho công ty vì những đóng góp vào phong trào thi đua yêu nước giai đoạn 2010 – 2014.
- Tháng 04/2015, Công ty vinh dự đón nhận bằng khen của tổ chức Korean Dail trao tặng vì những đóng góp tích cực trong công tác CSR.
- Tháng 09/2015, UBND Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú đã trao bằng khen và danh hiệu cho Công ty vì đã có những đóng góp tích cực cho cuộc vận động Vì người nghèo giai đoạn 2004-2015.
- Tháng 11/2015, Công ty đã Tài trợ cho Lễ tuyên dương Học sinh Dân tộc thiểu số học giỏi năm 2015 và được nhận Giấy chứng nhận từ chương trình.
- Tháng 12/2015, Công ty vinh dự nhận được bằng khen doanh nghiệp tích cực tham gia cuộc vận động “Vì Người Nghèo” giai đoạn 2001-2015 do Ủy Ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam TP. HCM trao tặng.



Đây thực sự là nguồn cổ vũ tinh thần to lớn cho Dệt may Thành Công để tiếp tục thực hiện và đa dạng hóa những hoạt động này trong tương lai.



## QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng Quản trị
2. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát



## HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP năm giữ	Tỷ lệ sở hữu/VĐL
1	Phan Thị Huệ	Chủ tịch HĐQT	24.000	0,05%
2	Kim Dong Ju	Phó chủ tịch HĐQT	1.617	0,003%
3	Lee Eun Hong	Thành viên HĐQT	0	0
4	Kim Jung Heon	Thành viên HĐQT	0	0
5	Trần Như Tùng	Thành viên HĐQT	27	0,00%
6	Nguyễn Minh Hào	Thành viên HĐQT	0	0

### Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Không có.

### Hoạt động của Hội đồng quản trị

HĐQT thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ qui định, tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. HĐQT thông qua quyết định bằng hình thức biểu quyết trực tiếp tại các cuộc họp hoặc thực hiện Nghị quyết bằng văn bản hoặc lấy ý kiến biểu quyết bằng email.

Hàng tháng, Tổng giám đốc thực hiện báo cáo tình hình hoạt động Công ty và kế hoạch sắp tới để HĐQT theo dõi và giám sát kết quả quản lý điều hành Công ty.

Tổng giám đốc đồng thời là thành viên HĐQT. Thêm vào, HĐQT còn có thêm 03 thành viên tham gia điều hành nên công tác giám sát của HĐQT đối với Tổng giám đốc trong việc tuân thủ các nghị quyết, quyết định của ĐHCĐ và HĐQT được thực hiện chặt chẽ, đảm bảo Tổng giám đốc không lạm quyền, không vượt quá phạm vi thẩm quyền theo Điều lệ Công ty và qui định pháp luật.

## HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

Trong năm 2015, Hội đồng quản trị đã tổ chức 8 cuộc họp. Cụ thể:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Phan Thị Huệ	Chủ tịch	8/8	100	
2	Ông Kim Dong Ju	Phó Chủ tịch	8/8	100	
3	Ông Lee Eun Hong	Ủy viên	6/8	75	Bận công tác và đã uỷ quyền cho thành viên khác dự họp thay
4	Ông Kim Jung Heon	Ủy viên	1/2	50	Từ nhiệm từ 20/3/2015 nên số lượng các cuộc họp tham dự chỉ tính đến thời điểm từ nhiệm. Lý do không tham dự: Bận công tác và đã uỷ quyền cho thành viên khác dự họp thay
5	Ông Trần Như Tùng	Ủy viên	7/8	87,5	Bận công tác và đã uỷ quyền cho thành viên khác dự họp thay



Và ban hành 10 Nghị Quyết như sau:

STT	Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/2015/NQ-HĐQT	22/01/2015	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2015 là ngày 05 tháng 02 năm 2015.
2	02/2015/NQ-HĐQT	22/01/2015	Gia hạn hạn mức tín dụng của các ngân hàng năm 2015
3	03/2015/NQ-HĐQT	09/03/2015	HĐQT bổ nhiệm ông Kim Dong Ju giữ chức vụ TGD nhiệm kỳ 2015 - 2018.
4	04/2015/NQ-HĐQT	09/03/2015	Thông qua ngày họp ĐHCĐ thường niên năm 2015 và chương trình nghị sự, nội dung báo cáo, tờ trình.
5	05/2015/NQ-HĐQT	04/04/2015	Bầu Chủ tịch, Phó CT HĐQT
6	06/2015/NQ-HĐQT	20/05/2015	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để thanh toán cổ tức còn lại năm 2014, đợt 2- 6% vào ngày 04/6/2015
7	07/2015/NQ-HĐQT	24/06/2015	Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2015
8	08/2015/NQ-HĐQT	28/08/2015	Thành lập công ty con: TC E.land
9	09/2015/NQ-HĐQT	28/08/2015	Ban hành và sử dụng con dấu Công ty
10	10/2015/NQ-HĐQT	23/12/2015	Thông qua dự kiến kết quả kinh doanh 2015 và kế hoạch 2016

### Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Thành viên HĐQT độc lập không điều hành tham gia hoạt động HĐQT thông qua các cuộc họp HĐQT hoặc biểu quyết các vấn đề qua email.

### Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty và các thành viên tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm

- Thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: Nguyễn Minh Hào, Phan Thị Huệ
- Trong năm, thành viên HĐQT: Phan Thị Huệ, Trần Như Tùng đã tích cực tham gia các hội thảo, chương trình do UBCK NN, Sở GDCK HCM tổ chức.



## CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

### Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

STT	Họ và tên	Năm 2015		
		Lương (vnd/năm)	Thưởng (vnd/năm)	Thù lao (vnd/năm)
1	Hội đồng Quản trị			
	Bà Phan Thị Huệ	559.304.127	44.162.260	153.127.385
	Ông Kim Dong Ju	3.866.923.075	149.000.000	102.084.923
	Ông Lee Eun Hong	0	0	102.084.923
	Ông Kim Jung Heon	0	0	102.084.923
	Bà Nguyễn Minh Hào	620.314.636	85.274.167	102.084.923
	Ông Trần Như Tùng	565.507.787	78.924.311	102.084.923
2	Ban Kiểm soát			
	Ông Nguyễn Tự Lực	0	0	43.200.000
	Ông Nguyễn Hữu Tuấn	601.041.268	80.640.993	32.400.000
	Bà Đinh Thị Thu Hằng	153.178.263	54.781.908	32.400.000
3	Ban Điều hành			
	Ông Kim Dong Ju	3.866.923.075	149.000.000	0
	Ông Kim Soung Gyu	1.599.612.308	139.117.938	0
	Bà Nguyễn Minh Hào	620.314.636	85.274.167	0

Thù lao năm 2015 của HĐQT được liệt kê như bảng bên trên, trong đó 10% tổng thù lao được HĐQT trích lại để đóng góp vào các hoạt động từ thiện của Công ty.

## Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

Số TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	
1	CTCP Chứng khoán Thành Công	Là người có liên quan của ông Trần Như Tùng – Thành viên HĐQT	6	0%	15.006	0,03%	Mua từ 12/5 đến 10/6/2015
			15.006	0,03%	6	0%	Bán ngày 22/6/2015
			6	0%	200.006	0,41%	Mua từ 11/8 đến 8/9/2015
			200.006	0,41%	210.006		Mua từ 18/11 đến 17/12/2015
2	Lê Quốc Hưng	Cổ đông lớn	2.960.000	6,01%	2.699.000	5,49%	Bán (01/4/2015)
			2.721.430	5,53%	2.945.000	6%	Mua (26/8/2015)
			2.945.000	6%	2.930.000	5,97%	Bán (16/9/2015)
			2.930.000	5,97%	2.450.910	4,99%	Bán (15/10/2015)
3	Lee Eun Hong	Thành viên HĐQT	52.921	0,11%	0	0%	Bán

**Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:** Không có.

## Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Tham gia thị trường chứng khoán từ năm 2007, Công ty luôn duy trì công tác cập nhật các quy định do Ủy ban chứng khoán Nhà nước ban hành và nghiêm túc triển khai áp dụng vào công tác quản trị nội bộ công ty.



## **BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

1. Ý kiến Kiểm toán
2. Báo cáo Tài chính đã kiểm toán



**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG  
VÀ CÁC CÔNG TY CON**  
(Thành lập tại nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam)

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**  
**Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015**

**MỤC LỤC**

<b><u>NỘI DUNG</u></b>	<b><u>TRANG</u></b>
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC	1
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	2
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT	3 - 5
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT	6
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT	7
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT	8 - 43

## **BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Dệt may - Đầu tư - Thương mại Thành Công (gọi tắt là “Công ty”) và các công ty con (sau đây gọi chung là “Tập đoàn”) đệ trình báo cáo này cùng với báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015.

### **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC**

Các thành viên của Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc Công ty đã điều hành Tập đoàn trong năm và đến ngày lập báo cáo này gồm:

#### **Hội đồng Quản trị**

Bà Phan Thị Huệ	Chủ tịch
Ông Kim Dong Ju	Phó Chủ tịch
Ông Lee Eun Hong	Thành viên
Ông Kim Jung Heon	Thành viên
Bà Nguyễn Minh Hào	Thành viên
Ông Trần Như Tùng	Thành viên

#### **Ban Giám đốc**

Ông Kim Dong Ju	Tổng Giám đốc
Ông Kim Soung Gyu	Phó Tổng Giám đốc

### **TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tập đoàn trong năm, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hợp nhất hay không;
- Lập báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Tập đoàn sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh; và
- Thiết kế và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận.

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng số kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Tập đoàn ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Tập đoàn và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Ban Giám đốc xác nhận rằng Tập đoàn đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất.

Thay mặt và đại diện cho Ban Giám đốc,



**Kim Dong Ju**  
**Tổng Giám đốc**

Ngày 04 tháng 3 năm 2016

Số: 278 /VNIA-HC-BC

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Các Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc  
Công ty Cổ phần Dệt may – Đầu tư – Thương mại Thành Công**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Dệt may – Đầu tư – Thương mại Thành Công (gọi tắt là “Công ty”) và các công ty con (sau đây gọi chung là “Tập đoàn”) được lập ngày 04 tháng 3 năm 2016, từ trang 3 đến trang 43, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

### **Trách nhiệm của Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### **Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### **Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



**Võ Thái Hòa**

**Phó Tổng Giám đốc**

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán  
số 0138-2013-001-1

**Thay mặt và đại diện cho**

**Công ty TNHH Deloitte Việt Nam**

Ngày 04 tháng 3 năm 2016

Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam



**Bùi Quốc Anh**

**Kiểm toán viên**

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán  
số 2133-2013-001-1

Tên Deloitte được dùng để chỉ một hoặc nhiều thành viên của Deloitte Touche Tohmatsu Limited, một công ty TNHH có trụ sở tại Anh, và mạng lưới các hãng thành viên - mỗi thành viên là một tổ chức độc lập về mặt pháp lý. Deloitte Touche Tohmatsu Limited (hay “Deloitte Toàn cầu”) không cung cấp dịch vụ cho các khách hàng. Vui lòng xem tại website [www.deloitte.com/about](http://www.deloitte.com/about) để biết thêm thông tin chi tiết về cơ cấu pháp lý của Deloitte Touche Tohmatsu Limited và các hãng thành viên.



**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG  
VÀ CÁC CÔNG TY CON**

36 Đường Tây Thạnh, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú  
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

**Báo cáo tài chính hợp nhất**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT**  
*Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015*

**MẪU SỐ B 01-DN/HN**

Đơn vị: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2015	31/12/2014
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>1.171.380.263.282</b>	<b>994.563.475.461</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>5</b>	<b>88.198.067.189</b>	<b>140.749.128.463</b>
1. Tiền	111		37.498.067.189	94.049.128.463
2. Các khoản tương đương tiền	112		50.700.000.000	46.700.000.000
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>4.500.000.000</b>	<b>4.500.000.000</b>
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		4.500.000.000	4.500.000.000
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>200.230.642.322</b>	<b>190.871.299.911</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	<b>6</b>	157.254.434.374	135.467.703.940
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		38.716.032.088	40.189.207.228
3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	7	1.850.301.999	1.850.301.999
4. Phải thu ngắn hạn khác	136	8	6.825.799.395	17.594.937.732
5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137		(4.415.925.534)	(4.232.019.466)
6. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	1.168.478
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>9</b>	<b>780.566.506.893</b>	<b>624.547.232.466</b>
1. Hàng tồn kho	141		786.523.332.756	646.309.201.913
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(5.956.825.863)	(21.761.969.447)
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>97.885.046.878</b>	<b>33.895.814.621</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		13.438.435.227	6.145.585.106
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		84.446.611.651	27.748.380.950
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	1.848.565

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG  
VÀ CÁC CÔNG TY CON**

36 Đường Tây Thạnh, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú  
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

**Báo cáo tài chính hợp nhất**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (Tiếp theo)**  
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

**MẪU SỐ B 01-DN/HN**

Đơn vị: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2015	31/12/2014
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>1.337.877.302.674</b>	<b>1.065.554.933.518</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>35.000.000</b>	<b>35.000.000</b>
1. Phải thu dài hạn khác	216		35.000.000	35.000.000
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>870.879.438.397</b>	<b>718.871.207.195</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	10	678.830.080.393	553.158.855.198
- Nguyên giá	222		1.421.251.210.674	1.275.903.829.147
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(742.421.130.281)	(722.744.973.949)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224	11	96.422.894.301	68.858.326.771
- Nguyên giá	225		108.078.746.862	71.341.985.333
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		(11.655.852.561)	(2.483.658.562)
3. Tài sản cố định vô hình	227	12	95.626.463.703	96.854.025.226
- Nguyên giá	228		113.227.155.700	111.740.833.762
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(17.600.691.997)	(14.886.808.536)
<b>III. Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>	<b>13</b>	<b>116.309.421.416</b>	<b>118.479.226.677</b>
- Nguyên giá	231		117.556.801.651	121.280.625.580
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		(1.247.380.235)	(2.801.398.903)
<b>IV. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		<b>59.080.222.944</b>	<b>20.916.163.961</b>
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	14	59.080.222.944	20.916.163.961
<b>V. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		<b>139.780.655.673</b>	<b>134.937.172.144</b>
1. Đầu tư vào công ty liên kết	252	15	136.537.892.373	132.084.972.844
2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	16	5.352.050.000	5.352.050.000
3. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		(2.109.286.700)	(2.499.850.700)
<b>VI. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>151.792.564.244</b>	<b>72.316.163.541</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	17	149.707.706.815	70.275.464.954
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	18	2.084.857.429	2.040.698.587
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)</b>	<b>270</b>		<b>2.509.257.565.956</b>	<b>2.060.118.408.979</b>

Các thuyết minh từ trang 8 đến trang 43 là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (Tiếp theo)**  
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

**MẪU SỐ B 01-DN/HN**  
Đơn vị: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2015	31/12/2014
<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>1.613.565.253.228</b>	<b>1.246.605.367.379</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>1.231.314.867.384</b>	<b>986.291.360.995</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	19	211.708.214.262	128.808.944.147
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		62.187.165.921	93.812.369.982
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	20	2.716.685.719	3.560.236.202
4. Phải trả người lao động	314		53.649.158.385	59.794.359.604
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	21	31.964.913.478	10.766.268.840
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	22	9.332.419.792	32.035.506.631
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	23	817.864.155.627	646.902.840.898
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		41.892.154.200	10.610.834.691
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>382.250.385.844</b>	<b>260.314.006.384</b>
1. Phải trả dài hạn khác	337	24	19.825.448.142	17.876.000.000
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	25	340.203.753.202	221.826.238.509
3. Dự phòng phải trả dài hạn	342	26	22.221.184.500	20.611.767.875
<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>895.692.312.728</b>	<b>813.513.041.600</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>		<b>895.692.312.728</b>	<b>813.513.041.600</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	27	491.999.510.000	491.999.510.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	27	22.720.075.000	22.720.075.000
3. Cổ phiếu quỹ	415	27	(5.939.990.000)	(5.939.990.000)
4. Quỹ đầu tư phát triển	418	27	117.415.559.259	66.895.435.333
5. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420	27	27.438.003.113	27.438.003.113
6. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	27	235.510.076.193	204.059.505.845
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		81.979.578.048	65.118.793.361
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	421b		153.530.498.145	138.940.712.484
7. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429	28	6.549.079.163	6.340.502.309
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)</b>	<b>440</b>		<b>2.509.257.565.956</b>	<b>2.060.118.408.979</b>



Phạm Thị Thanh Thủy  
Người lập



Nguyễn Minh Hào  
Kế toán trưởng



Kim Dong Ju  
Tổng Giám đốc  
Ngày 04 tháng 3 năm 2016

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**MẪU SỐ B 02-DN/HN**  
Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	2015	2014
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		2.794.730.896.848	2.580.429.785.786
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		2.835.426.366	9.019.347.253
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	31	2.791.895.470.482	2.571.410.438.533
4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	11	32	2.365.472.349.091	2.195.153.264.874
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		426.423.121.391	376.257.173.659
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	34	24.130.789.273	13.415.058.827
7. Chi phí tài chính	22	35	86.883.171.806	46.669.454.739
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		27.382.928.849	26.965.351.933
8. Phần lãi trong công ty liên kết	24		5.493.869.529	3.002.304.007
9. Chi phí bán hàng	25		85.893.936.177	68.630.460.977
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26		121.188.815.922	102.168.014.538
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)+24-(25+26))	30		162.081.856.288	175.206.606.239
12. Thu nhập khác	31	36	6.652.552.400	8.489.011.242
13. Chi phí khác	32	37	1.776.541.888	1.992.751.472
14. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		4.876.010.512	6.496.259.770
15. Lợi nhuận trước thuế (50=30+40)	50		166.957.866.800	181.702.866.009
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	38	13.262.950.643	13.639.897.783
17. Thu nhập thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	38	(44.158.842)	(297.924.628)
18. Lợi nhuận sau thuế (60=50-51-52)	60		153.739.074.999	168.360.892.854
19. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của Công ty	61		153.530.498.145	168.400.413.084
20. Lợi nhuận/(lỗ) sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		208.576.854	(39.520.230)
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	39	<b>2.189</b>	<b>2.572</b>

  
Phạm Thị Thanh Thủy  
Người lập

  
Nguyễn Minh Hào  
Kế toán trưởng





  
Kim Dong Ju  
Tổng Giám đốc  
Ngày 04 tháng 3 năm 2016


**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**MẪU SỐ B 03-DN/HN**  
Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	2015		2014	
<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>					
<i>1. Lợi nhuận trước thuế</i>	01	166.957.866.800		181.702.866.009	
<i>2. Điều chỉnh cho các khoản:</i>					
Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	69.207.337.981		58.540.985.043	
Các khoản dự phòng	03	(16.011.801.516)		8.651.382.245	
Lỗi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	16.032.094.035		5.297.189.896	
Lãi từ hoạt động đầu tư	05	(12.242.822.600)		(7.651.623.622)	
Chi phí lãi vay	06	27.382.928.849		26.965.351.933	
<i>3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi về vốn lưu động</i>	08	251.325.603.549		273.506.151.504	
(Tăng)/Giảm các khoản phải thu	09	(67.985.750.158)		5.063.911.168	
Tăng hàng tồn kho	10	(127.601.949.676)		(21.803.278.362)	
Tăng các khoản phải trả	11	54.271.506.659		17.985.982.621	
(Tăng)/Giảm chi phí trả trước	12	(66.148.514.710)		6.991.516.052	
Tiền lãi vay đã trả	14	(27.370.381.746)		(27.056.771.643)	
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(14.585.976.680)		(16.879.406.443)	
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	38.570.000		1.476.600.304	
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(10.857.353.762)		(8.518.272.018)	
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</i>	20	(8.914.246.524)		230.766.433.183	
<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>					
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định	21	(239.723.017.181)		(100.352.258.399)	
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	22	4.268.719.942		3.684.039.796	
3. Tiền chi cho vay, mua công cụ nợ của đơn vị khác	23	-		(2.900.000.000)	
4. Tiền thu lãi tiền gửi, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	5.278.143.589		2.468.946.763	
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</i>	30	(230.176.153.650)		(97.099.271.840)	
<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>					
1. Tiền thu từ đi vay	33	2.338.483.260.550		1.841.503.101.498	
2. Tiền trả nợ gốc vay	34	(2.067.774.343.109)		(1.890.616.239.039)	
3. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35	(25.234.822.061)		(12.749.198.500)	
4. Cổ tức đã trả	36	(58.907.353.680)		(49.089.942.750)	
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	40	186.566.741.700		(110.952.278.791)	
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50=20+30+40)</b>	50	(52.523.658.474)		22.714.882.552	
<b>Tiền và tương đương tiền đầu năm</b>	60	140.749.128.463		118.096.768.288	
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	(27.402.890)		(62.522.377)	
<b>Tiền và tương đương tiền cuối năm (70=50+60+61)</b>	70	<b>88.198.067.189</b>		<b>140.749.128.463</b>	

  
Phạm Thị Thanh Thủy  
Người lập

  
Nguyễn Minh Hào  
Kế toán trưởng

  
Kim Dong Ju  
Tổng Giám đốc  
Ngày 04 tháng 3 năm 2016

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG  
VÀ CÁC CÔNG TY CON**

36 Đường Tây Thạnh, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú  
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

**Báo cáo tài chính hợp nhất**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

**MẪU SỐ B 09-DN/HN**

*Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo*

**1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT**

**Hình thức sở hữu vốn**

Công ty Cổ phần Dệt may - Đầu tư - Thương mại Thành Công (“Công ty”) được thành lập tại Việt Nam dưới hình thức Công ty Cổ phần theo Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103004932 ngày 23 tháng 6 năm 2006 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp, và giấy phép điều chỉnh. Theo Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh điều chỉnh lần thứ 15 số 0301446221 ngày 17 tháng 11 năm 2015 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp, vốn góp của chủ sở hữu là 491.999.510.000 đồng. Cổ đông chính của Công ty là E-land Asia Holdings Pte Ltd, một Công ty thành lập tại Singapore.

Tổng số nhân viên của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2015 là 4.921 (31 tháng 12 năm 2014: 4.577).

**Hoạt động chính**

Hoạt động chính của Công ty là sản xuất và thương mại dệt may, chi tiết như sau:

- Sản xuất và mua bán các loại bông, xơ, sợi, vải, hàng may mặc, giày dép và máy móc, thiết bị, phụ tùng, nguyên phụ liệu, vật tư, hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh), thuốc nhuộm, bao bì ngành dệt may;
- Mua bán thiết bị lạnh, điều hòa không khí, máy thu thanh – thu hình, vật liệu xây dựng, phương tiện vận tải;
- Dịch vụ lắp đặt, sửa chữa máy móc, thiết bị;
- Kinh doanh vận tải hàng hóa, đường bộ;
- Kinh doanh địa ốc, trung tâm thương mại;
- Cho thuê văn phòng, nhà xưởng, kho bãi, máy móc – thiết bị;
- Môi giới thương mại;
- Đại lý mua bán, ký gửi hàng hóa;
- Đầu tư, xây dựng, kinh doanh, lắp đặt, sửa chữa, lập tổng dự toán các công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng khu công nghiệp, khu du lịch;
- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày;
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động;
- Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh;
- Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu hoặc đi thuê; và
- Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp.

**Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường**

Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường của Công ty được thực hiện trong thời gian không quá 12 tháng.

**Cấu trúc doanh nghiệp**

Chi tiết các công ty con và công ty liên kết của Công ty Cổ phần Dệt may - Đầu tư - Thương mại Thành Công tại ngày 31 tháng 12 năm 2015 như sau:

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG  
VÀ CÁC CÔNG TY CON**

36 Đường Tây Thạnh, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú  
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

**Báo cáo tài chính hợp nhất**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)**

**MÃ SỐ B 09-DN/HN**

*Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo*

**Các công ty con**

<b>Tên công ty con</b>	<b>Nơi thành lập (hoặc đăng ký) và hoạt động</b>	<b>Tỷ lệ phần sở hữu (%)</b>	<b>Vốn góp của chủ sở hữu tại ngày 31/12/2015 (VND)</b>	<b>Hoạt động chính</b>
Công ty Cổ phần Trung tâm Y khoa Thành Công (“Trung tâm Y khoa Thành Công”)	Quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh	70,94	21.700.000.000	Cung cấp dịch vụ y tế, mua bán dược phẩm và trang thiết bị y tế
Công ty Cổ phần Thành Quang (“Thành Quang”)	Quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh	97,50	22.000.000.000	Kinh doanh hạ tầng cơ sở, sản xuất và mua bán vải sợi
Công ty TNHH Một thành viên Thành Công – Vĩnh Long (Thành Công – Vĩnh Long) (*)	Xã Hòa Phú, Huyện Long Hồ, Tỉnh Vĩnh Long	100	37.293.406.255	Sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu bông, xơ, sợi, quần áo, hàng may mặc, giày dép và máy móc, thiết bị, phụ tùng, nguyên phụ liệu, hoá chất (trừ hoá chất độc hại), thuốc nhuộm, bao bì ngành dệt may
Công ty TNHH TC Tower (“TC Tower”) (**)	Quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh	85,33	-	Hoạt động kinh doanh bất động sản
Công ty TNHH MTV TC Eland (“TC Eland”) (***)	Quận 1, TP. Hồ Chí Minh	100	3.000.000.000	Kinh doanh các sản phẩm may mặc

(\*) Công ty TNHH MTV Thành Công – Vĩnh Long (“Thành Công – Vĩnh Long”) thành lập tại Việt Nam theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1500998966 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Vĩnh Long cấp ngày 06 tháng 5 năm 2014. Vốn góp đăng ký của công ty con là 129.000.000.000 đồng. Tại ngày của báo cáo này, Công ty Cổ phần Dệt may – Đầu tư – Thương mại Thành Công đã tiến hành góp vốn vào Thành Công – Vĩnh Long bằng tài sản, máy móc thiết bị với giá trị là 37.293.406.255 đồng.

(\*\*) Công ty TNHH TC Tower (“TC Tower”) thành lập tại Việt Nam theo Giấy chứng nhận đầu tư số 411022000794 do Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 31 tháng 10 năm 2014. Vốn góp đăng ký của công ty con là 159.150.000.000 đồng. Tại ngày của báo cáo này, Công ty Cổ phần Dệt may - Đầu tư - Thương mại Thành Công chưa tiến hành góp vốn vào TC Tower.

(\*\*\*) Công ty TNHH MTV TC Eland (“TC Eland”) thành lập tại Việt Nam theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0313392612 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 28 tháng 8 năm 2015. Vốn góp đăng ký của công ty con là 6.450.000.000 đồng. Tại ngày của báo cáo này, Công ty Cổ phần Dệt may - Đầu tư - Thương mại Thành Công đã góp 3.000.000.000 đồng vào TC Eland.

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG  
VÀ CÁC CÔNG TY CON**

36 Đường Tây Thạnh, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú  
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

**Báo cáo tài chính hợp nhất**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)**

**MÃ SỐ B 09-DN/HN**

*Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo*

**Các công ty liên kết**

<b>Tên công ty liên kết</b>	<b>Nơi thành lập (hoặc đăng ký) và hoạt động</b>	<b>Tỷ lệ phần sở hữu (%)</b>	<b>Vốn góp của chủ sở hữu tại ngày 31/12/2015 (VND)</b>	<b>Hoạt động chính</b>
Công ty Cổ phần Thành Chí (“Thành Chí”)	TP. Vũng Tàu	47,43	43.890.000.000	Mua bán và khai thác cát, đá
Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công (“TCSC”)	Quận 3, TP. Hồ Chí Minh	24,75	360.000.000.000	Môi giới chứng khoán, kinh doanh chứng khoán, bảo lãnh phát hành chứng khoán, tư vấn đầu tư chứng khoán
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Thành Phúc (“Thành Phúc”)	Quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh	23,79	7.000.000.000	Xây dựng và quản lý dự án
Công ty Cổ phần Du lịch Golf Vũng Tàu (“Golf Vũng Tàu”)	Bà Rịa, TP. Vũng Tàu	30,00	29.000.000.000	Cung cấp các dịch vụ du lịch và giải trí

**Thuyết minh về khả năng so sánh thông tin trên báo cáo tài chính**

Như đã trình bày tại Thuyết minh số 3, kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2015, Công ty đã áp dụng Thông tư số 200/2014/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 22 tháng 12 năm 2014 (“Thông tư 200”), hướng dẫn chế độ kế toán cho doanh nghiệp và Thông tư số 202/2014/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 22 tháng 12 năm 2014 (“Thông tư 202”), hướng dẫn phương pháp lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất. Thông tư 200 thay thế cho các quy định về chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ Tài chính và Thông tư số 244/2009/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài chính. Thông tư 202 thay thế cho phần XIII - Thông tư số 161/2007/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 25 “Báo cáo tài chính hợp nhất và kế toán các khoản đầu tư vào công ty con”. Tuy nhiên, việc áp dụng các thông tư này không có ảnh hưởng trọng yếu đến tính so sánh của các số liệu trên báo cáo tài chính hợp nhất.

**2. CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT VÀ NĂM TÀI CHÍNH**

**Cơ sở lập báo cáo tài chính hợp nhất**

Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo được trình bày bằng Đồng Việt Nam (“VND”), theo nguyên tắc giá gốc và phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước khác ngoài Việt Nam.

**Năm tài chính**

Năm tài chính của Tập đoàn bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12.



**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)**

**MÃ SỐ B 09-DN/HN**

*Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo*

**3. ÁP DỤNG HƯỚNG DẪN KẾ TOÁN MỚI**

**Hướng dẫn mới về chế độ kế toán doanh nghiệp**

Ngày 22 tháng 12 năm 2014, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 200/2014/TT-BTC (“Thông tư 200”) hướng dẫn chế độ kế toán cho doanh nghiệp và Thông tư số 202/2014/TT-BTC (“Thông tư 202”) hướng dẫn phương pháp lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất. Các thông tư này có hiệu lực cho năm tài chính bắt đầu vào hoặc sau ngày 01 tháng 01 năm 2015. Thông tư 200 thay thế cho các quy định về chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ Tài chính và Thông tư số 244/2009/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài chính. Thông tư 202 thay thế cho phần XIII - Thông tư số 161/2007/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 25 “Báo cáo tài chính hợp nhất và kế toán các khoản đầu tư vào công ty con”. Ban Giám đốc đã áp dụng Thông tư 200 và Thông tư 202 trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015. Theo đó, một số số liệu của kỳ báo cáo trước được phân loại lại theo hướng dẫn của Thông tư 200 để phù hợp với việc so sánh với số liệu của kỳ này, chi tiết được trình bày tại Thuyết minh số 44 - Số liệu so sánh.

**4. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU**

Sau đây là các chính sách kế toán chủ yếu được Tập đoàn áp dụng trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất:

**Ước tính kế toán**

Việc lập báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất yêu cầu Ban Giám đốc phải có những ước tính và giả định ảnh hưởng đến số liệu báo cáo về công nợ, tài sản và việc trình bày các khoản công nợ và tài sản tiềm tàng tại ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất cũng như các số liệu báo cáo về doanh thu và chi phí trong suốt năm tài chính. Mặc dù các ước tính kế toán được lập bằng tất cả sự hiểu biết của Ban Giám đốc, số thực tế phát sinh có thể khác với các ước tính, giả định đặt ra.

**Cơ sở hợp nhất báo cáo tài chính**

Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm báo cáo tài chính của Công ty và báo cáo tài chính của các công ty do Công ty kiểm soát (các công ty con) được lập cho đến ngày kết thúc năm báo cáo. Việc kiểm soát này đạt được khi Công ty có khả năng kiểm soát các chính sách tài chính và hoạt động của các công ty nhận đầu tư nhằm thu được lợi ích từ hoạt động của các công ty này.

Kết quả hoạt động kinh doanh của các công ty con được mua lại hoặc bán đi trong năm được trình bày trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất từ ngày mua hoặc cho đến ngày bán khoản đầu tư ở công ty con đó.

Trong trường hợp cần thiết, báo cáo tài chính của các công ty con được điều chỉnh để các chính sách kế toán được áp dụng tại Công ty và các công ty con là giống nhau.

Tất cả các nghiệp vụ và số dư giữa các công ty trong cùng tập đoàn được loại bỏ khi hợp nhất báo cáo tài chính.

Lợi ích của cổ đông không kiểm soát trong tài sản thuần của công ty con hợp nhất được xác định là một chỉ tiêu riêng biệt tách khỏi phần vốn chủ sở hữu của cổ đông của Công ty. Lợi ích của cổ đông không kiểm soát bao gồm giá trị các lợi ích của cổ đông không kiểm soát tại ngày hợp nhất kinh doanh ban đầu (chi tiết xem nội dung trình bày tại Thuyết minh số 28) và phần lợi ích của cổ đông không kiểm soát trong sự biến động của tổng vốn chủ sở hữu kể từ ngày hợp nhất kinh doanh. Các khoản lỗ phát sinh tại công ty con phải được phân bổ tương ứng với phần sở hữu của cổ đông không kiểm soát, kể cả trường hợp số lỗ đó lớn hơn phần sở hữu của cổ đông không kiểm soát trong tài sản thuần của công ty con.

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG  
VÀ CÁC CÔNG TY CON**

36 Đường Tây Thạnh, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú  
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

**Báo cáo tài chính hợp nhất**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)**

**MÃ SỐ B 09-DN/HN**

*Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo*

**Hợp nhất kinh doanh**

Tài sản, công nợ và công nợ tiềm tàng của công ty con được xác định theo giá trị hợp lý tại ngày mua công ty con. Bất kỳ khoản phụ trội nào giữa giá mua và tổng giá trị hợp lý của tài sản được mua được ghi nhận là lợi thế thương mại. Bất kỳ khoản thiếu hụt nào giữa giá mua và tổng giá trị hợp lý của tài sản được mua được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ kế toán phát sinh hoạt động mua công ty con.

Lợi ích của cổ đông không kiểm soát tại ngày hợp nhất kinh doanh ban đầu được xác định trên cơ sở tỷ lệ của cổ đông không kiểm soát trong tổng giá trị hợp lý của tài sản, công nợ và công nợ tiềm tàng được ghi nhận.

**Đầu tư vào công ty liên kết**

Công ty liên kết là một công ty mà Công ty có ảnh hưởng đáng kể nhưng không phải là công ty con hay công ty liên doanh của Công ty. Ảnh hưởng đáng kể thể hiện ở quyền tham gia vào việc đưa ra các quyết định về chính sách tài chính và hoạt động của bên nhận đầu tư nhưng không có ảnh hưởng về mặt kiểm soát hoặc đồng kiểm soát những chính sách này.

Kết quả hoạt động kinh doanh, tài sản và công nợ của các công ty liên kết được hợp nhất trong báo cáo tài chính theo phương pháp vốn chủ sở hữu. Các khoản góp vốn liên kết được trình bày trong bảng cân đối kế toán theo giá gốc được điều chỉnh theo những thay đổi trong phần vốn góp của Công ty vào phần tài sản thuần của công ty liên kết sau ngày mua khoản đầu tư. Các khoản lỗ của công ty liên kết vượt quá khoản góp vốn của Công ty tại công ty liên kết đó (bao gồm bất kể các khoản góp vốn dài hạn mà về thực chất tạo thành đầu tư thuần của Công ty tại công ty liên kết đó) không được ghi nhận.

Trong trường hợp một công ty thành viên của Tập đoàn thực hiện giao dịch với một công ty liên kết với Công ty, lãi/lỗ chưa thực hiện tương ứng với phần góp vốn của Công ty vào công ty liên kết, được loại trừ khỏi báo cáo tài chính hợp nhất.

**Lợi thế thương mại**

Lợi thế thương mại trên báo cáo tài chính hợp nhất là phần phụ trội giữa mức giá phí hợp nhất kinh doanh so với phần lợi ích của Công ty trong tổng giá trị hợp lý của tài sản, công nợ và công nợ tiềm tàng của công ty liên kết, hoặc đơn vị góp vốn liên doanh tại ngày thực hiện nghiệp vụ đầu tư.

Lợi thế kinh doanh có được từ việc mua công ty liên kết và cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát được tính vào giá trị ghi sổ của công ty liên kết và cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát.

Khi bán công ty liên kết hoặc đơn vị góp vốn liên doanh, giá trị còn lại của khoản lợi thế thương mại chưa khấu hao hết được tính vào khoản lãi/lỗ do nghiệp vụ nhượng bán công ty tương ứng.

**Bất lợi thương mại**

Bất lợi thương mại là phần phụ trội lợi ích của Công ty trong tổng giá trị hợp lý của tài sản, công nợ và công nợ tiềm tàng đánh giá được của công ty con, công ty liên kết, và cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát tại ngày phát sinh nghiệp vụ mua công ty so với giá phí hợp nhất kinh doanh. Bất lợi thương mại được hạch toán ngay vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất tại thời điểm phát sinh.

**Công cụ tài chính**

***Ghi nhận ban đầu***

*Tài sản tài chính:* Tại ngày ghi nhận ban đầu, tài sản tài chính được ghi nhận theo giá gốc cộng các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến việc mua sắm tài sản tài chính đó. Tài sản tài chính của Tập đoàn bao gồm tiền và các khoản tương đương tiền, các khoản phải thu khách hàng và phải thu khác, đầu tư chứng khoán, và các khoản ký quỹ.

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG  
VÀ CÁC CÔNG TY CON**

36 Đường Tây Thạnh, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú  
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

**Báo cáo tài chính hợp nhất**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)**

**MÃ SỐ B 09-DN/HN**

*Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo*

**Công nợ tài chính:** Tại ngày ghi nhận ban đầu, công nợ tài chính được ghi nhận theo giá gốc cộng các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến việc phát hành công nợ tài chính đó. Công nợ tài chính của Tập đoàn bao gồm các khoản nợ thuê tài chính, các khoản vay, các khoản phải trả người bán và phải trả khác, và chi phí phải trả.

**Đánh giá lại sau lần ghi nhận ban đầu**

Hiện tại, chưa có quy định về đánh giá lại công cụ tài chính sau ghi nhận ban đầu.

**Tiền và các khoản tương đương tiền**

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, các khoản tiền gửi không kỳ hạn, các khoản đầu tư ngắn hạn, có khả năng thanh khoản cao, dễ dàng chuyển đổi thành tiền và ít rủi ro liên quan đến việc biến động giá trị.

**Các khoản đầu tư tài chính**

**Các khoản cho vay**

Các khoản cho vay được xác định theo giá gốc trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi. Dự phòng phải thu khó đòi các khoản cho vay của Tập đoàn được trích lập theo các quy định kế toán hiện hành.

**Đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác**

Đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác phản ánh các khoản đầu tư công cụ vốn nhưng Công ty không có quyền kiểm soát, đồng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên được đầu tư.

Khoản đầu tư vào công cụ vốn các đơn vị khác được phản ánh theo nguyên giá trừ các khoản dự phòng giảm giá đầu tư. Dự phòng giảm giá đầu tư được trích lập theo quy định kế toán hiện hành.

**Nợ phải thu**

Nợ phải thu là số tiền có thể thu hồi của khách hàng hoặc các đối tượng khác. Nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Dự phòng phải thu khó đòi được trích lập cho những khoản nợ phải thu đã quá hạn thanh toán từ sáu tháng trở lên, hoặc các khoản nợ phải thu mà người nợ khó có khả năng thanh toán do bị thanh lý, phá sản hay các khó khăn tương tự.

**Hàng tồn kho**

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, chi phí lao động trực tiếp và chi phí sản xuất chung, nếu có, để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại. Giá gốc của hàng tồn kho được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền. Giá trị thuần có thể thực hiện được được xác định bằng giá bán ước tính trừ các chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm cùng chi phí tiếp thị, bán hàng và phân phối phát sinh.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho của Tập đoàn được trích lập theo các quy định kế toán hiện hành. Theo đó, Tập đoàn được phép trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho lỗi thời, hỏng, kém phẩm chất và trong trường hợp giá ghi sổ của hàng tồn kho cao hơn giá trị thuần có thể thực hiện được tại ngày kết thúc niên độ kế toán.

**Tài sản cố định hữu hình và khấu hao**

Tài sản cố định hữu hình được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí khác liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình do tự làm, tự xây dựng bao gồm chi phí xây dựng, chi phí sản xuất thực tế phát sinh cộng chi phí lắp đặt và chạy thử.

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG  
VÀ CÁC CÔNG TY CON**

36 Đường Tây Thạnh, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú  
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

**Báo cáo tài chính hợp nhất**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)**

**MÃ SỐ B 09-DN/HN**

*Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo*

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính, cụ thể như sau:

	<u>Số năm</u>
Nhà cửa và vật kiến trúc	10 - 50
Máy móc và thiết bị	7 - 15
Phương tiện vận tải	10
Thiết bị văn phòng	7 - 15
Tài sản khác	7 - 22

**Tài sản cố định vô hình và khấu hao**

Tài sản cố định vô hình thể hiện giá trị quyền sử dụng đất, giấy phép bản quyền và phần mềm. Tài sản cố định vô hình được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế và được phân bổ theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Quyền sử dụng đất có thời hạn được ghi nhận theo giá gốc và được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian sử dụng đất từ 15 đến 50 năm. Quyền sử dụng đất không xác định thời hạn được ghi nhận theo giá gốc và không tính khấu hao. Giấy phép bản quyền và phần mềm được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính từ 4 đến 10 năm.

**Thuê tài sản**

Một khoản thuê được xem là thuê tài chính khi phần lớn các quyền lợi và rủi ro về quyền sở hữu tài sản được chuyển sang cho người đi thuê. Tất cả các khoản thuê khác được xem là thuê hoạt động.

Tập đoàn ghi nhận tài sản thuê tài chính là tài sản của Tập đoàn theo giá trị hợp lý của tài sản thuê tại thời điểm khởi đầu thuê tài sản hoặc theo giá trị hiện tại của khoản thanh toán tiền thuê tối thiểu, nếu giá trị này thấp hơn. Nợ phải trả bên cho thuê tương ứng được ghi nhận trên bảng cân đối kế toán như một khoản nợ phải trả về thuê tài chính. Các khoản thanh toán tiền thuê được chia thành chi phí tài chính và khoản phải trả nợ gốc nhằm đảm bảo tỷ lệ lãi suất định kỳ cố định trên số dư nợ còn lại. Chi phí thuê tài chính được ghi nhận vào kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, trừ khi các chi phí này trực tiếp hình thành nên tài sản đi thuê, trong trường hợp đó sẽ được vốn hóa theo chính sách kế toán của Tập đoàn về chi phí đi vay.

Một khoản thuê được xem là thuê hoạt động khi bên cho thuê vẫn được hưởng phần lớn các quyền lợi và phải chịu rủi ro về quyền sở hữu tài sản. Chi phí thuê hoạt động được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian thuê.

Các tài sản đi thuê tài chính là thuê máy móc được khấu hao trong khoảng thời gian từ 10 đến 15 năm.

**Chi phí xây dựng cơ bản dở dang**

Các tài sản đang trong quá trình xây dựng phục vụ mục đích sản xuất, cho thuê, quản trị hoặc cho bất kỳ mục đích nào khác được ghi nhận theo giá gốc. Chi phí này bao gồm các chi phí cần thiết để hình thành tài sản phù hợp với chính sách kế toán của Tập đoàn. Việc tính khấu hao của các tài sản này được áp dụng giống như với các tài sản khác, bắt đầu từ khi tài sản ở vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

**Bất động sản đầu tư**

Bất động sản đầu tư bao gồm nhà cửa, vật kiến trúc và quyền sử dụng đất do Tập đoàn nắm giữ nhằm mục đích thu lợi từ việc cho thuê hoặc chờ tăng giá. Bất động sản đầu tư cho thuê được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế. Bất động sản đầu tư chờ tăng giá được trình bày theo nguyên giá trừ suy giảm giá trị. Nguyên giá của bất động sản đầu tư được mua bao gồm giá mua và các chi phí liên quan trực tiếp như phí dịch vụ tư vấn về luật pháp liên quan, thuế trước bạ và chi phí giao dịch liên quan khác. Nguyên giá bất động sản đầu tư tự xây là giá trị quyết toán công trình hoặc các chi phí liên quan trực tiếp của bất động sản đầu tư. Công ty không trích khấu hao đối với bất động sản đầu tư nắm giữ chờ tăng giá.

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG  
VÀ CÁC CÔNG TY CON**

36 Đường Tây Thạnh, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú  
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

**Báo cáo tài chính hợp nhất**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)**

**MÃU SỐ B 09-DN/HN**

*Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo*

Nhà cửa và vật kiến trúc được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian sử dụng hữu dụng ước tính 50 năm. Quyền sử dụng đất có thời hạn được khấu hao theo phương pháp đường thẳng theo số năm phù hợp với từng Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Quyền sử dụng đất không xác định thời hạn được ghi nhận theo giá gốc và không tính khấu hao.

**Các khoản trả trước dài hạn**

Chi phí trả trước dài hạn bao gồm khoản trả trước tiền thuê đất tại các Khu công nghiệp Xuyên Á - Tỉnh Long An, Khu công nghiệp Nhị Xuân - Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, Khu công nghiệp Trảng Bàng - Tỉnh Tây Ninh và Khu công nghiệp Hòa Phú - Tỉnh Vĩnh Long và các khoản trả trước dài hạn khác (được phân bổ không quá 3 năm). Tiền thuê đất trả trước được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng tương ứng với thời gian thuê từ 45 đến 58 năm.

**Các khoản dự phòng phải trả**

Các khoản dự phòng phải trả được ghi nhận khi Tập đoàn có nghĩa vụ nợ hiện tại do kết quả từ một sự kiện đã xảy ra, và Tập đoàn có khả năng phải thanh toán nghĩa vụ này. Các khoản dự phòng được xác định trên cơ sở ước tính của Ban Giám đốc về các khoản chi phí cần thiết để thanh toán nghĩa vụ nợ này tại ngày kết thúc niên độ kế toán.

**Ghi nhận doanh thu**

Doanh thu bán hàng được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn tất cả năm (5) điều kiện sau:

- (a) Tập đoàn đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa cho người mua;
- (b) Tập đoàn không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa;
- (c) Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- (d) Tập đoàn sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng; và
- (e) Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu của giao dịch về cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi kết quả của giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Trường hợp giao dịch về cung cấp dịch vụ liên quan đến nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ theo kết quả phân công việc đã hoàn thành tại ngày kết thúc niên độ kế toán của kỳ đó. Kết quả của giao dịch cung cấp dịch vụ được xác định khi thỏa mãn tất cả bốn (4) điều kiện sau:

- (a) Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- (b) Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;
- (c) Xác định được phân công việc đã hoàn thành tại ngày kết thúc niên độ kế toán; và
- (d) Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Lãi tiền gửi được ghi nhận trên cơ sở dồn tích, được xác định trên số dư các tài khoản tiền gửi và lãi suất áp dụng.

Lãi từ các khoản đầu tư được ghi nhận khi Tập đoàn có quyền nhận khoản lãi.

**Ngoại tệ**

Tập đoàn áp dụng xử lý chênh lệch tỷ giá theo hướng dẫn của Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 10 (VAS 10) “Ảnh hưởng của việc thay đổi tỷ giá hối đoái”. Theo đó, các nghiệp vụ phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh nghiệp vụ. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc niên độ kế toán được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày này. Chênh lệch tỷ giá phát sinh được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất. Lãi chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các số dư tại ngày kết thúc niên độ kế toán không được dùng để chia cho cổ đông.

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG  
VÀ CÁC CÔNG TY CON**

36 Đường Tây Thạnh, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú  
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

**Báo cáo tài chính hợp nhất**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)**

**MÃ SỐ B 09-DN/HN**

*Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo*

**Chi phí đi vay**

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm khi phát sinh, trừ khi được vốn hoá theo quy định của Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 16 “Chi phí đi vay”. Theo đó, chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc mua, đầu tư xây dựng hoặc sản xuất những tài sản cần một thời gian tương đối dài để hoàn thành đưa vào sử dụng hoặc kinh doanh được cộng vào nguyên giá tài sản cho đến khi tài sản đó được đưa vào sử dụng hoặc kinh doanh. Các khoản thu nhập phát sinh từ việc đầu tư tạm thời các khoản vay được ghi giảm nguyên giá tài sản có liên quan. Đối với khoản vay riêng phục vụ việc xây dựng tài sản cố định, bất động sản đầu tư, lãi vay được vốn hóa kể cả khi thời gian xây dựng dưới 12 tháng.

**Trợ cấp thôi việc phải trả**

Trợ cấp thôi việc cho nhân viên được trích trước vào cuối mỗi kỳ báo cáo cho toàn bộ người lao động đã làm việc tại Tập đoàn từ đủ 12 tháng trở lên. Thời gian làm việc để tính trợ cấp thôi việc là tổng thời gian người lao động đã làm việc thực tế cho người sử dụng lao động trừ đi thời gian người lao động đã tham gia bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật và thời gian làm việc đã được người sử dụng lao động chi trả trợ cấp thôi việc. Mức trích cho mỗi năm làm việc bằng một nửa mức lương bình quân tháng theo Luật Lao động, Luật Bảo hiểm xã hội và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Mức lương bình quân tháng để tính trợ cấp thôi việc sẽ được điều chỉnh vào cuối mỗi kỳ báo cáo theo mức lương bình quân của sáu tháng gần nhất tính đến thời điểm lập báo cáo tài chính. Tăng hay giảm của khoản trích trước này sẽ được ghi nhận vào áo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

**Thuế**

Thuế thu nhập doanh nghiệp thể hiện tổng giá trị của số thuế phải trả hiện tại và số thuế hoãn lại.

Số thuế phải trả hiện tại được tính dựa trên thu nhập chịu thuế trong năm. Thu nhập chịu thuế khác với lợi nhuận thuần được trình bày trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất vì thu nhập chịu thuế không bao gồm các khoản thu nhập hay chi phí tính thuế hoặc được khấu trừ trong các năm khác và ngoài ra không bao gồm các chỉ tiêu không chịu thuế hoặc không được khấu trừ.

Thuế thu nhập hoãn lại được tính trên các khoản chênh lệch giữa giá trị ghi sổ và cơ sở tính thuế thu nhập của các khoản mục tài sản hoặc công nợ trên báo cáo tài chính hợp nhất và được ghi nhận theo phương pháp bảng cân đối kế toán. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả phải được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời còn tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để khấu trừ các khoản chênh lệch tạm thời.

Thuế thu nhập hoãn lại được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm mà tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và chỉ ghi vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó có liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và nợ thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi Tập đoàn có quyền hợp pháp để bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và khi các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và nợ thuế thu nhập hoãn lại phải trả liên quan tới thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế và Tập đoàn có dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần.

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải trả và thuế thu nhập hoãn lại của Tập đoàn căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và việc xác định sau cùng về thuế thu nhập doanh nghiệp tùy thuộc vào kết quả kiểm tra của cơ quan thuế có thẩm quyền.

Các loại thuế khác được áp dụng theo các luật thuế hiện hành tại Việt Nam.

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG  
VÀ CÁC CÔNG TY CON**

36 Đường Tây Thạnh, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú  
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

**Báo cáo tài chính hợp nhất**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)**

**MÃ SỐ B 09-DN/HN**

*Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo*

**Phân phối quỹ và phân chia cổ tức**

Phân chia cổ tức cho các cổ đông của Công ty và các công ty con được ghi nhận như là khoản công nợ trên báo cáo tài chính của Công ty và các công ty con trong năm với số cổ tức được thông qua bởi các cổ đông của Công ty và các công ty con.

Lợi nhuận thuần sau thuế có thể được chia cho các cổ đông sau khi các cổ đông thông qua tại Đại hội Cổ đông Thường niên và sau khi trích các quỹ theo Điều lệ của Công ty và Điều lệ của các công ty con và các quy định pháp lý của Việt Nam.

**Cổ phiếu quỹ**

Cổ phiếu quỹ là cổ phiếu do Công ty phát hành và được mua lại bởi chính Công ty, nhưng nó không bị huỷ bỏ và sẽ được tái phát hành trở lại trong khoảng thời gian theo quy định của pháp luật về chứng khoán. Các cổ phiếu quỹ do Công ty nắm giữ không được nhận cổ tức, không có quyền bầu cử hay tham gia chia phần tài sản khi Công ty giải thể. Khi chia cổ tức cho các cổ phần, các cổ phiếu quỹ đang do công ty nắm giữ được coi là cổ phiếu chưa bán.

Giá trị cổ phiếu quỹ được phản ánh theo giá thực tế mua lại bao gồm giá mua lại và các chi phí liên quan trực tiếp đến việc mua lại cổ phiếu, như chi phí giao dịch, thông tin.

**5. TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN**

	31/12/2015	31/12/2014
	VND	VND
Tiền mặt	919.707.232	461.814.575
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	36.578.359.957	93.587.313.888
Các khoản tương đương tiền	50.700.000.000	46.700.000.000
	<b><u>88.198.067.189</u></b>	<b><u>140.749.128.463</u></b>

Các khoản tương đương tiền thể hiện các khoản tiền gửi có kỳ hạn tại ngân hàng với thời gian đáo hạn ba tháng. Các khoản tiền gửi này hưởng lãi suất trung bình từ 5,3%/năm (năm 2014: 1%/năm - 6%/năm).

**6. PHẢI THU NGẮN HẠN CỦA KHÁCH HÀNG**

	31/12/2015	31/12/2014
	VND	VND
a. Phải thu ngắn hạn của khách hàng		
- Sanmar corporation	11.109.032.280	22.694.998.290
- Các khoản phải thu khách hàng khác	70.757.471.207	79.789.166.359
b. Phải thu khách hàng các bên liên quan (Thuyết minh số 42)	75.387.930.887	32.983.539.291
	<b><u>157.254.434.374</u></b>	<b><u>135.467.703.940</u></b>

**7. PHẢI THU VỀ CHO VAY NGẮN HẠN**

Phải thu về cho vay ngắn hạn thể hiện khoản cho bên thứ ba vay vào năm 2006. Khoản phải thu về cho vay ngắn hạn này được trích lập dự phòng toàn bộ tại ngày 31 tháng 12 năm 2015 theo chính sách kế toán của Tập đoàn.

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG  
VÀ CÁC CÔNG TY CON**

36 Đường Tây Thạnh, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú  
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

**Báo cáo tài chính hợp nhất**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)**

**MÃ SỐ B 09-DN/HN**

*Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo*

**8. PHẢI THU NGẮN HẠN KHÁC**

	31/12/2015	31/12/2014
	VND	VND
Tạm ứng nhân viên	4.596.847.944	3.778.463.748
Ký cược, ký quỹ	333.650.000	401.180.000
Phải thu về cổ tức	1.040.950.000	2.602.375.000
Phải thu khác	854.351.451	10.812.918.984
	<b><u>6.825.799.395</u></b>	<b><u>17.594.937.732</u></b>

**9. HÀNG TỒN KHO**

	31/12/2015		31/12/2014	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
	VND	VND	VND	VND
Hàng mua đang đi trên đường	78.146.323.784	-	66.541.684.138	-
Nguyên liệu, vật liệu	220.513.131.791	-	200.233.929.068	-
Công cụ, dụng cụ	3.105.675.871	-	7.723.197	-
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	188.247.179.291	-	126.716.300.483	-
Thành phẩm	271.456.261.043	5.956.825.863	245.498.821.239	21.761.969.447
Hàng hóa	5.011.570.589	-	2.909.398.049	-
Hàng gửi bán	20.043.190.387	-	4.401.345.739	-
	<b><u>786.523.332.756</u></b>	<b><u>5.956.825.863</u></b>	<b><u>646.309.201.913</u></b>	<b><u>21.761.969.447</u></b>

Thay đổi trong khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho trong năm như sau:

	2015	2014
	VND	VND
Tại ngày 01 tháng 01	21.761.969.447	13.304.597.502
Trích lập trong năm	-	14.264.840.890
Hoàn nhập trong năm	(15.805.143.584)	(5.807.468.945)
<b>Tại ngày 31 tháng 12</b>	<b><u>5.956.825.863</u></b>	<b><u>21.761.969.447</u></b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY - ĐÀU TƯ - THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG VÀ CÁC CÔNG TY CON**36 Đường, Tây Thành, Phường Tây Thành, Quận Tân Phú  
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam**Báo cáo tài chính hợp nhất**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)***Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo***MÃU SỐ B 09-DN/HN****10. TĂNG, GIẢM TÀI SẢN CÓ ĐỊNH HỮU HÌNH****NGUYỄN GIÁ**

	Nhà cửa và vật kiến trúc VND	Máy móc và thiết bị VND	Phương tiện vận tải VND	Thiết bị văn phòng VND	Khác VND	Tổng VND
Tại ngày 01/01/2015	271.494.293.433	853.923.401.703	17.750.168.126	13.911.652.015	118.824.313.870	1.275.903.829.147
- Tăng trong năm	59.367.000	4.878.795.221	4.557.962.400	1.149.336.779	2.507.227.727	13.152.689.127
- Đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành	113.059.114.476	51.106.098.437	1.190.800.944	454.558.497	2.913.896.332	168.724.468.686
- Kết chuyển từ bất động sản đầu tư	3.723.823.929	-	-	-	-	3.723.823.929
- Thanh lý	-	(30.561.311.241)	(382.710.416)	(3.759.348.792)	(4.778.565.435)	(39.481.935.884)
- Giảm khác	-	(771.664.331)	-	-	-	(771.664.331)
<b>Tại ngày 31/12/2015</b>	<b>388.336.598.838</b>	<b>878.575.319.789</b>	<b>23.116.221.054</b>	<b>11.756.198.499</b>	<b>119.466.872.494</b>	<b>1.421.251.210.674</b>

**GIÁ TRỊ HAO MÒN LŨY KẾ**

Tại ngày 01/01/2015	100.495.700.061	515.522.955.589	9.630.464.088	9.692.262.390	87.403.591.821	722.744.973.949
- Khấu hao trong năm	7.005.671.838	40.905.372.742	1.806.126.607	885.854.605	6.527.938.193	57.130.963.985
- Kết chuyển từ bất động sản đầu tư	1.744.315.204	-	-	-	-	1.744.315.204
- Thanh lý	-	(30.339.350.570)	(390.907.103)	(3.759.348.792)	(4.639.416.201)	(39.129.022.666)
- Giảm khác	-	(70.100.191)	-	-	-	(70.100.191)
<b>Tại ngày 31/12/2015</b>	<b>109.245.687.103</b>	<b>526.018.877.570</b>	<b>11.045.683.592</b>	<b>6.818.768.203</b>	<b>89.292.113.813</b>	<b>742.421.130.281</b>

**GIÁ TRỊ CÒN LẠI**

<b>Tại ngày 31/12/2015</b>	<b>279.090.911.735</b>	<b>352.556.442.219</b>	<b>12.070.537.462</b>	<b>4.937.430.296</b>	<b>30.174.758.681</b>	<b>678.830.080.393</b>
<b>Tại ngày 31/12/2014</b>	<b>170.998.593.372</b>	<b>338.400.446.114</b>	<b>8.119.704.038</b>	<b>4.219.389.625</b>	<b>31.420.722.049</b>	<b>553.158.855.198</b>

Như trình bày tại Thuyết minh số 23 và 25, Tập đoàn đã thế chấp nhà cửa và máy móc thiết bị với giá trị còn lại tại ngày 31 tháng 12 năm 2015 là 306,6 tỷ đồng (31 tháng 12 năm 2014: 264,7 tỷ đồng) để đảm bảo cho các khoản tiền vay ngân hàng.

Nguyên giá của tài sản cố định bao gồm các tài sản cố định đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng với giá trị là 354 tỷ đồng (31 tháng 12 năm 2014: 380 tỷ đồng).

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG  
VÀ CÁC CÔNG TY CON**

36 Đường Tây Thạnh, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú  
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

**Báo cáo tài chính hợp nhất**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)**

**MÃ SỐ B 09-DN/HN**

*Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo*

**11. TĂNG, GIẢM TÀI SẢN CỐ ĐỊNH THUÊ TÀI CHÍNH**

	Máy móc, thiết bị
	VND
<b>NGUYÊN GIÁ</b>	
Tại ngày 01/01/2015	71.341.985.333
Kết chuyển từ xây dựng cơ bản dở dang	36.736.761.529
<b>Tại ngày 31/12/2015</b>	<b>108.078.746.862</b>
<b>GIÁ TRỊ HAO MÒN LŨY KẾ</b>	
Tại ngày 01/01/2015	2.483.658.562
Khấu hao trong năm	9.172.193.999
<b>Tại ngày 31/12/2015</b>	<b>11.655.852.561</b>
<b>GIÁ TRỊ CÒN LẠI</b>	
<b>Tại ngày 31/12/2015</b>	<b>96.422.894.301</b>
<b>Tại ngày 31/12/2014</b>	<b>68.858.326.771</b>

**12. TĂNG, GIẢM TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÔ HÌNH**

	Quyền sử dụng đất	Bản quyền	Phần mềm	Tổng
	VND	VND	VND	VND
<b>NGUYÊN GIÁ</b>				
Tại ngày 01/01/2015	96.334.416.604	3.942.895.847	11.463.521.311	111.740.833.762
Đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành	-	-	1.486.321.938	1.486.321.938
<b>Tại ngày 31/12/2015</b>	<b>96.334.416.604</b>	<b>3.942.895.847</b>	<b>12.949.843.249</b>	<b>113.227.155.700</b>
<b>GIÁ TRỊ HAO MÒN LŨY KẾ</b>				
Tại ngày 01/01/2015	9.334.369.070	2.558.012.227	2.994.427.239	14.886.808.536
Khấu hao trong năm	617.618.178	671.121.970	1.425.143.313	2.713.883.461
<b>Tại ngày 31/12/2015</b>	<b>9.951.987.248</b>	<b>3.229.134.197</b>	<b>4.419.570.552</b>	<b>17.600.691.997</b>
<b>GIÁ TRỊ CÒN LẠI</b>				
<b>Tại ngày 31/12/2015</b>	<b>86.382.429.356</b>	<b>713.761.650</b>	<b>8.530.272.697</b>	<b>95.626.463.703</b>
<b>Tại ngày 31/12/2014</b>	<b>87.000.047.534</b>	<b>1.384.883.620</b>	<b>8.469.094.072</b>	<b>96.854.025.226</b>

Như trình bày tại Thuyết minh số 23 và 25, Tập đoàn đã thế chấp quyền sử dụng đất với giá trị còn lại tại ngày 31 tháng 12 năm 2015 là 9,4 tỷ đồng (31 tháng 12 năm 2014: 9,7 tỷ đồng) để đảm bảo cho các khoản tiền vay ngân hàng.

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG  
VÀ CÁC CÔNG TY CON**36 Đường Tây Thạnh, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú  
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam**Báo cáo tài chính hợp nhất**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)****MÃ SỐ B 09-DN/HN***Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo***13. BẤT ĐỘNG SẢN ĐẦU TƯ**

	Tòa nhà cho thuê	Quyền sử dụng đất □	Tổng
	VND	VND	VND
<b>NGUYÊN GIÁ</b>			
Tại ngày 01/01/2015	11.620.896.678	109.659.728.902	121.280.625.580
Kết chuyển sang TSCĐHH	(3.723.823.929)	-	(3.723.823.929)
<b>Tại ngày 31/12/2015</b>	<b>7.897.072.749</b>	<b>109.659.728.902</b>	<b>117.556.801.651</b>
<b>GIÁ TRỊ HAO MÒN LŨY KẾ</b>			
Tại ngày 01/01/2015	2.801.398.903	-	2.801.398.903
Khấu hao trong năm	190.296.536	-	190.296.536
Kết chuyển sang TSCĐHH	(1.744.315.204)	-	(1.744.315.204)
<b>Tại ngày 31/12/2015</b>	<b>1.247.380.235</b>	<b>-</b>	<b>1.247.380.235</b>
<b>GIÁ TRỊ CÒN LẠI</b>			
<b>Tại ngày 31/12/2015</b>	<b>6.649.692.514</b>	<b>109.659.728.902</b>	<b>116.309.421.416</b>
<b>Tại ngày 31/12/2014</b>	<b>8.819.497.775</b>	<b>109.659.728.902</b>	<b>118.479.226.677</b>

Như trình bày tại Thuyết minh số 23 và 25, Tập đoàn đã thế chấp bất động sản đầu tư với giá trị còn lại tại ngày 31 tháng 12 năm 2015 là 6,6 tỷ đồng (31 tháng 12 năm 2014: 110 tỷ đồng) để đảm bảo cho các khoản tiền vay ngân hàng.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, Ban Giám đốc của Công ty không thực hiện việc xác định giá trị hợp lý của bất động sản đầu tư vì Tập đoàn có ý định nắm giữ lâu dài cũng như không có cơ sở xác định giá trị hợp lý của bất động sản đầu tư này.

**14. CHI PHÍ XÂY DỰNG CƠ BẢN DỜ DANG**

	2015	2014
	VND	VND
Tại ngày 01 tháng 01	20.916.163.961	11.633.469.068
Tăng trong năm	265.089.314.505	87.933.559.412
Kết chuyển sang tài sản cố định hữu hình	(168.724.468.686)	(6.213.902.270)
Kết chuyển sang tài sản cố định thuê tài chính	(36.736.761.529)	(71.341.985.333)
Kết chuyển sang tài sản cố định vô hình	(1.486.321.938)	-
Kết chuyển khác	(19.977.703.369)	(1.094.976.916)
<b>Tại ngày 31 tháng 12</b>	<b>59.080.222.944</b>	<b>20.916.163.961</b>

Trong năm, tổng chi phí lãi vay được vốn hóa vào chi phí xây dựng cơ bản dở dang với số tiền là 1.535.197.469 đồng (năm 2014: 1.285.030.254 đồng).

Tại ngày kết thúc niên độ kế toán, chi phí xây dựng cơ bản dở dang bao gồm các dự án chủ yếu như sau:

	31/12/2015	31/12/2014
	VND	VND
Khu căn hộ - Thương mại Thành Công Tower 1	23.881.110.714	12.400.477.320
Mua sắm máy móc, thiết bị	34.721.203.139	6.858.859.091
Các dự án khác	477.909.091	1.656.827.550
	<b>59.080.222.944</b>	<b>20.916.163.961</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG  
VÀ CÁC CÔNG TY CON**

36 Đường Tây Thạnh, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú  
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

**Báo cáo tài chính hợp nhất**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)**

**MÃ SỐ B 09-DN/HN**

*Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo*

**15. ĐẦU TƯ VÀO CÔNG TY LIÊN KẾT**

	31/12/2015	31/12/2014
	VND	VND
Đầu tư vào các công ty liên kết	113.046.152.000	113.046.152.000
Phần lợi nhuận phát sinh sau ngày đầu tư trừ cổ tức được chia	23.491.740.373	19.038.820.844
	<b>136.537.892.373</b>	<b>132.084.972.844</b>
Lợi thế thương mại	6.384.523.879	6.384.523.879
<b>Phần tài sản thuần của Công ty đầu tư vào công ty liên kết</b>	<b>130.153.368.494</b>	<b>125.700.448.965</b>
Tổng tài sản	559.974.752.218	518.236.356.363
Tổng công nợ	110.045.056.599	82.750.449.284
Tài sản thuần	449.929.695.619	435.485.907.079
<b>Phần tài sản thuần của Công ty đầu tư vào công ty liên kết</b>	<b>130.153.368.494</b>	<b>125.700.448.965</b>
	2015	2014
	VND	VND
Lợi nhuận thuần	18.260.840.761	10.690.654.731
<b>Lợi nhuận thuần của Công ty từ khoản đầu tư vào công ty liên kết</b>	<b>5.493.869.529</b>	<b>3.002.304.007</b>

**16. ĐẦU TƯ GÓP VỐN VÀO ĐƠN VỊ KHÁC**

	31/12/2015	31/12/2014
	VND	VND
Công ty Cổ phần Dệt Việt Thắng	125.000.000	125.000.000
Công ty Cổ phần Dệt May Thắng Lợi	1.576.000.000	1.576.000.000
Công ty Dệt May Huế	318.000.000	318.000.000
Công ty Cổ Phần SY Vina	883.450.000	883.450.000
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam	2.449.600.000	2.449.600.000
	<b>5.352.050.000</b>	<b>5.352.050.000</b>
Dự phòng cho đầu tư dài hạn khác	(2.109.286.700)	(2.499.850.700)
<b>Đầu tư tài chính khác thuần</b>	<b>3.242.763.300</b>	<b>2.852.199.300</b>

**17. CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC DÀI HẠN**

	2015	2014
	VND	VND
Tại ngày 01 tháng 01	70.275.464.954	77.604.523.018
Tăng trong năm	87.608.838.721	118.243.000
Phân bổ chi phí trong năm	(8.176.596.860)	(7.447.301.064)
<b>Tại ngày 31 tháng 12</b>	<b>149.707.706.815</b>	<b>70.275.464.954</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG  
VÀ CÁC CÔNG TY CON**

36 Đường Tây Thạnh, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú  
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

**Báo cáo tài chính hợp nhất**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)**

**MÃ SỐ B 09-DN/HN**

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo

Chi tiết chi phí trả trước dài hạn như sau:

	31/12/2015	31/12/2014
	VND	VND
Chi phí thuê đất	135.266.756.512	68.548.112.642
Chi phí khác	14.440.950.303	1.727.352.312
	<b>149.707.706.815</b>	<b>70.275.464.954</b>

**18. TÀI SẢN THUẾ THU NHẬP HOẢN LẠI VÀ THUẾ THU NHẬP HOẢN LẠI PHẢI TRẢ**

**Tài sản thuế thu nhập hoãn lại**

	31/12/2015	31/12/2014
	VND	VND
- Thuế suất thuế TNDN sử dụng để xác định giá trị tài sản thuế thu nhập hoãn lại	7,5%	7,5%
- Tài sản thuế thu nhập hoãn lại liên quan đến khoản dự phòng và chi phí phải trả	2.080.338.584	2.051.131.447
- Tài sản thuế thu nhập hoãn lại liên quan đến chênh lệch tỷ giá hối đoái	27.710.633	955.596
- Số bù trừ với thuế thu nhập hoãn lại phải trả	(23.191.788)	(11.388.456)
<b>Tài sản thuế thu nhập hoãn lại</b>	<b>2.084.857.429</b>	<b>2.040.698.587</b>

**Thuế thu nhập hoãn lại phải trả**

	31/12/2015	31/12/2014
	VND	VND
- Thuế suất thuế TNDN sử dụng để xác định giá trị thuế thu nhập hoãn lại phải trả	7,5%	7,5%
- Thuế thu nhập hoãn lại phải trả phát sinh từ khoản lãi dự thu	23.191.788	11.388.456
- Số bù trừ với tài sản thuế thu nhập hoãn lại	(23.191.788)	(11.388.456)
<b>Thuế thu nhập hoãn lại phải trả</b>	<b>-</b>	<b>-</b>

**19. PHẢI TRẢ NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN**

	31/12/2015		31/12/2014	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
	VND	VND	VND	VND
a. Các khoản phải trả người bán ngắn hạn				
- Eland International Fashion (Shanghai) Co., Ltd	31.397.592.759	31.397.592.759	8.139.709.455	8.139.709.455
- Eland World Limited	11.922.392.020	11.922.392.020	4.128.022.920	4.128.022.920
- Các khoản phải trả khác	168.388.229.483	168.388.229.483	116.541.211.772	116.541.211.772
	<b>211.708.214.262</b>	<b>211.708.214.262</b>	<b>128.808.944.147</b>	<b>128.808.944.147</b>
b. Phải trả người bán là các bên liên quan (Thuyết minh số 42)	43.749.653.990	43.749.653.990	12.474.026.739	12.474.026.739
	<b>43.749.653.990</b>	<b>43.749.653.990</b>	<b>12.474.026.739</b>	<b>12.474.026.739</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG  
VÀ CÁC CÔNG TY CON**

36 Đường Tây Thạnh, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú  
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

**Báo cáo tài chính hợp nhất**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)**

**MÃU SỐ B 09-DN/HN**

*Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo*

**20. THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI NỘP NHÀ NƯỚC**

	01/01/2015	Số phải nộp trong năm	Số đã thực nộp trong năm	31/12/2015
	VND	VND	VND	VND
Thuế thu nhập doanh nghiệp	2.777.360.029	13.262.950.643	(14.585.976.680)	1.454.333.992
Thuế thu nhập cá nhân	782.876.173	13.199.736.854	(12.723.856.494)	1.258.756.533
Thuế giá trị gia tăng	-	34.422.631.686	(34.419.036.492)	3.595.194
Thuế khác	-	12.988.302.714	(12.988.302.714)	-
	<b>3.560.236.202</b>	<b>73.873.621.897</b>	<b>(74.717.172.380)</b>	<b>2.716.685.719</b>

**21. CHI PHÍ PHẢI TRẢ NGẮN HẠN**

	31/12/2015	31/12/2014
	VND	VND
Chi phí lãi vay	6.793.211.074	5.245.466.502
Chi phí thuê đất (*)	20.576.577.272	-
Chi phí khác	4.595.125.132	5.520.802.338
	<b>31.964.913.478</b>	<b>10.766.268.840</b>

(\*) Chi phí thuê đất thể hiện số tiền chưa thanh toán liên quan đến việc thuê đất tại Khu công nghiệp Hòa Phú - Tỉnh Vĩnh Long.

**22. PHẢI TRẢ NGẮN HẠN KHÁC**

	31/12/2015	31/12/2014
	VND	VND
Kinh phí công đoàn	1.607.458.475	1.074.125.964
Cổ tức phải trả	118.884.570	29.566.537.650
Phải trả khác	7.606.076.747	1.394.843.017
	<b>9.332.419.792</b>	<b>32.035.506.631</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY - ĐÀU TƯ - THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG VÀ CÁC CÔNG TY CON**36 Đường Tây Thạnh, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú  
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam**Báo cáo tài chính hợp nhất**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)****MẪU SỐ B 09-DN/HN**

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo

	31/12/2015		Trong năm		31/12/2014	
	Giá trị	Số có khả	Tăng	Giảm	Giá trị	Số có khả
	VND	năng trả nợ	VND	VND	VND	năng trả nợ
<b>23. VAY VÀ NỢ THUẾ TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG</b>						
<b>Vay ngắn hạn</b>	<b>755.770.001.160</b>	<b>755.770.001.160</b>	<b>2.202.133.891.121</b>	<b>2.022.231.569.143</b>	<b>575.867.679.182</b>	<b>575.867.679.182</b>
- Ngân hàng SinoPac - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh	63.355.713.726	63.355.713.726	171.801.579.232	127.562.041.507	19.116.176.001	19.116.176.001
- Vietcombank - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh	293.645.696.860	293.645.696.860	760.846.546.640	709.227.665.870	242.026.816.090	242.026.816.090
- Ngân hàng Standard Chartered	-	-	136.130.703.956	162.393.771.699	26.263.067.743	26.263.067.743
- BIDV - Chi nhánh Học Môn	172.937.554.275	172.937.554.275	395.059.854.389	304.232.553.368	82.110.253.254	82.110.253.254
- HSBC	69.144.086.302	69.144.086.302	289.695.463.524	279.398.601.859	58.847.224.637	58.847.224.637
- Vietinbank - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh	121.285.603.229	121.285.603.229	379.614.691.714	391.176.829.059	132.847.740.574	132.847.740.574
- Ngân hàng Quốc tế - Chi nhánh FDI	35.401.346.768	35.401.346.768	68.985.051.666	48.240.105.781	14.656.400.883	14.656.400.883
<b>Nợ dài hạn đến hạn trả</b>	<b>62.094.154.467</b>	<b>62.094.154.467</b>	<b>84.058.590.103</b>	<b>92.999.597.352</b>	<b>71.035.161.716</b>	<b>71.035.161.716</b>
- Vay dài hạn đến hạn trả	32.198.576.119	32.198.576.119	47.353.122.838	67.438.098.719	52.283.552.000	52.283.552.000
- Nợ thuê tài chính dài hạn đến hạn trả	29.895.578.348	29.895.578.348	36.705.467.265	25.561.498.633	18.751.609.716	18.751.609.716
	<b>817.864.155.627</b>	<b>817.864.155.627</b>	<b>2.286.192.481.224</b>	<b>2.115.231.166.495</b>	<b>646.902.840.898</b>	<b>646.902.840.898</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG  
VÀ CÁC CÔNG TY CON**

36 Đường Tây Thạnh, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú  
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

**Báo cáo tài chính hợp nhất**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)**

**MẪU SỐ B 09 a -DN/HN**

*Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo*

Tập đoàn có các hợp đồng tín dụng ngắn hạn để tài trợ cho nhu cầu vốn lưu động, chi tiết như sau:

<b>Bên cho vay</b>	<b>Hạn mức tín dụng</b>	<b>Thời hạn tín dụng</b>	<b>Tài sản thế chấp</b>
Ngân hàng SinoPac - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh	3.000.000 USD	1 năm	Hàng tồn kho
Vietcombank - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh	450.000.000.000 VND	1 năm	Tài sản cố định
Ngân hàng Standard Chartered	10.000.000 USD	5 năm	Thư bảo lãnh của E-land World Ltd
BIDV - Chi nhánh Hóc Môn	280.000.000.000 VND	1 năm	Hàng tồn kho
HSBC	5.000.000 USD	1 năm	Hàng tồn kho
Vietinbank - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh	200.000.000.000 VND	1 năm	Hàng tồn kho
Ngân hàng Quốc tế - Chi nhánh FDI	50.000.000.000 VND	1 năm	Hàng tồn kho

**24. PHẢI TRẢ DÀI HẠN KHÁC**

Phải trả dài hạn khác thể hiện khoản phải nộp vào Kho bạc Nhà nước cho giá trị tăng thêm khi định giá lại các lô đất mà Công ty được giao hoặc thuê tại thời điểm cổ phần hóa năm 2004. Theo báo cáo định giá tài sản ngày 28 tháng 9 năm 2005, trong số các lô đất, có 5 lô đất với tổng diện tích 36.716 m<sup>2</sup> đã được định giá lại. Khoản tiền này sẽ được trả khi Công ty hoàn tất việc chuyển giao quyền sử dụng đất sang tên Công ty.



**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY - ĐÀU TƯ - THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG VÀ CÁC CÔNG TY CON**

36 Đường Tây Thạnh, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú  
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

**Báo cáo tài chính hợp nhất**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)**

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo

**MẪU SỐ B 09-DN/HN**

**25. VAY VÀ NỢ THUÊ TÀI CHÍNH DÀI HẠN**

	31/12/2015		Trong năm		31/12/2014	
	Giá trị VND	Số có khả năng trả nợ VND	Tăng VND	Giảm VND	Giá trị VND	Số có khả năng trả nợ VND
<b>Vay dài hạn</b>	<b>315.580.188.828</b>	<b>315.580.188.828</b>	<b>169.147.554.902</b>	<b>46.190.308.917</b>	<b>192.622.942.843</b>	<b>192.622.942.843</b>
- Vietcombank - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh	142.694.136.000	142.694.136.000	133.661.232.000	6.015.216.000	15.048.120.000	15.048.120.000
- E-Land Asia Holdings Pte Ltd	157.640.000.000	157.640.000.000	8.120.000.000	-	149.520.000.000	149.520.000.000
- Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Học Môn	10.153.649.592	10.153.649.592	18.526.188.408	8.372.538.816	-	-
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh	-	-	-	672.342.843	672.342.843	672.342.843
- Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam	-	-	464.640.000	27.847.120.000	27.382.480.000	27.382.480.000
- Ngân hàng TNHH MTV ANZ Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh	5.092.403.236	5.092.403.236	8.375.494.494	3.283.091.258	-	-
<b>Nợ thuê tài chính dài hạn</b>	<b>24.623.564.374</b>	<b>24.623.564.374</b>	<b>31.132.462.826</b>	<b>35.712.194.118</b>	<b>29.203.295.666</b>	<b>29.203.295.666</b>
- Công ty TNHH MTV Cho thuê tài chính - Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	24.623.564.374	24.623.564.374	31.132.462.826	35.712.194.118	29.203.295.666	29.203.295.666
	<b>340.203.753.202</b>	<b>340.203.753.202</b>	<b>200.280.017.728</b>	<b>81.902.503.035</b>	<b>221.826.238.509</b>	<b>221.826.238.509</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG  
VÀ CÁC CÔNG TY CON**36 Đường Tây Thạnh, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú  
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam**Báo cáo tài chính hợp nhất**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)****MÃ SỐ B 09-DN/HN***Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo*

Các khoản vay dài hạn Tập đoàn nhận được từ các ngân hàng trong nước và các cổ đông, chi tiết như sau:

<b>Bên cho vay</b>	<b>Số hợp đồng</b>	<b>Hạn mức tín dụng</b>	<b>Thời hạn tín dụng</b>
E-land Asia Holdings Pte.Ltd	04/2010	1.000.000 USD	3 năm
E-land Asia Holdings Pte. Ltd	01/2011	6.000.000 USD	3 năm
Vietcombank - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh	0016/DTDA/13CD	23.830.000.000 VND	5 năm
Vietcombank - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh	0026/DTDA/13CD	927.359 USD	5 năm
Vietcombank - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh	0008/DTDA/15CD	140.202.000.000 VND	6 năm
Ngân hàng Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh	46/HĐTD TW	22.000.000.000 VND	12 năm
Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam	130-000-167516	165.200.000.000 VND	3 năm
Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hóc Môn	02/2015/93435/HĐTD 30/2014/93435/HĐTD	104.500.000 JPY 15.976.000.000 VND	3 năm 3 năm
Ngân hàng TNHH MTV ANZ Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh	849580-2 8523772 8560689 869471-6	115.948 USD 82.600 USD 65.100 USD 108.500 USD	3 năm 3 năm 3 năm 3 năm
Công ty TNHH MTV Cho thuê tài chính – Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	72.13.10/CTTC 72.13.11/CTTC 72.14.06/CTTC 72.14.07/CTTC 72.14.08/CTTC 72.14.09/CTTC 72.14.15/CTTC 72.14.16/CTTC 72.15.01/CTTC 72.15.02/CTTC 72.15.03/CTTC	615.200 USD 324.960 USD 386.400 USD 555.555 USD 535.200 USD 216.321,6 USD 232.800 USD 394.400 USD 81.600 USD 213.921,6 USD 525.000 USD	3 năm 3 năm 3 năm 3 năm 3 năm 3 năm 3 năm 3 năm 3 năm 3 năm 3 năm

Các khoản vay này được bảo đảm bằng tài sản cố định hình thành từ vốn vay.

Các khoản vay dài hạn được hoàn trả theo lịch biểu sau:

	<u>31/12/2015</u>	<u>31/12/2014</u>
	VND	VND
Trong vòng một năm	32.198.576.119	52.283.552.000
Trong năm thứ hai	33.944.460.778	33.847.654.843
Từ năm thứ ba đến năm thứ năm	265.018.700.550	158.775.288.000
Sau năm năm	16.617.027.500	-
	<b><u>347.778.764.947</u></b>	<b><u>244.906.494.843</u></b>
Trừ: số phải trả trong vòng 12 tháng (được trình bày ở phần nợ ngắn hạn)	32.198.576.119	52.283.552.000
<b>Số phải trả sau 12 tháng</b>	<b><u><u>315.580.188.828</u></u></b>	<b><u><u>192.622.942.843</u></u></b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG  
VÀ CÁC CÔNG TY CON**

36 Đường Tây Thạnh, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú  
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

**Báo cáo tài chính hợp nhất**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)**

**MÃ SỐ B 09-DN/HN**

*Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo*

Nợ thuê tài chính dài hạn thể hiện các khoản thuê máy móc từ Công ty TNHH MTV Cho thuê tài chính – Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam.

Các khoản nợ dài hạn do thuê tài chính được hoàn trả theo lịch biểu sau:

	Các khoản tiền thuê tối thiểu		Giá trị hiện tại của các khoản tiền thuê tối thiểu	
	31/12/2015	31/12/2014	31/12/2015	31/12/2014
	VND	VND	VND	VND
Các khoản phải trả do thuê tài chính	56.733.241.527	51.767.456.611	54.519.142.722	47.954.905.382
Trong vòng một năm	30.457.407.872	21.080.595.994	29.895.578.348	21.012.358.580
Từ năm thứ hai đến năm thứ năm	26.275.833.655	30.686.860.617	24.623.564.374	26.942.546.802
Trừ: Các khoản phí tài chính trong tương lai	2.214.098.805	3.812.551.229	-	-
<b>Giá trị hiện tại của các khoản thuê tài chính phải trả</b>	<b>54.519.142.722</b>	<b>47.954.905.382</b>	<b>54.519.142.722</b>	<b>47.954.905.382</b>
Trừ: số phải trả trong vòng 12 tháng (được trình bày ở phần nợ ngắn hạn)			29.895.578.348	18.751.609.716
<b>Số phải trả sau 12 tháng</b>			<b>24.623.564.374</b>	<b>29.203.295.666</b>

**26. DỰ PHÒNG PHẢI TRẢ DÀI HẠN**

Dự phòng phải trả dài hạn thể hiện khoản dự phòng trợ cấp thôi việc được trích theo chính sách của Tập đoàn.

**27. VỐN CHỦ SỞ HỮU**

Danh sách các cổ đông chính của Công ty nắm giữ 5% số lượng cổ phần trở lên và các cổ đông khác được chốt bởi Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (“HOSE”) tại ngày 19 tháng 02 năm 2016 và 22 tháng 12 năm 2014 như sau:

	Tại ngày 19/2/2016			Tại ngày 22/12/2014		
	Cổ phần	%	VND	Cổ phần	%	VND
E-Land Asia Holdings Pte Ltd	21.270.799	43,23	212.707.990.000	21.270.799	43,23	212.707.990.000
Tập đoàn Dệt may Việt Nam Vinatex (*)	9	-	90.000	9	-	90.000
Khác	27.828.693	56,57	278.286.930.000	27.828.693	56,57	278.286.930.000
Cổ phiếu quỹ	100.450	0,20	1.004.500.000	100.450	0,20	1.004.500.000
	<b>49.199.951</b>	<b>100</b>	<b>491.999.510.000</b>	<b>49.199.951</b>	<b>100</b>	<b>491.999.510.000</b>

(\*) Vinatex là cổ đông Nhà nước

**Cổ phiếu**

	31/12/2015	31/12/2014
Số lượng cổ phần đã phát hành	49.199.951	49.199.951
Số lượng cổ phiếu quỹ	100.450	100.450
Số lượng cổ phần đang lưu hành	<b>49.099.501</b>	<b>49.099.501</b>

Công ty chỉ phát hành một loại cổ phần phổ thông với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần không được hưởng lợi tức cố định. Cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông được nhận cổ tức khi được công bố và có quyền biểu quyết theo tỉ lệ một quyền biểu quyết cho mỗi cổ phần sở hữu tại các cuộc họp cổ đông của Công ty.

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỆT MAY - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG VÀ CÁC CÔNG TY CON**

36 Đường Tây Thanh, Phường Tây Thanh, Quận Tân Phú

Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

**Báo cáo tài chính hợp nhất**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)****MẪU SỐ B 09-DN/HN***Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo***Thay đổi trong vốn chủ sở hữu:**

	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối						Tổng VND
	Vốn góp của chủ sở hữu VND	Thặng dư vốn cổ phần VND	Cổ phiếu quỹ VND	Quỹ đầu tư phát triển VND	Quỹ dự phòng tài chính VND	Quỹ khác VND	
Tại ngày 01/01/2014	491.999.510.000	22.720.075.000	(5.939.990.000)	2.110.908.440	40.080.890.995	15.086.185.164	169.801.475.131
Lợi nhuận trong năm	-	-	-	-	-	-	168.400.413.084
Phân phối quỹ	-	-	-	12.351.817.949	12.351.817.949	12.351.817.949	(55.583.180.770)
Cổ tức công bố	-	-	-	-	-	-	(78.559.201.600)
Tại ngày 31/12/2014	491.999.510.000	22.720.075.000	(5.939.990.000)	14.462.726.389	52.432.708.944	27.438.003.113	204.059.505.845
Áp dụng chính sách kế toán mới	-	-	-	52.432.708.944	(52.432.708.944)	-	-
Tại ngày 01/01/2015	491.999.510.000	22.720.075.000	(5.939.990.000)	66.895.435.333	-	27.438.003.113	204.059.505.845
Lợi nhuận trong năm	-	-	-	-	-	-	153.530.498.145
Phân phối quỹ	-	-	-	50.520.123.926	-	-	(92.620.227.197)
Cổ tức năm 2014 công bố	-	-	-	-	-	-	(29.459.700.600)
Tại ngày 31/12/2015	491.999.510.000	22.720.075.000	(5.939.990.000)	117.415.559.259	-	27.438.003.113	235.510.076.193
							889.143.233.565

Theo quy định của Thông tư số 200/2014/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 22 tháng 12 năm 2014, Công ty đã chuyển đổi số dư tại ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Quỹ dự phòng tài chính sang Quỹ đầu tư phát triển.

Theo biên bản Đại hội Cổ đông Thường niên năm 2015 số 01/2015/BB-DHCD ngày 04 tháng 4 năm 2015, các cổ đông Công ty đã phê duyệt kế hoạch trích lập cho Quỹ đầu tư phát triển và Quỹ khen thưởng, phúc lợi với tỷ lệ lần lượt là 30% và 25% từ lợi nhuận hợp nhất sau thuế năm 2014.

Theo Nghị quyết Đại hội Đồng Cổ đông số 01/2015/NQ-DHCD ngày 04 tháng 4 năm 2015, các cổ đông Công ty đã phê duyệt việc trả cổ tức năm 2014 với tỷ lệ 12% mệnh giá cổ phần.

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG  
VÀ CÁC CÔNG TY CON**

36 Đường Tây Thạnh, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú  
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

**Báo cáo tài chính hợp nhất**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)**

**MÃ SỐ B 09-DN/HN**

Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo

**28. LỢI ÍCH CỔ ĐÔNG KHÔNG KIỂM SOÁT**

Lợi ích của cổ đông không kiểm soát được tính như sau:

	Trung tâm Y khoa Thành Công VND	Thành Quang VND	Thành Công - Vinh Long VND	TC Eland VND
<b>Vốn điều lệ của công ty con</b>	<b>21.700.000.000</b>	<b>22.000.000.000</b>	<b>37.293.406.255</b>	<b>3.000.000.000</b>
<i>Trong đó:</i>				
Vốn góp từ Công ty	15.395.000.000	21.450.000.000	37.293.406.255	3.000.000.000
Vốn góp từ cổ đông không kiểm soát	6.305.000.000	550.000.000	-	-
<b>Tỷ suất lợi ích cổ đông không kiểm soát</b>	<b>29,06%</b>	<b>2,50%</b>	<b>-</b>	<b>-</b>

Lợi ích cổ đông không kiểm soát dựa vào tài sản thuần tại ngày 31 tháng 12 năm 2015:

	Trung tâm Y khoa Thành Công VND	Thành Quang VND	Thành Công - Vinh Long VND	TC Eland VND	Tổng VND
Tổng tài sản	22.333.905.140	22.000.000.000	262.727.230.870	3.455.888.179	310.517.024.189
Tổng công nợ	1.686.626.535	-	262.679.006.250	95.600.516	264.461.233.301
<b>Tài sản thuần</b>	<b>20.647.278.605</b>	<b>22.000.000.000</b>	<b>48.224.620</b>	<b>3.360.287.663</b>	<b>46.055.790.888</b>
<i>Trong đó:</i>					
Vốn góp chủ sở hữu	21.700.000.000	22.000.000.000	37.293.406.255	3.000.000.000	83.993.406.255
Thặng dư vốn cổ phần	(1.340.000.000)	-	-	-	(1.340.000.000)
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối/(lỗ) lũy kế	287.278.605	-	(37.245.181.635)	360.287.663	(36.597.615.367)
<b>Lợi ích cổ đông không kiểm soát</b>	<b>5.999.079.163</b>	<b>550.000.000</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>6.549.079.163</b>
<i>Trong đó:</i>					
Vốn góp chủ sở hữu	6.305.000.000	550.000.000	-	-	6.855.000.000
Thặng dư vốn cổ phần	(389.404.000)	-	-	-	(389.404.000)
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	83.483.163	-	-	-	83.483.163

Lợi ích cổ đông không kiểm soát dựa vào kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015:

	Trung tâm Y khoa Thành Công VND	Thành Quang VND	Thành Công - Vinh Long VND	TC Eland VND	Tổng VND
Lợi nhuận/(lỗ) sau thuế của công ty con	717.745.543	-	(37.245.181.635)	360.287.663	(36.167.148.429)
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	208.576.854	-	-	-	208.576.854

Thay đổi lợi ích cổ đông không kiểm soát trong năm như sau:

	Vốn góp chủ sở hữu VND	Thặng dư vốn cổ phần VND	Lỗ lũy kế VND	Tổng VND
Số dư tại ngày 01/01/2015	7.055.000.000	(389.404.000)	(325.093.691)	6.340.502.309
Lợi nhuận trong năm	-	-	208.576.854	208.576.854
<b>Số dư tại ngày 31/12/2015</b>	<b>7.055.000.000</b>	<b>(389.404.000)</b>	<b>(116.516.837)</b>	<b>6.549.079.163</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG  
VÀ CÁC CÔNG TY CON**

36 Đường Tây Thạnh, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú  
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

**Báo cáo tài chính hợp nhất**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)**

**MÃ SỐ B 09-DN/HN**

*Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo*

**29. KHOẢN MỤC NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

**Ngoại tệ các loại:**

	<u>31/12/2015</u>	<u>31/12/2014</u>
- Đô la Mỹ ("USD")	1.360.416	3.938.287
- Yên Nhật ("JPY")	99.339	100.791
- Euro ("EUR")	221	232

**30. BÁO CÁO BỘ PHẬN**

**Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh**

Kết quả báo cáo bộ phận bao gồm các khoản mục phân bổ trực tiếp cho một bộ phận cũng như cho các bộ phận được phân chia theo một cơ sở hợp lý. Các khoản mục không được phân bổ bao gồm doanh thu từ hoạt động tài chính, chi phí tài chính, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, lợi nhuận khác và thuế thu nhập doanh nghiệp. Kết quả kinh doanh bộ phận trong năm như sau:

	<u>2015</u>	<u>2014</u>
	VND	VND
<b>May mặc và dệt may</b>		
Doanh thu	2.755.954.819.482	2.533.477.304.870
Giá vốn	2.343.359.998.545	2.172.087.419.203
Lợi nhuận gộp	<u><b>412.594.820.937</b></u>	<u><b>361.389.885.667</b></u>
<b>Dịch vụ chăm sóc sức khỏe</b>		
Doanh thu	28.890.853.838	30.596.219.851
Giá vốn	21.905.601.829	22.961.780.609
Lợi nhuận gộp	<u><b>6.985.252.009</b></u>	<u><b>7.634.439.242</b></u>
<b>Khác</b>		
Doanh thu	7.049.797.162	7.336.913.812
Giá vốn	206.748.717	104.065.062
Lợi nhuận gộp	<u><b>6.843.048.445</b></u>	<u><b>7.232.848.750</b></u>

**Bộ phận theo khu vực địa lý**

Doanh thu bộ phận dựa vào vị trí địa lý của các khách hàng tại Việt Nam ("Trong nước") hay ở các nước khác ngoài Việt Nam ("Xuất khẩu"). Tập đoàn không tiến hành lập báo cáo bộ phận cho các chỉ tiêu trên bảng cân đối kế toán do không đủ cơ sở để tiến hành chia tách.

	<u>2015</u>	<u>2014</u>
	VND	VND
<b>Trong nước</b>		
Doanh thu	278.674.548.259	275.962.236.813
Giá vốn	253.014.955.628	234.224.115.762
Lợi nhuận gộp	<u><b>25.659.592.631</b></u>	<u><b>41.738.121.051</b></u>
<b>Xuất khẩu</b>		
Doanh thu	2.513.220.922.223	2.295.448.201.720
Giá vốn	2.112.457.393.463	1.960.929.149.112
Lợi nhuận gộp	<u><b>400.763.528.760</b></u>	<u><b>334.519.052.608</b></u>

Báo cáo tài chính hợp nhất không trình bày báo cáo bộ phận theo tài sản do Ban Giám đốc không có thông tin về bộ phận này.

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG  
VÀ CÁC CÔNG TY CON**

36 Đường Tây Thạnh, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú  
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

**Báo cáo tài chính hợp nhất**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)**

**MÃ SỐ B 09-DN/HN**

*Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo*

**31. DOANH THU THUẦN VỀ BÁN HÀNG VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ**

	2015	2014
	VND	VND
<b>Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>		
Sản phẩm vải và may mặc	2.678.348.158.423	2.476.915.765.002
Phí gia công	79.560.031.576	65.580.887.121
Khác	36.822.706.849	37.933.133.663
	<b>2.794.730.896.848</b>	<b>2.580.429.785.786</b>
<i>Trong đó:</i>		
Doanh thu với các bên liên quan (Thuyết minh 42)	949.586.523.413	539.341.128.107
<b>Các khoản giảm trừ doanh thu</b>		
Hàng bán bị trả lại/giảm giá	(2.835.426.366)	(9.019.347.253)
	<b>2.791.895.470.482</b>	<b>2.571.410.438.533</b>

**32. GIÁ VỐN HÀNG BÁN VÀ DỊCH VỤ CUNG CẤP**

	2015	2014
	VND	VND
Chi phí nguyên vật liệu	1.445.023.026.180	1.460.932.890.078
Chi phí nhân công	462.098.414.744	338.754.427.141
Chi phí khấu hao	60.189.240.713	50.472.223.851
Chi phí sản xuất chung	391.171.426.411	326.570.897.790
Chi phí khác	6.990.241.043	18.422.826.014
	<b>2.365.472.349.091</b>	<b>2.195.153.264.874</b>

**33. CHI PHÍ SẢN XUẤT KINH DOANH THEO YẾU TỐ**

	2015	2014
	VND	VND
Chi phí nguyên vật liệu	1.348.850.566.683	1.419.456.854.231
Chi phí nhân công	516.950.709.383	435.247.141.750
Chi phí khấu hao tài sản cố định	69.207.337.981	58.540.985.043
Chi phí dịch vụ bên ngoài	570.692.675.065	400.338.983.935
Chi phí khác	121.921.028.316	95.150.622.639
	<b>2.627.622.317.428</b>	<b>2.408.734.587.598</b>

**34. DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH**

	2015	2014
	VND	VND
Lãi tiền gửi, tiền cho vay	2.656.896.347	2.267.325.286
Cổ tức được chia	176.250.000	176.250.000
Lãi chênh lệch tỷ giá	21.297.642.926	10.971.483.541
	<b>24.130.789.273</b>	<b>13.415.058.827</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG  
VÀ CÁC CÔNG TY CON**

36 Đường Tây Thạnh, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú  
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

**Báo cáo tài chính hợp nhất**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)**

**MÃ SỐ B 09-DN/HN**

*Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo*

**35. CHI PHÍ TÀI CHÍNH**

	2015	2014
	VND	VND
Lãi tiền vay	27.382.928.849	26.965.351.933
Hoàn nhập dự phòng các khoản dự phòng đầu tư tài chính	(390.564.000)	(165.989.700)
Lỗi chênh lệch tỷ giá	59.890.806.957	19.863.652.506
Khác	-	6.440.000
	<b><u>86.883.171.806</u></b>	<b><u>46.669.454.739</u></b>

**36. THU NHẬP KHÁC**

	2015	2014
	VND	VND
Thu từ thanh lý tài sản cố định	3.915.806.724	2.205.744.329
Thu thanh lý, nhượng bán vật tư	883.449.875	4.202.576
Thu nhập khác	1.853.295.801	6.279.064.337
	<b><u>6.652.552.400</u></b>	<b><u>8.489.011.242</u></b>

**37. CHI PHÍ KHÁC**

	2015	2014
	VND	VND
Chi từ thanh lý, nhượng bán vật tư	879.738.687	506.250
Chi phí khác	896.803.201	1.992.245.222
	<b><u>1.776.541.888</u></b>	<b><u>1.992.751.472</u></b>

**38. CHI PHÍ THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP**

	2015	2014
	VND	VND
<b>Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành</b>		
- Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp tính trên thu nhập chịu thuế năm hiện hành	12.842.606.621	14.227.088.843
- Điều chỉnh chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp của các năm trước vào chi phí thuế thu nhập hiện hành năm nay	420.344.022	(587.191.060)
<b>Tổng chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành</b>	<b><u>13.262.950.643</u></b>	<b><u>13.639.897.783</u></b>



**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG  
VÀ CÁC CÔNG TY CON**

36 Đường Tây Thạnh, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú  
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

**Báo cáo tài chính hợp nhất**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)**

**MẪU SỐ B 09-DN/HN**

*Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo*

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp tính trên thu nhập chịu thuế năm hiện hành được tính như sau:

	2015	2014
	VND	VND
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>166.957.866.800</b>	<b>181.702.866.009</b>
<b>Điều chỉnh cho thu nhập chịu thuế:</b>	<b>1.583.068.814</b>	<b>7.181.666.695</b>
- Tăng thu nhập chịu thuế	9.858.885.347	11.912.613.481
- Giảm thu nhập chịu thuế	(8.275.816.533)	(4.730.946.786)
<b>Thu nhập chịu thuế</b>	<b>168.540.935.614</b>	<b>188.884.532.704</b>
Trong đó:		
+ Thu nhập từ các hoạt động hưởng thuế suất ưu đãi	167.085.462.226	188.465.574.836
+ Thu nhập từ dịch vụ cho thuê văn phòng	-	-
+ Thu nhập từ TC Eland	450.359.579	-
+ Thu nhập khác	1.005.113.809	418.957.868
<b>Thuế suất áp dụng</b>		
+ Đối với thu nhập từ các hoạt động hưởng thuế suất ưu đãi	15%	15%
+ Đối với thu nhập từ dịch vụ cho thuê văn phòng	20%	20%
+ Đối với thu nhập từ TC Eland	20%	0%
+ Đối với thu nhập khác	22%	22%
Thuế thu nhập doanh nghiệp	25.374.016.288	28.362.006.956
Giảm thuế	(12.531.409.667)	(14.134.918.113)
<b>Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp tính trên thu nhập chịu thuế năm hiện hành</b>	<b>12.842.606.621</b>	<b>14.227.088.843</b>
	2015	2014
	VND	VND
<b>Thu nhập thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại</b>	<b>44.158.842</b>	<b>297.924.628</b>
- Thu nhập thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại phát sinh từ các khoản chênh lệch tạm thời được khấu trừ	-	-
<b>Tổng thu nhập thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại</b>	<b>44.158.842</b>	<b>297.924.628</b>

Công ty có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo thuế suất 15% trong 12 năm từ năm 2006 đến năm 2017 đối với các hoạt động chính tại khu công nghiệp. Công ty được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong 3 năm kể từ năm đầu tiên kinh doanh có lãi và giảm 50% trong 7 năm tiếp theo được quy định tại Điều 36, Nghị định số 187/2004/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2004, Nghị định số 164/2003/NĐ-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2003, Thông tư số 128/2003/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2003 và Thông tư số 88/2004/TT-BTC ngày 01 tháng 9 năm 2004. Năm 2006 là năm đầu tiên Công ty có lợi nhuận chịu thuế. Năm 2009 là năm đầu tiên Công ty được giảm 50% thuế thu nhập doanh nghiệp.

Đối với hoạt động dịch vụ cho thuê văn phòng trong khu công nghiệp, Công ty có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo thuế suất 20% trong 10 năm từ 2006 đến 2015. Công ty được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong 2 năm kể từ năm đầu tiên kinh doanh có lãi và giảm 50% trong 6 năm tiếp theo căn cứ theo Thông tư số 88/2004/TT-BTC ngày 01 tháng 09 năm 2004 của Bộ Tài Chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 128/2003/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2003. Năm 2006 là năm đầu tiên Công ty có lợi nhuận chịu thuế. Năm 2008 là năm đầu tiên Công ty được giảm 50% thuế thu nhập doanh nghiệp. Năm 2015, Công ty áp dụng mức 20% thuế thu nhập doanh nghiệp cho lợi nhuận chịu thuế từ hoạt động này.

Đối với hoạt động khác, Công ty có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo thuế suất 22%.

TC Eland có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo thuế suất 20% và các công ty con còn lại của Công ty có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo thuế suất 22%.

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG  
VÀ CÁC CÔNG TY CON**

36 Đường Tây Thạnh, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú  
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

**Báo cáo tài chính hợp nhất**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)**

**MẪU SỐ B 09-DN/HN**

*Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo*

**39. LÃI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU**

Việc tính toán lãi cơ bản trên cổ phiếu phân bổ cho các cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông của Công ty được thực hiện trên cơ sở các số liệu như bên dưới và số liệu của kỳ báo cáo trước cũng được phân loại theo hướng dẫn của Thông tư 200 để phù hợp với việc so sánh với số liệu của năm nay:

	<u>2015</u>	<u>2014</u>
	VND	VND
Lợi nhuận trong năm phân bổ cho các cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông của Công ty	153.530.498.145	168.400.413.084
Trừ: trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	46.059.149.444	42.100.103.271
Lợi nhuận để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu	107.471.348.701	126.300.309.813
Số bình quân gia quyền của cổ phần phổ thông để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu	49.099.501	49.099.501
<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	<b><u>2.189</u></b>	<b><u>2.572</u></b>

**40. CAM KẾT THUÊ HOẠT ĐỘNG**

	<u>2015</u>	<u>2014</u>
	VND	VND
Chi phí thuê hoạt động tối thiểu đã ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong năm	<u>9.192.192.144</u>	<u>5.990.350.376</u>

Tại ngày kết thúc niên độ kế toán, Tập đoàn có các khoản cam kết thuê hoạt động không hủy ngang với lịch thanh toán như sau:

	<u>31/12/2015</u>	<u>31/12/2014</u>
	VND	VND
Trong vòng một năm	6.525.437.584	8.290.121.879
Từ năm thứ hai đến năm thứ năm	25.258.950.336	30.586.787.517
Sau năm năm	25.099.717.815	66.209.576.760
	<b><u>56.884.105.735</u></b>	<b><u>105.086.486.156</u></b>

Các khoản thanh toán thuê hoạt động thể hiện tổng số tiền thuê phải trả cho việc thuê đất tại Quận Tân Phú – Thành phố Hồ Chí Minh và phí quản lý tại Khu công nghiệp Tân Bình - Thành phố Hồ Chí Minh và Khu công nghiệp Trảng Bàng – Tỉnh Tây Ninh. Các điều khoản hợp đồng và phí thuê được quy định cụ thể tại mỗi hợp đồng.

**41. CÔNG CỤ TÀI CHÍNH**

**Quản lý rủi ro vốn**

Tập đoàn quản trị nguồn vốn nhằm đảm bảo rằng Tập đoàn có thể vừa hoạt động liên tục vừa tối đa hóa lợi ích của các cổ đông thông qua tối ưu hóa số dư nguồn vốn và công nợ.

Cấu trúc vốn của Tập đoàn gồm có các khoản nợ thuần (bao gồm các khoản vay như đã trình bày tại Thuyết minh số 23 và 25 trừ đi tiền và các khoản tương đương tiền) và phần vốn thuộc sở hữu của các cổ đông của Tập đoàn (bao gồm vốn góp của chủ sở hữu, thặng dư vốn cổ phần, cổ phiếu quỹ, các quỹ và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối).

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG  
VÀ CÁC CÔNG TY CON**

36 Đường Tây Thạnh, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú  
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

**Báo cáo tài chính hợp nhất**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)**

**MẪU SỐ B 09-DN/HN**

*Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo*

*Hệ số đòn bẩy tài chính*

Hệ số đòn bẩy tài chính của Tập đoàn tại ngày kết thúc niên độ kế toán như sau:

	31/12/2015	31/12/2014
	VND	VND
Các khoản vay	1.158.067.908.829	868.729.079.407
Trừ: Tiền và các khoản tương đương tiền	(88.198.067.189)	(140.749.128.463)
Nợ thuần	1.069.869.841.640	727.979.950.944
Vốn chủ sở hữu	895.692.312.728	813.513.041.600
Tỷ lệ nợ thuần trên vốn chủ sở hữu	<b>1,19</b>	<b>0,89</b>

**Các chính sách kế toán chủ yếu**

Chi tiết các chính sách kế toán chủ yếu và các phương pháp mà Tập đoàn áp dụng (bao gồm các tiêu chí để ghi nhận, cơ sở xác định giá trị và cơ sở ghi nhận các khoản thu nhập và chi phí) đối với từng loại tài sản tài chính và công nợ tài chính được trình bày tại Thuyết minh số 4.

**Các loại công cụ tài chính**

	Giá trị ghi sổ	
	31/12/2015	31/12/2014
	VND	VND
<b>Tài sản tài chính</b>		
Tiền và các khoản tương đương tiền	88.198.067.189	140.749.128.463
Phải thu khách hàng và phải thu khác	156.584.112.290	146.502.448.935
Các khoản đầu tư	2.767.600.000	2.767.600.000
Các khoản ký quỹ	368.650.000	436.180.000
	<b>247.918.429.479</b>	<b>290.455.357.398</b>
<b>Công nợ tài chính</b>		
Các khoản nợ thuê tài chính	54.519.142.722	47.954.905.382
Các khoản vay	1.103.548.766.107	820.774.174.025
Phải trả người bán và phải trả khác	221.040.634.054	160.844.450.778
Chi phí phải trả	31.964.913.478	10.766.268.840
	<b>1.411.073.456.361</b>	<b>1.040.339.799.025</b>

Tập đoàn chưa đánh giá giá trị hợp lý của tài sản tài chính và công nợ tài chính tại ngày kết thúc niên độ kế toán do Thông tư số 210/2009/TT-BTC do Bộ Tài chính đã ban hành ngày 06 tháng 11 năm 2009 (“Thông tư 210”) cũng như các quy định hiện hành chưa có hướng dẫn cụ thể về việc xác định giá trị hợp lý của các tài sản tài chính và công nợ tài chính. Thông tư 210 yêu cầu áp dụng Chuẩn mực báo cáo tài chính Quốc tế về việc trình bày báo cáo tài chính và thuyết minh thông tin đối với công cụ tài chính nhưng không đưa ra hướng dẫn tương đương cho việc đánh giá và ghi nhận công cụ tài chính bao gồm cả áp dụng giá trị hợp lý, nhằm phù hợp với Chuẩn mực báo cáo tài chính Quốc tế.

**Mục tiêu quản lý rủi ro tài chính**

Tập đoàn đã xây dựng hệ thống quản lý rủi ro nhằm phát hiện và đánh giá các rủi ro mà Tập đoàn phải chịu, thiết lập các chính sách và quy trình kiểm soát rủi ro ở mức chấp nhận được. Hệ thống quản lý rủi ro được xem xét lại định kỳ nhằm phản ánh những thay đổi của điều kiện thị trường và hoạt động của Tập đoàn.

Rủi ro tài chính bao gồm rủi ro thị trường (bao gồm rủi ro tỷ giá, rủi ro lãi suất, rủi ro về giá cổ phiếu và rủi ro về giá hàng hóa), rủi ro tín dụng và rủi ro thanh khoản.

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG  
VÀ CÁC CÔNG TY CON**

36 Đường Tây Thạnh, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú  
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

**Báo cáo tài chính hợp nhất**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)**

**MÃ SỐ B 09-DN/HN**

*Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo*

**Rủi ro thị trường**

*Quản lý rủi ro tỷ giá*

Tập đoàn thực hiện một số các giao dịch có gốc ngoại tệ, theo đó, Tập đoàn sẽ chịu rủi ro khi có biến động về tỷ giá.

Giá trị ghi sổ của các tài sản bằng tiền và công nợ bằng tiền có gốc ngoại tệ tại thời điểm cuối năm lập báo cáo như sau:

	Tài sản		Công nợ	
	31/12/2015	31/12/2014	31/12/2015	31/12/2014
	VND	VND	VND	VND
Đô la Mỹ (USD)	180.370.962.437	217.620.592.371	1.031.735.997.041	902.918.377.056
Euro (EUR)	5.400.842	6.006.132	3.492.919.125	240.861.065
Yên Nhật (JPY)	18.421.424	17.931.727	11.636.780.000	-
Won Hàn Quốc (KRW)	-	-	282.188.079	-
	<b>180.394.784.703</b>	<b>217.644.530.230</b>	<b>1.047.147.884.245</b>	<b>903.159.238.121</b>

*Phân tích độ nhạy đối với ngoại tệ*

Tập đoàn chủ yếu chịu ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá của Đô la Mỹ, Euro và Yên Nhật.

Bảng sau đây thể hiện phân tích độ nhạy đối với ngoại tệ của Tập đoàn trong trường hợp tỷ giá Đồng Việt Nam tăng/giảm 5% so với các đồng tiền trên. Tỷ lệ thay đổi 5% được Ban Giám đốc sử dụng khi phân tích rủi ro tỷ giá và thể hiện đánh giá của Ban Giám đốc về mức thay đổi có thể có của tỷ giá. Phân tích độ nhạy với ngoại tệ chỉ áp dụng cho các số dư của các khoản mục tiền tệ bằng ngoại tệ tại thời điểm cuối năm và điều chỉnh việc đánh giá lại các khoản mục này khi có 5% thay đổi của tỷ giá.

Nếu tỷ giá các đồng ngoại tệ dưới đây so với Đồng Việt Nam tăng/giảm 5% thì lợi nhuận trước thuế trong năm của Tập đoàn sẽ giảm/tăng các khoản tương ứng như sau:

	2015	2014
	VND	VND
Đô la Mỹ (USD)	(42.568.251.730)	(34.264.889.234)
Euro (EUR)	(174.375.914)	(11.742.747)
Yên Nhật (JPY)	(580.917.929)	896.586
	<b>(43.323.545.573)</b>	<b>(34.275.735.395)</b>

Áp dụng phân tích tương tự đối với Won Hàn Quốc, mức tăng/giảm của Won Hàn Quốc không ảnh hưởng trọng yếu đến lợi nhuận trước thuế trong năm của Tập đoàn.

*Quản lý rủi ro lãi suất*

Tập đoàn chịu rủi ro lãi suất phát sinh từ các khoản vay chịu lãi suất đã được ký kết. Rủi ro này sẽ được Tập đoàn quản lý bằng cách duy trì ở mức độ hợp lý các khoản vay và phân tích tình hình cạnh tranh trên thị trường để có được lãi suất có lợi cho Tập đoàn từ các nguồn cho vay thích hợp.

*Độ nhạy của lãi suất*

Độ nhạy của các khoản vay đối với sự thay đổi lãi suất có thể xảy ra ở mức độ hợp lý trong lãi suất. Với giả định là các biến số khác không thay đổi nếu lãi suất của các khoản vay với lãi suất thả nổi tăng/giảm 200 điểm cơ bản thì lợi nhuận trước thuế của Tập đoàn cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015 sẽ giảm/tăng 22.070.975.322 đồng (năm 2014: 16.415.483.481 đồng).

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG  
VÀ CÁC CÔNG TY CON**

36 Đường Tây Thạnh, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú  
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

**Báo cáo tài chính hợp nhất**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)**

**MÃ SỐ B 09-DN/HN**

*Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo*

*Quản lý rủi ro về giá cổ phần*

Các cổ phần do Tập đoàn nắm giữ bị ảnh hưởng bởi các rủi ro thị trường phát sinh từ tính không chắc chắn về giá trị tương lai của cổ phần đầu tư. Tập đoàn quản lý rủi ro về giá cổ phần bằng cách thiết lập hạn mức đầu tư. Ban Giám đốc của Công ty cũng xem xét và phê duyệt các quyết định đầu tư vào cổ phần như ngành nghề kinh doanh, công ty để đầu tư, v.v. Tập đoàn đánh giá rủi ro về giá cổ phần là không đáng kể.

Tập đoàn chịu rủi ro về giá của công cụ vốn phát sinh từ các khoản đầu tư vào các công ty con và công ty liên kết. Ban Giám đốc của Công ty xem xét và phê duyệt các quyết định đầu tư vào công ty con và công ty liên kết như ngành nghề kinh doanh, công ty để đầu tư, v.v Các khoản đầu tư vào các công ty con và công ty liên kết được nắm giữ không phải cho mục đích kinh doanh mà cho mục đích chiến lược lâu dài. Tập đoàn không có ý định bán các khoản đầu tư này trong tương lai gần.

*Quản lý rủi ro về giá hàng hóa*

Tập đoàn mua nguyên vật liệu, hàng hóa từ các nhà cung cấp trong và ngoài nước để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Do vậy, Tập đoàn sẽ chịu rủi ro từ việc thay đổi giá bán của nguyên vật liệu, hàng hóa.

**Rủi ro tín dụng**

Rủi ro tín dụng xảy ra khi một khách hàng hoặc đối tác không đáp ứng được các nghĩa vụ trong hợp đồng dẫn đến các tổn thất tài chính cho Tập đoàn. Tập đoàn có chính sách tín dụng phù hợp và thường xuyên theo dõi tình hình để đánh giá xem Tập đoàn có chịu rủi ro tín dụng hay không. Tập đoàn không có bất kỳ rủi ro tín dụng trọng yếu nào với các khách hàng hoặc đối tác bởi vì các khoản phải thu đến từ một số lượng lớn khách hàng hoạt động trong nhiều ngành khác nhau và phân bố ở các khu vực địa lý khác nhau.

**Quản lý rủi ro thanh khoản**

Mục đích quản lý rủi ro thanh khoản nhằm đảm bảo đủ nguồn vốn để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính hiện tại và trong tương lai. Tính thanh khoản cũng được Tập đoàn quản lý nhằm đảm bảo mức phụ trội giữa công nợ đến hạn và tài sản đến hạn trong năm ở mức có thể được kiểm soát đối với số vốn mà Tập đoàn tin rằng có thể tạo ra trong năm đó. Chính sách của Tập đoàn là theo dõi thường xuyên các yêu cầu về thanh khoản hiện tại và dự kiến trong tương lai nhằm đảm bảo Tập đoàn duy trì đủ mức dự phòng tiền mặt, các khoản vay và đủ vốn mà các cổ đông cam kết góp nhằm đáp ứng các quy định về tính thanh khoản ngắn hạn và dài hạn hơn.

Các bảng dưới đây trình bày chi tiết các mức đáo hạn theo hợp đồng còn lại đối với tài sản tài chính và công nợ tài chính phi phái sinh và thời hạn thanh toán như đã được thỏa thuận. Các bảng này được trình bày dựa trên dòng tiền chưa chiết khấu của tài sản tài chính và dòng tiền chưa chiết khấu của công nợ tài chính tính theo ngày sớm nhất mà Tập đoàn phải trả. Việc trình bày thông tin tài sản tài chính phi phái sinh là cần thiết để hiểu được việc quản lý rủi ro thanh khoản của Tập đoàn khi tính thanh khoản được quản lý trên cơ sở công nợ và tài sản thuần.

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG  
VÀ CÁC CÔNG TY CON**

36 Đường Tây Thạnh, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú  
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

**Báo cáo tài chính hợp nhất**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)**

**MÃ SỐ B 09-DN/HN**

*Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo*

31/12/2015	Dưới 1 năm VND	Trên 1 năm VND	Tổng VND
Tiền và các khoản tương đương tiền	88.198.067.189	-	88.198.067.189
Phải thu khách hàng và phải thu khác	156.584.112.290		156.584.112.290
Các khoản đầu tư	-	2.767.600.000	2.767.600.000
Các khoản ký quỹ	333.650.000	35.000.000	368.650.000
	<b>245.115.829.479</b>	<b>2.802.600.000</b>	<b>247.918.429.479</b>
Các khoản nợ thuê tài chính	29.895.578.348	24.623.564.374	54.519.142.722
Các khoản vay	787.968.577.279	315.580.188.828	1.103.548.766.107
Phải trả người bán và phải trả khác	221.040.634.054	-	221.040.634.054
Chi phí phải trả	31.964.913.478	-	31.964.913.478
	<b>1.070.869.703.159</b>	<b>340.203.753.202</b>	<b>1.411.073.456.361</b>
<b>Chênh lệch thanh khoản thuần</b>	<b>(825.753.873.680)</b>	<b>(337.401.153.202)</b>	<b>(1.163.155.026.882)</b>
31/12/2014	Dưới 1 năm VND	Trên 1 năm VND	Tổng VND
Tiền và các khoản tương đương tiền	140.749.128.463	-	140.749.128.463
Phải thu khách hàng và phải thu khác	146.502.448.935	-	146.502.448.935
Các khoản đầu tư	-	2.767.600.000	2.767.600.000
Các khoản ký quỹ	401.180.000	35.000.000	436.180.000
	<b>287.652.757.398</b>	<b>2.802.600.000</b>	<b>290.455.357.398</b>
Các khoản nợ thuê tài chính	18.751.609.716	29.203.295.666	47.954.905.382
Các khoản vay	628.151.231.182	192.622.942.843	820.774.174.025
Phải trả người bán và phải trả khác	160.844.450.778	-	160.844.450.778
Chi phí phải trả	10.766.268.840	-	10.766.268.840
	<b>818.513.560.516</b>	<b>221.826.238.509</b>	<b>1.040.339.799.025</b>
<b>Chênh lệch thanh khoản thuần</b>	<b>(530.860.803.118)</b>	<b>(219.023.638.509)</b>	<b>(749.884.441.627)</b>

Bất chấp các chênh lệch thanh khoản hiện tại, Ban Giám đốc tin tưởng rằng Tập đoàn có thể tạo ra đủ nguồn tiền để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính khi đến hạn dựa trên nguồn tiền tạo ra từ hoạt động kinh doanh và bằng việc duy trì tối thiểu một số các khoản tín dụng sẵn sàng sử dụng. Hạn mức tín dụng còn lại của các khoản vay có thể sử dụng được trình bày tại Thuyết minh số 23 và số 25.

**42. NGHIỆP VỤ VÀ SỐ DƯ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN**

Danh sách các bên liên quan:

**Bên liên quan**

Eland Asia Holdings Pte Ltd  
Công ty Cổ phần Thành Chí  
Eland World Limited  
Eland International Fashion (Shanghai) Co., Ltd  
Eland Fashion (Shanghai) Co., Ltd  
Eland Fashion Hong Kong Limited - Taiwan Branch  
Eland Asia Holding Pte.Ltd - Hong Kong Brach  
Eland Fashion Hong Kong Limited  
Eland Retail Limited  
Công ty TNHH Eland Việt Nam  
Công ty Cổ Phần S.Y VINA  
Công ty CP Hợp tác Kinh tế và XNK Savimex  
Wish Trading (Shanghai) Co., Ltd  
Wish Fashion (Shanghai) Co., Ltd

**Mối quan hệ**

Cổ đông lớn  
Công ty liên kết  
Công ty trong cùng Tập đoàn Eland  
Công ty trong cùng Tập đoàn Eland  
Công ty trong cùng Tập đoàn Eland  
Công ty trong cùng Tập đoàn Eland  
Công ty trong cùng Tập đoàn Eland  
Công ty trong cùng Tập đoàn Eland  
Công ty trong cùng Tập đoàn Eland  
Công ty trong cùng Tập đoàn Eland  
Công ty trong cùng Tập đoàn Eland  
Công ty trong cùng Tập đoàn Eland  
Công ty trong cùng Tập đoàn Eland  
Công ty trong cùng Tập đoàn Eland  
Công ty trong cùng Tập đoàn Eland  
Công ty trong cùng Tập đoàn Eland  
Công ty trong cùng Tập đoàn Eland  
Công ty trong cùng Tập đoàn Eland  
Công ty trong cùng Tập đoàn Eland  
Công ty trong cùng Tập đoàn Eland  
Công ty trong cùng Tập đoàn Eland  
Công ty trong cùng Tập đoàn Eland

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG  
VÀ CÁC CÔNG TY CON**

36 Đường Tây Thạnh, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú  
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

**Báo cáo tài chính hợp nhất**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)**

**MÃ SỐ B 09-DN/HN**

*Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo*

Trong năm, Tập đoàn đã có các giao dịch chủ yếu sau với các bên liên quan:

	2015	2014
	VND	VND
<b>Bán hàng</b>		
Eland World Limited	547.723.166.173	359.734.670.923
Eland International Fashion (Shanghai) Co., Ltd	173.302.392.515	96.895.048.070
Eland Fashion (Shanghai) Co., Ltd	75.533.795.546	45.183.950.494
Eland Asia Holding Pte.Ltd - Hong Kong Branch	110.819.984.998	-
Eland Fashion Hong Kong Ltd - Taiwan Branch	389.940.189	-
Wish Fashion (Shanghai) Co., Ltd	19.806.415.435	17.439.652.676
Công ty Cổ Phần S.Y VINA	10.031.040	11.744.727
Eland Fashion Hong Kong Limited	20.574.309.122	11.455.511.377
Eland Retail Limited	779.483.161	6.944.618.574
Công ty TNHH Eland Việt Nam	647.005.234	1.675.931.266
	<b>949.586.523.413</b>	<b>539.341.128.107</b>
<b>Mua hàng</b>		
Eland World Limited	45.539.875.591	37.634.227.008
Eland International Fashion (Shanghai) Co., Ltd	141.438.650.163	58.131.329.874
Công ty TNHH Eland Việt Nam	2.327.152.594	72.391.200
Công ty Cổ Phần S.Y VINA	114.111.270	-
Công ty CP Hợp tác Kinh tế và XNK Savimex	3.357.174.624	1.960.211.261
Wish Trading (Shanghai) Co., Ltd	1.370.300.852	829.488.538
	<b>1.535.197.469</b>	<b>1.285.030.254</b>
<b>Lãi vay</b>		
E-land Asia Holdings Pte Ltd	1.535.197.469	1.285.030.254
	<b>1.535.197.469</b>	<b>1.285.030.254</b>
<b>Cổ tức công bố cho</b>		
E-land Asia Holdings Pte Ltd	25.524.958.800	21.270.799.000
	<b>25.524.958.800</b>	<b>21.270.799.000</b>
Thu nhập Ban Giám đốc được hưởng trong năm như sau:		
	2015	2014
	VND	VND
Lương và các khoản phúc lợi khác	9.369.335.041	10.138.038.249
	<b>9.369.335.041</b>	<b>10.138.038.249</b>
Số dư chủ yếu với các bên liên quan tại ngày kết thúc niên độ kế toán:		
	31/12/2015	31/12/2014
	VND	VND
<b>Các khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng</b>		
Eland Fashion (Shanghai) Co., Ltd	1.543.419.990	3.165.231.813
Eland Fashion Hong Kong Ltd	1.130.604.900	2.385.261.588
Eland World Limited	47.517.326.523	22.961.175.289
Eland International Fashion (Shanghai) Co., Ltd	3.085.948.489	1.713.623.088
Eland Asia Holding Pte.Ltd - Hong Kong Branch	21.935.155.050	-
Eland Fashion Hong Kong Ltd - Taiwan Branch	175.475.935	-
Eland Retail Limited	-	1.823.045.028
Eland Vietnam Co., Ltd.	-	100.936.635
Wish Fashion (Shanghai) Co., Ltd	-	834.265.850
	<b>75.387.930.887</b>	<b>32.983.539.291</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG  
VÀ CÁC CÔNG TY CON**

36 Đường Tây Thạnh, Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú  
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

**Báo cáo tài chính hợp nhất**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)**

**MÃ SỐ B 09-DN/HN**

*Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo*

	31/12/2015	31/12/2014
	VND	VND
<b>Các khoản phải thu khác</b>		
Công ty Cổ phần Thành Chí	1.040.950.000	2.602.375.000
<b>Các khoản phải trả người bán ngắn hạn</b>		
Eland International Fashion (Shanghai) Co., Ltd	31.397.592.759	8.139.709.455
Eland World Limited	11.922.392.020	4.128.022.920
Wish Trading (Shanghai) Co.Ltd	107.343.157	-
Công ty Cổ Phần S.Y VINA	24.015.646	-
Công ty CP Hợp tác Kinh tế và XNK Savimex	298.310.408	206.294.364
	<b>43.749.653.990</b>	<b>12.474.026.739</b>
<b>Vay phải trả</b>		
E-land Asia Holdings Pte Ltd	157.640.000.000	149.520.000.000
<b>Lãi vay phải trả</b>		
E-land Asia Holdings Pte Ltd	6.212.814.898	4.677.617.429

**43. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT**

Tiền chi trả cổ tức trong năm không bao gồm khoản tiền 118.884.570 đồng (năm 2014: 29.566.537.650 đồng) là số tiền cổ tức đã công bố mà chưa thanh toán. Vì vậy, một khoản tiền tương ứng đã được điều chỉnh trên phần thay đổi các khoản phải trả.



**CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY - ĐÀU TƯ - THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG VÀ CÁC CÔNG TY CON**

36 Đường Tây Thanh, Phường Tây Thanh, Quận Tân Phú  
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

**Báo cáo tài chính hợp nhất**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (Tiếp theo)**

*Các thuyết minh này là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo*

**MÀU SỐ B 09-DN/HN**

**44. SỐ LIỆU SO SÁNH**

Một số số liệu của kỳ báo cáo trước được phân loại lại theo hướng dẫn của Thông tư 200 để phù hợp với việc so sánh với số liệu của kỳ này, cụ thể như sau:

Đơn vị: VND

Theo Quyết định 15/2006/QĐ-BTC		Theo Thông tư 200/2014/TT-BTC		Thay đổi	
Chi tiêu	Mã số	31/12/2014	31/12/2014		
<b>BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT</b>					
<b>I. Tài sản</b>					
1. Đầu tư ngắn hạn	121	6.350.301.999	4.500.000.000	Trình bày lại và đổi tên	
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129	(1.850.301.999)	1.850.301.999	Trình bày lại và đổi tên	
3. Phải thu khách hàng	131	135.467.703.940	(1.850.301.999)	Trình bày lại và đổi tên	
4. Các khoản phải thu khác	135	13.416.462.462	135.467.703.940	Đổi tên	
5. Tài sản ngắn hạn khác	158	4.178.475.270	13.416.462.462	Đổi tên	
6. Tài sản ngắn hạn khác	158	1.168.478	4.178.475.270	Trình bày lại và đổi tên	
7. Tài sản dài hạn khác	268	35.000.000	1.168.478	Trình bày lại và đổi tên	
8. Phải thu dài hạn khác			35.000.000	Trình bày lại và đổi tên	
<b>II. Nguồn vốn</b>					
1. Phải trả người bán	312	128.808.944.147	128.808.944.147	Đổi tên	
2. Vay và nợ ngắn hạn	311	646.902.840.898	646.902.840.898	Đổi tên	
3. Vay và nợ dài hạn	334	221.826.238.509	221.826.238.509	Đổi tên	
4. Quỹ dự phòng tài chính	418	52.432.708.944	52.432.708.944	Trình bày lại và đổi tên	
<b>BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT</b>					
Chi tiêu	Mã số	2014	Mã số	2014	
Thu nhập khác	31	9.967.306.709	31	8.489.011.242	Trình bày lại
Chi phí khác	32	3.471.046.939	32	1.992.751.472	Trình bày lại
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	3.430	70	2.572	Trình bày lại
<b>BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT</b>					
Chi tiêu	Mã số	2014	Mã số	2014	
Lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04	5.297.189.896	04	5.297.189.896	Đổi tên
khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ					



Phạm Thị Thanh Thủy  
Người lập



Nguyễn Minh Hào  
Kế toán trưởng



Kim Dung Ju  
Tổng Giám đốc  
Ngày 04 tháng 3 năm 2016

# CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Người đại diện theo Pháp luật



**KIM DONG JU**